

MỤC LỤC

HỒI 16.....	3
Cửa Nha Môn, Phụng Tiên Bản Kích Sông Vị Thủy, Mạnh Đức Thua Quân.....	3
HỒI 17.....	22
Viên Công Lộ Hưng Bình Bảy Đạo Tào Mạnh Đức Hội Tướng Ba Miền.....	22
HỒI 18.....	35
Giả Văn Hòa Liệt Mưu Quyết Thắng Giặc Hạ Hầu Đôn Rút Tên Nuốt Con Ngươi.....	35
HỒI 19.....	47
Đánh Hạ Bì, Tào Tháo dùng kế, Lâu Bạch Môn, Lữ Bố vong thân.....	47
HỒI 20.....	57
Tào Tháo Ra Săn Ruộng Hứa Điền Đổng Thừa Vâng Chiếu Trong Nội Các.....	57
HỒI 21.....	74
Tào Tháo Uống Rượu Luận Anh Hùng Vân Trường Lừa Mưu Giết Xa Trụ.....	74
HỒI 22.....	91
Viên, Tào Khởi Ba Quân Mã Bộ Quan, Trương Bất Hai Tướng Vương, Lưu.....	91
HỒI 23.....	107
Nễ Danh Sĩ Lỏa Thân Mắng Quốc Tặc Cát Thái Y Đầu Độc Chịu Thảm Hình.....	107
HỒI 24.....	126
Quốc Tặc Hành Hung Giết Quý Phi Hoàng Thúc Thua Chạy Đầu Viên Thiệu.....	126

HỒI 25.....	136
Núi Thổ San, Quan Công Giao Ba Việc Thành Bạch Mã, Tào Tháo Mở Trùng Vây.....	136
HỒI 26.....	153
Viên Bản Sơ hao binh tổn tướng Quan Vân Trường treo ấn tìm anh	153
HỒI 27	159
Qua ải, Quan Công chém sáu tướng Đưa chủ, Xích Thố lướt ngàn trùng	159
HỒI 28.....	167
Chém Thái Dương, anh em đoàn tụ, Đến Cổ Thành, tôi chúa an vui	167
HỒI 29.....	176
Tôn Sách bắt bình giết Vu Kiệt Tôn Quyền nổi nghiệp trấn Giang Đông.....	176
HỒI 30.....	183
Viên Thiệu Thất Trận Tại Quan Độ Tào Tháo Thiếu Lương Cướp Ô Sào.....	183

HỒI 16

CỬA NHA MÔN, PHỤNG TIÊN BẢN KÍCH
SÔNG VỊ THỦY, MẠNH ĐỨC THUA QUÂN

Dương Đại tướng xin dâng một kế để bắt Lưu Bị. Viên Thuật hỏi kế ra làm sao. Đại tướng nói:

- Lưu Bị đóng quân ở Tiểu Bái. Tuy rằng dễ lấy nhưng còn Lữ Bố giữ ở Từ Châu. Lần trước ta đã hứa đem vàng, lụa, lương và ngựa cho Lữ Bố, nay vẫn chưa đưa thì có lẽ hắn giúp Lưu Bị. Chúa công nên sai người đưa lương cho hắn, trước nữa mua chuộc lấy lòng hắn, để ta có sang đánh Lưu Bị hắn đừng động binh, họa chẳng ta mới bắt được Lưu Bị, rồi sau ta đánh Lữ Bố, đánh Lữ Bố rồi sau lấy Từ Châu.

Thuật nghe lời, liền sai Hàn Dận đem hai mươi vạn hộ thóc và một bức mật thư đưa cho Lữ Bố.

Bố mừng lắm, trọng đãi Hàn Dận, Dận về cáo với Viện Thuật. Thuật sai Kỷ Linh làm đại tướng, Lôi Bạc, Trần Lan làm phó tướng, đem vài vạn quân sang đánh Tiểu Bái.

Lưu Bị nghe tin bàn với chư tướng.

Trương Phi xin ra đánh.

Tôn Càn nói:

- Nay Tiểu Bái binh ít, lương hiếm, nên đưa thư về Từ Châu, cầu cứu Lữ Bố.

Trương Phi nói:

- Lữ Bố nào hắn chịu cứu mình!

Lưu Bị nói:

- Càn nói phải đấy.

Liền đưa thư sang Từ Châu, thư rằng:

Từ khi được nhờ tướng quân nghĩ đến cho tôi nương thân ở đất Tiểu Bái, tôi thực bái phục đức cao của ngài. Nay Viên Thuật

muốn báo thù riêng sai Kỷ Linh đem binh đến huyện. Nguy ở sớm tối. Phi tướng quân không ai cứu được.

Xin tướng quân đem quân đến, cứu cho nạn gấp này, thì chúng tôi được hân hạnh lắm.

Lữ Bố xem xong thư, bàn với Trần Cung rằng:

- Mới rồi Viên Thuật đưa lương và gửi thư cho ta để cầu ta đừng cứu Lưu Bị. Nay Lưu Bị lại cầu cứu. Ta nghĩ Lưu Bị đóng ở Tiểu Bái vị tất có bao giờ hại được ta. Chứ Viên Thuật nếu đánh được Lưu Bị, chấn hấn lại kết liên với các tướng ở Thái Sơn để đánh ta, ta sẽ không yên được với hắn. Không bằng đi cứu Lưu Bị.

Nói rồi liền điếm quân đi.

Kỷ Linh cất quân kéo bừa đi, đi đến mé sông Nam huyện Bái, lập doanh trại đóng quân, ban ngày cắm cờ đỏ ối cả trên núi dưới sông; ban đêm đốt lửa sáng choang cả trên trời dưới đất.

Trong huyện Lưu Bị chỉ có hơn năm ngàn người, miễn cưỡng ra ngoài huyện bố trí lập doanh trại. Chợt có người đến báo:

- Lữ Bố dẫn quân đến mé Tây Nam, cách huyện có một dặm, lập trại đóng quân.

Kỷ Linh thấy Lữ Bố đến cứu Lưu Bị, sai ngay người đưa thư trách rằng thất tín.

Lữ Bố xem xong thư cười nói rằng:

- Ta có một kế làm cho Viên, Lưu không bên nào trách được ta.

Nói rồi sai sứ sang mời cả Kỷ Linh và Lưu Bị đến ăn yến.

Lưu Bị thấy Bố mời, muốn đi ngay, Quan, Trương can rằng:

- Anh không nên đi. Lữ Bố có bụng bất lương gì chẳng?

Lưu Bị nói:

- Ta đối đãi hắn tử tế, tất hắn không hại ta.

Lưu lên ngựa đi, Quan, Trương cũng đi theo đến trại Lữ Bố. Khi vào chào Bố, Bố nói:

- Nay tôi đến đây để gỡ nạn cho ông. Ngày khác ông đắc chí, đừng quên tôi nhé!

Lưu Bị tạ ơn, Lữ Bố mời ngồi. Quan, Trương cầm kiếm đứng đằng sau, chợt có người báo:

- Kỷ Linh đã đến.

Lưu Bị nghe thấy, giật nảy mình, muốn lánh mặt đi. Lữ Bố nói:

- Nay ta mời hai ông đến để cùng bàn, không được nghi hoặc gì cả.

Lưu Bị chưa rõ tình ý làm sao, trong bụng nghi nghi hoặc hoặc.

Kỷ Linh xuống ngựa vào trại, trông thấy Lưu Bị ngồi trong trướng cũng mất vía, quay mình trở ra. Lữ Bố bước lên kéo lại, như kéo đứa trẻ con. Kỷ Linh sợ nói rằng:

- Thế ra tướng quân định giết tôi à!

Bố nói:

- Đâu lại thế!

Linh lại hỏi:

- Hay là tướng quân định giết thằng tai to kia?

Bố lại nói:

- Cũng không phải.

Linh lại hỏi:

- Thế thì ra làm sao?

Bố nói:

- Lưu Bị cùng ta như anh em một nhà vậy. Nay bị tướng quân sang đây đe dọa, nên ta đến cứu.

Linh lại sợ, nói rằng:

- Nếu thế thì tướng quân giết tôi rồi!

Bố nói:

- Có lẽ đâu thế. Tính tôi không hay đánh nhau, chỉ muốn làm cho thôi đánh nhau. Tôi nay định giải hòa cho hai ông.

Linh nói:

- Xin dám hỏi cách giải hòa thế nào?

Bố nói:

- Tôi có một phép, nhưng còn tùy lòng trời!

Nói rồi kéo Linh vào trong trướng, để hai người gặp nhau, Lưu Bị, Kỷ Linh đều có lòng nghi kỵ lẫn nhau.

Lữ Bố ngồi giữa, mời Kỷ Linh ngồi bên tả, Lưu Bị ngồi bên hữu, rồi sai mở tiệc yến, uống rượu.

Rượu được vài tuần, Bố nói:

- Hai bên cùng nể mặt ta thì cùng bãi binh cả.

Lưu Bị không nói gì. Kỷ Linh nói:

- Tôi phụng mệnh chúa công tôi, đem sang đây mười vạn quân chỉ cốt bắt Lưu Bị, bãi binh thế nào được?

Trương Phi đứng sau lưng Lưu Bị nghe nói nổi giận, tuốt ngay kiếm ra quát to lên rằng:

- Binh ta tuy ít, nhưng ta coi các ngươi như đàn trẻ mà thôi, ngươi có bằng lũ giặc khản vàng hàng trăm vạn không, mà dám toan hại anh ta?

Quan Công vội vàng ngăn nói rằng:

- Hãy xem chủ ý của Lữ tướng quân định thế nào, bây giờ về trại đánh nhau cũng không chậm.

Lữ Bố nói:

- Ta mời hai bên đến để giải hòa, chứ không có mời đến đây để đánh nhau.

Bên này Kỷ Linh tức giận lắm, mà bên kia Trương Phi chỉ lăm lăm muốn đánh. Lữ Bố cũng nổi giận lên mà bên kia Trương Phi chỉ lăm lăm muốn đánh. Lữ Bố cũng nổi giận lên mà truyền rằng:

- Quân đâu! Đem kích ra đây!

Quân đem kích ra đưa cho Lữ Bố. Kỷ Linh, Lưu Bị không biết thế nào, cùng sợ mất vía.

Bố nói:

- Ta can hai bên mãi không nghe. Vậy để tùy lòng trời định quyết việc này!

Không ai hiểu Lữ Bố định làm gì. Lữ Bố sai quân mang họa kích ra ngoài cửa nha môn, cắm tận đằng xa cùng kiệt, rồi ngoảnh lại bảo hai người rằng:

- Từ đây ra đó, cách 150 bước. Ta xin bắn một phát tên, nếu trúng vào ngạnh kích thì hai bên phải bãi binh; nhược bằng bắn không trúng thì mặc ý hai bên đi mà đánh nhau. Ta định như thế, ai không nghe thì ta gồm sức với bên kia để đánh.

Kỷ Linh thấy kích cắm xa thế mười phần chắc cả mười rằng: Lữ Bố tài đến đâu cũng không sao bắn tin được, liền ưng theo ý Lữ Bố.

Lưu Bị thì vẫn đành muốn thế rồi.

Lữ Bố mời hai bên ngồi xuống, mỗi người uống một chén rượu, rượu cạn chén rồi, Bố sai đem cung lại.

Huyền Đức khẩn thềm, chỉ muốn cho bắn trúng là hay.

Lữ Bố vén tay áo bào, đặt mũi tên, giương hết sức cung. Dây cung bật đánh tạch một tiếng, tên ra vùn vụt, mười mắt nhìn theo; chớp mắt một cái trúng ngay ngạnh kích. Các tướng trên xuống dưới thêm đều reo âm vỗ tay.

Đời sau có thơ khen rằng:

Ôn Hầu bắn giỏi thật diệu kỳ!

Từng ở nha môn gỡ được nguy.

Trời rụng quả nhiên hơn Hậu Nghệ!

Vượn kêu hơn hẳn sức Do Cơ.

Dây gân hổ kéo cung căng thẳng,

Tên cánh diều bay vụt vụt đi.

Đuôi báo lung lay xuyên ngạnh kích.

Hùng binh mười vạn có làm chi?

Lữ Bố bắn trúng họa kích rồi miệng cười ha hả, vứt cung xuống đất, cầm tay Lưu Bị và tay Kỷ Linh nói rằng:

- Vậy là trời bắt hai bên phải bãi binh đó!

Nói rồi, truyền quân sĩ rót rượu, mời mỗi người uống một cốc to làm bằng sừng trâu rừng.

Lưu Bị trong lòng mừng rỡ. Kỷ Linh thì ngồi ngẩn nửa giờ, rồi nói với Lữ Bố rằng:

- Lời tướng quân dạy thì tôi phải nghe, nhưng bây giờ về nói với chúa công tôi, sao chúa công tôi tin?

Bố nói:

- Để ta viết thư cho Viên Công Lộ thì xong chứ gì?

Rượu uống được vài tuần nữa, Kỷ Linh xin lĩnh thư về trước. Linh về rồi, Bố bảo Lưu Bị rằng:

- Không có tôi thì ông nguy nhé!

Lưu Bị lay tạ rồi cùng với Quan, Trương trở về. Hôm sau quân mã ba nơi cùng kéo về cả.

Lưu Bị về Tiểu Bái, Lữ Bố về Từ Châu, còn Kỷ Linh về Hoài Nam vào ra mắt Viên Thuật, kể hết Lữ Bố bắn kích ở nha môn để giải hòa, rồi dâng trình thư của Lữ Bố.

Thuật xem thư giận lắm nói rằng:

- Lữ Bố lấy bao nhiêu lương thóc của ta, nay lại lấy trò trẻ con này để mà bênh Lưu Bị. Phen này ta quyết đem đại quân đi đánh Lưu Bị, xong rồi đánh Lữ Bố nhân thể.

Kỷ Linh nói:

- Chúa công không nên vội vàng: Lữ Bố dũng lực hơn người; vả lại có tất cả đất Từ Châu. Ví bằng Lữ Bố, Lưu Bị cả hai người, đầu đuôi cùng cứu giúp lẫn nhau, chưa dễ đánh được hẳn đâu. Tôi nghe vợ Lữ Bố là họ Nghiêm có đứa con gái, đã đến tuổi cập kê rồi. Chúa công thì có con trai. Nên sai người sang Từ Châu cầu thân với hẳn. Nếu Lữ Bố thuận gả con cho con chúa công, tất y phải giết Lưu Bị, kế ấy gọi là kế: "sơ bất gián thân".

Viên Thuật nghe kế ấy, lập tức sai Hàn Dận đem lễ vật sang Từ Châu cầu hôn.

Dận đến Từ Châu, vào ra mắt Lữ Bố, thưa rằng:

- Chúa công tôi mộ tiếng tướng quân, muốn cầu lệnh ái làm dâu để kết duyên Tần Tấn.

Bố vào bàn với vợ.

Nguyên Lữ Bố có hai vợ, một thiếp. Vốn chỉ có họ Nghiêm làm vợ cả, Diêu Thuyền làm thiếp. Sau đến Tiểu Bái lời lấy con gái Tào

Báo làm vợ hai. Họ Tào chết trước không có con; Điêu Thuyền cũng không có con nào. Duy chỉ có họ Nghiêm sinh được một con gái. Lữ Bố yêu con gái ấy lắm.

Khi Bố vào bàn với vợ thì họ Nghiêm nói rằng:

- Tôi nghe Viên Công Lộ trấn Hoài Nam đã lâu, binh nhiều, lương lắm, có thể làm nên thiên tử nay mai. Nếu y thành được nghiệp lớn thì con ta mới có phận làm được hậu phi. Nhưng chẳng biết hẳn ta có mấy con?

Bố nói:

- Chỉ có một mống mà thôi!

Vợ nói:

- Như thế thì nên gả đứt đi. Mai sau con ta dầu chẳng hậu phi, Từ Châu ta cũng chắc được vững bền không phải lo gì.

Bố nghe lời vợ, đãi Hàn Dận tử tế, nhận lời gả con.

Hàn Dận về trình với Viên Thuật.

Thuật lập tức sắm đủ đồ sinh lễ, lại sai Hàn Dận đưa sang Từ Châu.

Lữ Bố nhận lễ, mở tiệc thiết đãi, lưu ở nhà khách nghỉ ngơi.

Hôm sau Trần Cung đến tận nhà khách, vào chào Hàn Dận, ngồi rồi đuổi tả hữu ra, mà bảo với Dận rằng:

- Ai hiến kế ấy, để Viên Công cùng Phụng Tiên kết dâu gia? Có phải định lấy đầu Lưu Bị chăng?

Dận giật mình, đứng dậy tạ mà nói rằng:

- Xin Công Đãi đừng hờ chuyện ấy.

Cung nói:

- Ta thì không nói ra, nhưng chỉ sợ việc châm tất có người khác biết thì hỏng mất mà thôi.

Dận nói:

- Thế thì làm thế nào, xin ông dạy cho.

Cung nói:

- Để ta vào hầu Phụng Tiên, nói để đưa ngay con gái y sang. Như thế được không?

Dận mừng lắm, tạ ơn mà nói rằng:

- Nếu được thế thì Viên Công đội ơn ngài nhiều lắm.

Cung từ Dận, vào hầu Lữ Bố mà nói rằng:

- Tôi nghe ông gả con gái cho con Viên Công Lộ, thực là hay lắm. Nhưng bao giờ mới cho cưới?

Bố nói:

- Hãy để thông thả sẽ bàn.

Cung nói:

- Ngày xưa, từ hôm dạm đến hôm cưới bao lâu có định lệ cả; thiên tử thì một năm; chư hầu thì nửa năm; đại phu thì một mùa; thứ dân thì một tháng...

Bố nói:

- Viên Công Lộ, trời cho được quốc bảo, nay mai sắp làm vua, thì theo lệ thiên tử có được không?

Cung nói:

- Không nên.

Bố hỏi:

- Thế thì theo lệ chư hầu?

- Cũng không nên.

- Thế thì theo lệ đại phu?

- Cũng không nên.

Bố tức hỏi rằng:

- Thế anh muốn bảo tôi theo lệ thứ dân hay sao?

- Không phải thế!

- Thế thì ý anh ra làm sao?

Cung thưa:

- Nay chư hầu trong thiên hạ tranh hùng với nhau. Ông cùng Viên Công Lộ kết thân, đã chắc không ai ghen ghét chưa? Nếu mà để lâu còn kén ngày lành tháng tốt, ngộ có người rình lúc giờ tốt ấy, phục binh ở nửa đường, toan chuyện bất lương, thì làm sao? Vậy bây giờ chúa công đã không cho thì thôi, mà đã ưng cho thì nhân lúc chư hầu chưa biết, đưa ngay con gái đến Thọ Xuân, cho ở

riêng một biệt quán, rồi sẽ chọn ngày thành thân, thế có phải muôn phần vững cả, không ngại gì nữa?

Bố mừng nói rằng:

- Công Đài nói chí phải.

Bố vào báo với họ Nghiêm ngay đêm hôm ấy sắm sửa đồ cưới, thu xếp ngựa quý xe thơm; sai Tống Hiến, Ngụy Tịch, cùng Hàn Dận, đưa con gái đi, tiếng trống tiếng nhạc rầm rĩ, đưa ra khỏi thành.

Bấy giờ cha Trần Đăng là Trần Khuê, dưỡng lão ở nhà, nghe thấy tiếng nhạc, hỏi đây tạ việc gì, đây tớ kể chuyện cưới xin là thế. Khuê nói:

- Mẹo đó là mẹo Sơ bất gián thân đó. Lưu Bị nguy đến nơi!

Nói thế rồi tuy bệnh chưa khỏi cũng gắng gượng lại gặp Lữ Bố và nói rằng:

- Tôi nghe tướng quân sắp chết, nên tôi đến viếng.

Lữ Bố giật nảy mình hỏi:

- Vì sao lại thế?

Khuê nói:

- Bữa trước Viên Thuật cho đem vàng lụa đến biếu ông, là có ý để giết Lưu Huyền Đức, ông mới lấy chuyện bắn kích giải hòa. Nay tự dưng đến cầu kết dâu gia, ấy là muốn lấy con gái ông để làm tin đó. Khi nào con ông đã về nhà y, y lại sang đánh Lưu Bị để lấy Tiểu Bái. Tiểu Bái mất thì Từ Châu cũng nguy. Vả lại khi đã kết thân với y rồi, hoặc có khi đến vay lương, có khi y đến mượn binh. Ông mà cho y mượn ra, thì ông đã vất vả về y, lại còn kết oán với người khác; nếu ông không giúp, thì thân thích lia nhau và lại gây ra sự đánh nhau. Huống chi ông đã biết rằng Viên Thuật có ý muốn xưng đế. Muốn xưng đế là làm phản, thế ra ông còn kết thân với phản tặc, thiên hạ ai còn dung ông nữa?

Bố nghe nói thất kinh mà rằng:

- Trần Cung hẳn làm lỡ ta!

Vội vàng sai Trương Liêu đem binh đuổi theo, đến ngoài ba mươi dặm, lôi con gái trở về, và bắt Hàn Dận đem giam lại, rồi sai người sang nói với Viên Thuật rằng: Đồ nữ trang sắm chưa đủ. Khi nào sắm sửa xong sẽ đưa con gái sang.

Trần Khuê lại xui Lữ Bố cho giải Hàn Dận sang Hứa Đô nộp cho triều đình. Lữ Bố còn đang tần ngần chưa định bề nào, thì có người đến báo rằng:

- Lưu Bị ở Tiểu Bái chiêu quân tậu ngựa, không biết có tình ý gì.

Bố nói:

- Đó là việc thường của người làm tướng thôi, có lạ gì?

Đang nói chuyện thì Tống Hiến, Ngụy Tục chạy vào báo rằng:

- Hai chúng tôi vâng mệnh mình công sai sang Sơn Đông mua ngựa, có tậu được hơn ba trăm ngựa tốt, đi về đến đầu địa giới huyện Bái, bị kẻ cướp ra cướp mất một nửa. Hỏi dò ra thì đám cướp ấy là Trương Phi, là em Lưu Bị giả làm giặc núi đến ăn cướp.

Lữ Bố giận lắm, lập tức điểm binh đến Tiểu Bái đánh Trương Phi.

Lưu Bị nghe thất kinh, vội vàng dẫn quân ra đón. Khi hai bên bày trận rồi, Huyền Đức cười ngựa ra mà hỏi rằng:

- Huynh trưởng có việc gì đem quân đến đây?

Bố trở mắng rằng:

- Ở nhà môn ta vừa bắn kích để cứu người khỏi được nạn lớn, nay có sao người lại cướp ngựa của ta?

Lưu Bị nói:

- Tôi nay thiếu ngựa có sai người ra bốn mặt tìm mua, chứ có đâu dám cướp của huynh trưởng?

Lữ Bố giận mắng rằng:

- Người sai em là Trương Phi ra cướp của ta một trăm rưỡi con ngựa tốt, bây giờ lại chối à?

Trương Phi vác mâu cười ngựa ra nói rằng:

- Chính ta cướp ngựa đấy! Người làm gì nổi ta?

Bố nói:

- Tên giặc mắt tròn kia, người đã bao nhiêu lần khinh ta?

Phi nói:

- Sao ta cướp ngựa của người thì người biết tức, người cướp Từ Châu của anh ta, sao không nói?

Bố vác kích lại đánh Trương Phi. Phi cũng vác mâu lại địch. Hai người đánh nhau hơn một trăm hiệp, chưa phân được thua. Lưu Bị sợ lỡ việc ra, vội vàng khua chiêng thu quân về thành.

Lữ Bố chia quân vây bốn mặt.

Lưu Bị về gọi Trương Phi trách rằng:

- Chỉ vì người cướp ngựa của hần nên sinh sự thế này. Thế thì ngựa ở đâu?

Phi nói:

- Gửi cả vào các chùa.

Huyền Đức sai ngay người đến trại Lữ Bố, xin đem nộp trả ngựa rồi hai bên cùng bãi binh.

Lữ Bố muốn cho, Trần Cung nói:

- Nay không giết Lưu Bị đi, ngày sau tất hần hại mình.

Bố lại nghe, không cho nữa lại càng ra riết đánh thành. Lưu Bị về bàn với Tôn Càn, My Chúc, Càn nói:

- Tào Tháo giận Lữ Bố. Không bằng ta bỏ thành chạy sang Hứa Đô, về với Tào Tháo, rồi mượn quân đánh Lữ Bố, kế ấy là hơn cả.

Lưu Bị hỏi:

- Ai dám ra trước, phá vòng vây bây giờ?

Trương Phi xin đi.

Lưu Bị sai Trương Phi đi trước, Quan Công đi sau. Còn mình thì ở giữa, giữ gìn vợ con già trẻ, đương đêm canh ba, nhân bóng trăng sáng, ra cửa Bắc chạy, gặp ngay Tống Hiến, Ngụy Tục. Hai tướng ấy bị Trương Phi đánh một trận phải lui.

Lưu Bị ra khỏi vòng vây.

Mặt sau Trương Liêu chạy đuổi. Quan Công đánh cho phải đứng lại.

Lữ Bố thấy Lưu Bị đi rồi không đuổi theo nữa, vào thành yên dân, rồi sai Cao Thuận giữ Tiểu Bái; mình lại về Từ Châu.

Lưu Bị chạy sang Hứa Đô, đóng trại ở ngoại thành, trước hết sai Tôn Càn vào ra mắt Tào Tháo, nói rằng:

- Vì bị Lữ Bố đánh, xin đến nương nhờ.

Tháo nói:

- Huyền Đức với ta như anh em.

Liên mời vào tương kiến.

Hôm sau Lưu Bị để Quan, Trương ngoài thành, dắt Tôn Càn, My Chúc vào yết kiến Tào Tháo, Tháo đãi làm bậc khách quý. Khi Lưu kể hết chuyện Lữ Bố, Tháo nói rằng:

- Bố là đồ vô ơn, ta với hiền đệ phải hợp sức lại để trừ hấn mới được.

Lưu Bị tạ ơn. Tháo mở yến thiết đãi, đến chiều tiễn ra về. Tuân Úc vào nói rằng:

- Lưu Bị là người anh hùng. Nay không trừ sớm đi, tất để lo về sau.

Tháo chẳng bảo làm sao, Úc ra, Quách Gia vào. Tháo hỏi:

- Úc xui ta giết Lưu Bị. Nên không?

Gia nói:

- Không nên, chúa công cất quân nghĩa binh, vì trăm họ trừ kẻ hung bạo, giữ điều tín nghĩa, để mời hào kiệt còn lo người ta chẳng đến, nay Huyền Đức có tiếng anh hùng, vì cùng khốn, mới về với ta, nếu lại giết đi, chẳng hóa ra mình hại người hiền. Những người chí sĩ trong thiên hạ nghe thấy sinh ngờ còn ai bước chân vào cửa chúa công nữa, chúa công cùng với ai mà định việc thiên hạ? Trừ được cái lo một người, mà làm cản trở lòng trông ngóng của bốn bề. Cái cơ yên nguy, xin chúa công phải xét mới được.

Tháo mừng nói rằng:

- Người nói chính hợp bụng ta.

Hôm sau Tháo dâng biểu tiến Lưu Bị, xin cho lĩnh chức mục Dự Châu.

Trình Dục can rằng:

- Lưu Bị về sau tất không chịu ở dưới người khác đâu, không bằng giết trước đi.

Tháo nói:

- Nay đương lúc dụng anh hùng, không nên giết một người để mất lòng thiên hạ. Ta với Quách Gia cùng một ý kiến.

Tháo không nghe lời Trình Dục, lại lấy ba ngàn quân và một vạn斛 lương, giao cho Lưu Bị, sai ra Dự Châu nhận chức, tiến quân đóng ở Tiểu Bái, chiêu tập những binh cũ của mình để rồi đánh Lữ Bố.

Huyền Đức đến Dự Châu, sai người về hẹn với Tào Tháo định ngày cất quân cùng đi đánh Lữ Bố. Khi Tháo sắp đi, có ngựa lưu tinh đến báo rằng:

- Trương Tế từ Quan Trung dẫn quân đến đánh Nam Dương, lỡ phải tên bay bắn chết. Nay cháu Tế là Trương Tú cầm quân, dùng Giả Hủ là mưu sĩ, kết liên với Lưu Biểu đóng quân ở Uyển Thành, muốn đem quân lại phạm cửa Khuyết để cướp giá.

Tháo tức lắm, muốn đem binh ra đánh, lại sợ Lữ Bố đến cướp Hứa Đô, mới hỏi Tuân Úc xem có kế gì.

Tuân Úc nói:

- Việc ấy thực dễ, Lữ Bố là đứa vô mưu, thấy lợi thì hoa mắt lên, mình công nên sai sứ sang Từ Châu, thăng quan thưởng hậu cho hắn, bắt hắn phải hòa với Lưu Bị. Lữ Bố được thưởng tất không nghĩ xa xôi gì nữa.

Tháo ưng ý, liền sai Phụng Quân Đô Úy là Vương Tắc đem bằng sắc cùng tờ giải hòa sang Từ Châu. Một đường thì cất ngay mười lăm vạn quân đi đánh Trương Tú, chia quân ra làm ba đường; cho Hạ Hầu Đôn làm tiên phong, quân mã đến Vị Thủy đóng trại.

Giả Hủ thấy vậy khuyên bảo Trương Tú rằng:

- Quân Tào thế lớn lắm, ta không địch nổi. Chi bằng đem quân đầu hàng.

Tú nghe, sai Giả Hủ đến trại Tháo nói trước, Tháo thấy Giả Hủ ứng đối nhanh nhẩu, có bụng yêu mến, muốn dùng làm mưu sĩ. Hủ nói:

- Tôi trước theo Lý Thôi, mắc tội với thiên hạ; nay theo Trương Tú, tôi nói gì, bày kế gì Trương Tú cũng theo, nên không nỡ bỏ.

Hủ nói rồi ra về; hôm sau đưa Tú vào yết kiến Tào Tháo. Tháo tiếp đãi thực hậu. Tú dẫn binh vào đóng trong Uyển Thành, lập doanh trại liên tiếp nhau, dài hơn mười dặm. - được vài ngày, Tú mỗi hôm mở yến một lần mời Tháo.

Một bữa Tháo uống rượu say, vào giường ngủ, hỏi nhỏ tả hữu rằng:

- Trong thành có kỹ nữ không?

Đứa cháu, con của anh Tháo, tên là Tào An Dân, biết ý Tháo, vào thưa thầm rằng:

- Thưa chú, chiều hôm qua, cháu trông thấy ở cạnh quán sá có một người đàn bà, mười phần xinh đẹp. Cháu hỏi ra thì là vợ Trương Tế, thím Trương Tú.

Tháo nghe nói, liền sai An Dân đem 50 giáp binh ra đòi vào.

Được một lát, binh dẫn vào. Tháo trông ra quả nhiên là xinh đẹp, hỏi họ chi, thì người đàn bà thưa rằng:

- Thiếp họ Châu, vốn là vợ Trương Tế.

Tháo hỏi:

- Phu nhân có biết ta không?

- Thiếp được nghe uy danh Thừa Tướng đã lâu. Nay mới được bái kiến.

- Ta cho Trương Tú hàng cũng vì phu nhân đó, nếu không ta đã giết cả họ hẵn rồi.

- Thực đội ơn tái sinh của ngài.

Tháo nói:

- Hôm nay trời xui được gặp phu nhân, thực là may quá. Đêm hôm nay xin cùng chăn chiếu, rồi sẽ theo ta về kinh đô, yên hưởng giàu sang. Phu nhân có thuận không?

Châu thị lay tạ. Đêm hôm ấy cùng ngủ trong trướng. Hôm sau Châu thị nói:

- Thiếp ở lâu trong thành, Trương Tú tất sinh nghi, vả sợ miệng tiếng người ngoài.

Tháo nói:

- Đến mai tôi xin cùng phu nhân ra ở trại ngoài thành.

Hôm sau Tháo ra nghỉ ở ngoài thành, sai Điển Vi canh giữ bên ngoài, ai vào phải báo trước, cho vào mới được vào.

Vì thế, tin tức trong ngoài không thông. Tào Tháo mỗi ngày cùng họ Châu vui thú, không tưởng gì đến về nữa.

Người nhà Trương Tú, có người mật báo với Trương Tú. Tú giận lắm nói rằng:

- Thằng giặc Tháo hấn làm nhục ta quá!

Bèn mời Giả Hủ đến bàn. Hủ nói:

- Việc ấy đừng tiết lộ ra vội. Ngày mai đợi lúc Tào Tháo ra trước bàn việc, thời nên làm thế này... thế này...

Hôm sau Tào Tháo ngồi ở trong trước. Trương Tú vào bẩm rằng:

- Những binh lính mới hàng, nhiều đưa đi trốn, xin Thừa Tướng cho đem đồn vào trung quân.

Tháo ưng thuận. Tú liền dời đồn vào, chia làm bốn trại rồi định ngày khởi sự.

Nhưng Tú còn lo Điển Vi khỏe mạnh, khó lòng gần được, bàn với thiên tướng là Hồ Xa Nhi.

Hồ Xa Nhi sức đội được 500 cân, một ngày đi được 700 dặm cũng là một người tài.

Khi ấy Tú hỏi, Hồ Xa Nhi nói:

- Điển Vi chỉ giỏi về đôi thiết kích. Ngày mai chúa công cho mời hấn đến uống rượu, cho uống thực say hãy để về. Bấy giờ tôi sẽ lộn vào đám quân sĩ đi theo hấn, lén vào trong phòng, ăn trộm được đôi kích thì không sợ gì hấn nữa.

Tú mừng lắm, sai chuẩn bị cung tên, giáp binh, bảo trước các trại, đến hẹn sai Giả Hủ mời Điển Vi đến chơi, khẩn khoản mời rượu. Vi đến, tối sai về. Hồ Xa Nhi đi lẩn trong đội quân, lén vào trong trại.

Đêm hôm ấy, Tào Tháo cùng họ Châu đang uống rượu ở trong trước, chợt nghe ở ngoài có tiếng xô xao và tiếng ngựa kêu. Tháo sai người ra coi xem có việc gì, quân vào báo rằng: quân Trương Tú đi tuần đêm.

Tháo không nghi gì nữa.

Đến canh hai ở sau trại lại có tiếng reo, rồi quân lại vào báo rằng:

- Trên những xe cỏ có lửa cháy.

Tháo truyền rằng:

- Ấy là chúng nó lỡ đánh rơi lửa, không ai được xông xáo.

Được một hồi thì bốn mặt lửa cùng cháy cả.

Bấy giờ Tháo mới hoảng sợ, vội vàng sai gọi Điển Vi.

Điển Vi say rượu đang ngủ, trong mơ màng chợt nghe tiếng chiêng trống và tiếng người reo hò, giật nảy mình vùng dậy, sờ đến đôi thiết kích thì không thấy đâu cả.

- Ngoài giặc đã đến cửa. Vi vội vàng giật lấy đao lưng của lính canh, chạy ra, ở ngoài đã thấy vô số quân mã, cầm chặt giáo dài đánh bừa vào trại.

Vi phải nhất sống nhì chết mà lăn sả vào đám quân ấy, chém giết một lúc chết hơn hai mươi người, quân mã ấy mới lui, lại có quân bộ kéo đến. Hai bên giáo mác tua tủa như ngọn lau, mình Vi không một mảnh giáp, trên dưới bị vài mươi nhát đâm. Vi vẫn cứ lăn sả vào đánh; đao mẻ không dùng được, Vi bỏ đao, hai tay vạ ngay lấy hai người làm khí giới, quăng đập một lúc chết tám chín người. Giặc thấy thế không dám đến gần, chỉ đứng đằng xa bắn tên lại. Tên bắn như mưa, Điển Vi vẫn liều chết giữ cửa trại, nhưng quân giặc đã kéo được vào cửa sau, Điển Vi lại bị một mũi giáo đâm trúng giữa lưng. Vi kêu to một tiếng, máu chảy đầy đất rồi chết. Hắn chết được nửa giờ rồi mà vẫn không ai dám đi qua cửa trước.

Tào Tháo nhờ có Điển Vi chẹn giữ cửa trước mới lên ra sau trại lên ngựa trốn thoát, chỉ có Tào An Dân đi bộ chạy theo.

Lúc chạy, ngựa Tháo bị một mũi tên, nhưng may được con ngựa tốt, ngựa Đại Uyên, càng đau càng chạy khỏe.

Chạy gần đến bờ sông Dục Thủy thì giặc đuổi kịp. An Dân bị bắn nhỏ ra như bùn, Tháo vội quất ngựa lội qua sông mà chạy. Vừa sang đến bờ bên kia, thì giặc bắn một tên, trúng vào mắt ngựa. Ngựa ngã gục xuống đất. May đâu, giữa lúc ấy thì con trưởng Tháo là Tào Ngang đem ngay con ngựa đang cưỡi nhường cho cha.

Tháo lên ngựa chạy. Tào Ngang bị tên lạc bắn chết, Tháo đi đường gặp các tướng mới thu thập tàn quân lại.

Bấy giờ, quân Thanh Châu do Hạ Hầu Đôn quản lĩnh, thừa thế về các thôn quê cướp bóc nhân dân. Quan binh lỗ hiệu úy là Vu Cấm đem ngay quân bản bộ dẹp bắt, vỗ yên nhân dân.

Quân Thanh Châu chạy về đón Tào Tháo, khóc lóc lạy xuống đất kêu rằng:

- Vu Cấm làm phản đuổi giết quân mã Thanh Châu.

Tháo thất kinh. Được một hồi thì Hạ Hầu Đôn, Hứa Chử, Lý Điển, Nhạc Tiến đều đến. Tháo truyền:

- Vu Cấm làm phản, chư tướng nên đem quân ra đánh.

Vu Cấm thấy cả bọn Tào Tháo đến, đem quân ra dàn thành góc trận, đào hào cắm trại.

Có kẻ thấy vậy bảo Cấm rằng:

- Quân Thanh Châu vu cho ông làm phản, nay thừa tướng đã đến, ông chưa ra nói cho minh bạch, sao lại lập trại trước?

Vu Cấm nói:

- Nay giặc đuổi ở sau lưng, đã sắp đến nơi. Nếu không phòng bị trước thì lấy gì mà đối địch với giặc. Minh biện là việc nhỏ, đánh giặc là việc quan hệ hơn.

Lập trại vừa xong thì quân Trương Tú hai đường kéo đến. Vu Cấm thân ra trước nghênh địch. Tú vội lui quân. Các tướng thấy Vu Cấm xông lên trước, bèn dẫn quân đánh ào lên, đuổi giết hơn một trăm dặm. Quân Tú thua to.

Tú thế cùng, nhặt nhanh tàn quân về theo Lưu Biểu.

Tào Tháo thu quân điểm tướng. Vu Cấm vào hầu, kể hết cả chuyện quân Thanh Châu đi ăn cướp, làm mất lòng dân, nên y mạt phải dẹp đi. Tháo hỏi:

- Sao người không nói gì với ta, mà lập trại trước là ý thế nào?

Cấm lại đem lời đã nói trước mà giải thích minh bạch để Tào Tháo nghe. Tháo khen rằng:

- Tướng quân trong lúc bối rối, thế mà nghiêm được binh, bèn được lữ, mặc người gièm pha, chịu khó nhọc làm cho đang thua hóa ra được, dù danh tướng đời xưa, vị tất đã có ai hơn.

Tháo thưởng cho Vu Cấm một bộ đồ vàng, phong cho làm Ích Thọ Đình Hầu; lại trách Hạ Hầu Đôn trị quân không nghiêm, rồi làm lễ tế Điển Vi.

Tháo thân ra cúng tế khóc than, rồi ngoảnh lại bảo các tướng rằng:

- Ta mất một con trưởng và một cháu yêu, cũng không thương là mấy, chỉ thương khóc Điển Vi mà thôi.

Các tướng ai cũng cảm thương.

Hôm sau Tháo hạ lệnh rút quân về Hứa Đô.

Nay hãy nói chuyện Vương Tắc đem chiếu đến Từ Châu.

Lữ Bố mời Tắc vào phủ, mở đọc chiếu thư, thì chiếu phong cho Bố làm Bình Đông tướng quân, cho ấn thụ, lại đưa thư riêng của Tháo.

Vương Tắc nói đi nói lại mãi với Lữ Bố rằng Tào công kính trọng. Bố mừng lắm. Chợt có người báo Viên Thuật sai người sang. Bố gọi vào hỏi, người ấy nói rằng:

- Viên công nay mai sắp lên ngôi hoàng đế, lập ngôi đông cung, sai tôi sang thúc hoàng phi về Hoài Nam.

Bố nổi giận quát rằng:

- Phán tặc sao dám thế?

Liên giết kẻ sứ của Viên Thuật và đóng gông Hàn Dận, sai Trần Đăng mang tờ tạ biểu và giải Hàn Dận cùng Vương Tắc đến Hứa Đô để tạ ân vua và đáp thư Tào Tháo, và xin thực thụ chức mục ở Từ Châu.

Tháo biết việc kết hôn Viên Thuật với Lữ Bố đã lỡ làng rồi, mừng lắm, đem Hàn Dận ra chém ngoài chợ.

Trần Đăng nói nhỏ với Tháo rằng:

- Lữ Bố là giống sài lang, khỏe mà vô mưu, khinh đường việc lui và tới, nên sớm liệu trừ đi.

Tháo nói:

- Ta vẫn biết Lữ Bố là một loài sói lòng tham, không nên nuôi lâu. Nhưng phi cha con nhà ông thì không ai dò hết được tình hình hắn. Ông nên cùng với ta mưu toan việc ấy.

Đăng nói:

- Thừa tướng định làm gì, tôi xin nội ứng.

Tháo mừng lắm, biểu tâu cho Trần Khuê là cha Trần Đăng ăn lộc trung nhị thiên thạch và cho Đăng làm Thái Thú ở Quảng Lăng.

Đặng từ tạ rồi về, Tháo cầm tay Đặng dặn rằng:

- Việc ở phương Đông tôi giao phó cho ông đó.

Đặng gật đầu xin vâng, về Từ Châu vào gặp Lữ Bố. Bố hỏi chuyện. Đặng cũng kể việc Tào Tháo cho cha ăn lộc và mình được làm thái thú. Bố giận lắm nói rằng:

- Ta sai người sang để cầu chức mục Từ Châu cho ta, ta chẳng được gì, mà cha con người đều được hiển quý, thế là ta bị cha con người đem bán để làm lợi cho mình.

Lữ Bố nói xong rút kiếm toan chém Trần Đăng. Đăng cười ha hả mà nói rằng:

- Sao tướng quân lại tối hiểu như thế!

Thế nào là tối hiểu?

Đặng thưa:

- Tôi vào gặp Tào công, nói rằng: Nuôi tướng quân như nuôi hổ, nên cho ăn no thịt, nếu không ăn no thì tất cắn người. Tào công cười nói rằng: Ta đãi Ôn Hưu như nuôi chim cắt, cáo thỏ chưa trừ được chưa dám cho ăn no vội, bởi vì đói thì còn dùng được, chớ no thì bay mất. Tôi hỏi: Cáo thỏ là gì? Tào công nói: Viên Thuật ở Hoài Nam, Tôn Sách ở Giang Đông, Viên Thiệu ở Ký Châu, Lưu Biểu ở Kinh Châu, Lưu Chương ở Ích Châu, Trương Lỗ ở Hán Trung, tuyền là cáo thỏ cả.

Bố nghe nói, ném kiếm xuống đất, cười rằng:

- Tào công thực biết ta đó!

Giữa lúc ấy thì có người lại báo rằng:

- Viên Thuật đem quân đến lấy Từ Châu!

Lữ Bố thất kinh.

Thế thực là:

Hôn nhân gây sự can qua,

Tướng là Tần - Tấn, hóa là Việt - Ngô.

Chưa biết rồi ra thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI 17

VIÊN CÔNG LỘ HUNG BINH BẢY ĐẠO TÀO MẠNH ĐỨC HỘI TƯỚNG BA MIỀN

Viên Thuật ở Hoài Nam đất rộng lương nhiều, lại có ngọc tử của Tôn Sách gửi làm tin, có ý muốn tiến xưng đế hiệu, hội cả các bầy tôi bàn rằng:

- Xưa Hán Cao Tổ chẳng qua là một người đình trưởng ở Tứ Thượng, thế mà lấy được thiên hạ. Từ bấy giờ đến nay đã bốn trăm năm, khí số đã hết. Trong bốn bể loạn tứ tung như vạc sôi. Mà nhà ta thì bốn đời làm đến tam công, trăm họ ai cũng trông ngóng. Ta muốn ứng vận trời, thuận lòng người, lên ngôi cửu ngũ, các người nghĩ thế nào?

Chủ Bạ là Diêm Tượng can rằng:

- Xưa Hậu Tắc nhà Chu, chứa đức chất công; đến đời Văn Vương, thiên hạ chia ba có hai phần, còn phải thờ nhà Ân. Nay mình công gia thế tuy rằng quý, nhưng chưa được thịnh bằng nhà Chu. Nhà Hán tuy rằng suy, nhưng chưa đến nỗi tàn bạo như vua Trụ nhà Ân. Việc ấy quyết không nên làm.

Thuật giận nói rằng:

- Ta họ Viên do từ họ Trần mà ra, mà họ Trần vốn là cháu vua Đồi Thuấn ngày xưa; thuộc về hành Thổ, lấy Thổ kế vào Hỏa chính ứng vận trời. Vả lại có câu sấm rằng: Thay nhà Hán ấy là chỗ cau ở giữa đường. Tên tự ta là Công Lộ, thế thì chính ứng câu sấm ấy. Lại có ngọc tử truyền quốc, nếu ta không làm vua, thì hóa ra trái đạo trời mất. Ý ta đã quyết, ai còn can nữa ta chém.

Lập tức đặt hiệu gọi là Trọng Thị, lập ra các quan, đài, sảnh: cưới kiệu long phượng, tế thần Nam Giao, Bắc Giao, lập con gái Phùng Phương làm hoàng hậu, lập con trai làm Đông cung, rồi sai sứ sang Từ Châu để xin cưới con gái Lữ Bố về làm Đông cung phi.

Nhưng nghe nói Lữ Bố đem giải Hàn Dận vào Hứa Đô và đã bị Tào Tháo chém rồi, Thuận giận lắm, liền cử Trương Huân làm

Đại tướng quân thống lĩnh đại quân hơn hai mươi vạn, rồi chia làm bảy đạo sang đánh Từ Châu:

1. Trương Huân đi giữa;
2. Thượng tướng Kiêu Dị đi bên tả;
3. Trần Kỳ đi bên hữu;
4. Phó tướng Lôi Bạc đi bên tả;
5. Trần Lan đi bên hữu;
6. Hàng tướng Hàn Tiêm đi bên tả;
7. Dương Phụng đi bên hữu.

Đạo nào cũng thống lĩnh tướng đội, chọn ngày cất quân; lại sai thứ sử Duyện Châu Kim Thượng làm Thái Úy coi vận tiền lương cho bảy đạo quân.

Thượng không nghe, Thuận giết Thượng, lấy Kỳ Linh làm đô cứu ứng sứ để tiếp ứng cho bảy đạo quân.

Thuận tự lĩnh ba vạn quân sai Lý Phong, Lương Cương, Nhạc Tự làm thôi tiến sứ, để đi lại cứu ứng quân bảy đạo.

Lữ Bố sai người đi dò thám, biết tin đạo quân Trương Huân đi theo đường cái lớn đến lấy Từ Châu; đạo Kiêu Dị thì lấy Tiểu Bái; đạo Trần Kỳ lấy Nghi Đô; đạo Lôi Bạc thì lấy Lương Gia; đạo Trần Lan thì lấy Kê Thạch; đạo Hàn Tiêm thì lấy Hạ Phi; đạo Dương Phụng thì lấy Tuấn Sơn.

Cả bảy đạo quân mã, mỗi ngày đi được 50 dặm, đi đến đâu cướp phá đến đó.

Bố nghe thám về báo thế, cho đi mời các mưu sĩ lại để bàn.

Trần Cung và cha con Trần Khuê cũng đến cả.

Trần Cung nói:

- Cái vạ Từ Châu này chỉ là do cha con Trần Khuê gây ra, nịnh triều đình để cầu tước lộc, mà để vạ lây đến tướng quân. Nay nên đem hai người ấy chém đi, mang đầu sang nộp Viên Thuật, thì lập tức Thuật rút quân về ngay.

Lữ Bố lập tức sai người lôi cha con Trần Khuê, Trần Đăng ra chém, Trần Đăng cười to lên nói rằng:

- Sao lại hèn thế? Bảy đạo quân Viên Thuật ta coi như cỏ rác mà thôi. Việc gì phải lo cuông lên như vậy?

Bố truyền khoan chém rồi bảo Trần Đăng rằng:

- Hễ người có kế gì phá được giặc thì ta tha cho.

Đăng nói:

- Nếu tướng quân nghe lời tôi, thì Từ Châu quyết không lo ngại gì cả.

Bố nói:

- Thử nói đi!

Đăng nói:

- Quân Thuật tuy nhiều nhưng là quân ô hợp, không thân tín nhau. Nếu ta lấy chính binh mà giữ, lấy kỳ binh mà đánh, tất nhiên thành công. Tôi lại có một kế nữa: không những là giữ vững được Từ Châu lại còn bắt sống được Viên Thuật.

Lữ Bố hỏi kế ra làm sao, Đăng nói:

- Hàn Tiêm, Dương Phụng nguyên là cựu thần nhà Hán; nhân sợ Tào Tháo mà chạy; không có nơi nương tựa cho nên phải theo Viên Thuật. Thuật tất cũng khinh thường họ, mà họ hẳn cũng không vui lòng để cho Thuật sai khiến. Nếu bây giờ ta đưa thư cho hai người ấy, nhử họ làm nội ứng, rồi ta lại nhờ Lưu Bị làm ngoại hợp, chắc là bắt sống được Thuật.

Bố nói:

- Người phải đem thư cho Dương Phụng, Hàn Tiêm nhé?

Đăng xin vâng.

Bố liền dâng biểu đến Hứa Đô, và đưa thư sang Dự Châu cho Lưu Bị, rồi mới sai Trần Đăng dẫn vài quân kỵ, sang trước đường Hạ Phì để đón Hàn Tiêm.

Khi Hàn Tiêm dẫn quân đến, lập trại rồi, Đăng vào yết kiến.

Tiêm hỏi:

- Người là người của Lữ Bố lại đây làm gì?

Đăng nói:

- Ta là công khanh nhà Hán, sao lại gọi là người của Lữ Bố? Như tướng quân trước làm tôi nhà Hán, bây giờ lại làm tôi thằng

phản tặc, thế là công cứu giá Quan Trung ngày xưa hóa thành công cốc. Tôi trộm nghĩ lấy làm tiếc cho tướng quân. Vả lại tính Viên Thuật là đứa đa nghi, tướng quân theo hắn rồi sau hại tới thân. Nay không sớm liệu đi, sau hối không kịp nữa.

Tiêm than rằng:

- Tôi cũng muốn về với nhà Hán, ngặt vì không có đường về.

Bấy giờ Đãng mới đưa thư của Lữ Bố ra.

Tiêm xem xong nói rằng:

- Tôi xin lĩnh lời Lữ Ôn Hầu. Xin ông cứ về trước, để tôi cùng Dương tướng quân sẽ trở giáo đánh lối Viên Thuật. Ông về nói với Lữ Ôn Hầu hễ thấy lửa cháy làm hiệu thì đem binh đến tiếp ứng, tất là được.

Đãng từ giã Tiêm về trình với Lữ Bố.

Bố chia quân ra làm năm đạo: Cao Thuận dẫn một đạo tiến lên đến Tiểu Bái để chống với Kiều Dị; Trần Cung dẫn một đạo đến Nghi Đô để địch với Trần Kỳ; Trương Liêu và Tang Bá dẫn một đạo đến Lương Gia để địch với Lô Bạc; Tống Hiến, Ngụy Tục dẫn một đạo đến Kế Thạch để địch với Trần Lan; Lữ Bố thì tự dẫn một đạo đi ra đường cái lớn để đón Trương Huân. Mỗi đạo đem đi một vạn quân, còn thừa để lại giữ thành.

Lữ Bố ra khỏi thành được ba mươi dặm đóng trại. Quân Trương Huân kéo đến, liệu chừng địch với Lữ Bố không nổi, lùi lại hai mươi dặm đóng đồn để đợi quân bốn đạo tiếp ứng.

Canh hai đêm hôm ấy Hàn Tiêm, Dương Phụng đem quân kéo lại đốt lửa làm hiệu, quân Lữ Bố ủa vào trại Trương Huân.

Quân Huân cuống cuống.

Lữ Bố thừa thế đánh dấn vào.

Huân thua chạy.

Lữ Bố đuổi vừa đến sáng, gặp quân Kỳ Linh tiếp ứng cho Trương Huân vừa đến.

Hai bên vừa sắp sửa đánh nhau, thì Hàn Tiêm, Dương Phụng hai đạo cùng đánh xô đến.

Kỳ Linh cũng thua chạy nốt.

Lữ Bố đuổi theo đánh.

Bỗng thấy ở mé sau núi có một toán quân kéo ra.

- Ở ngoài có một hàng cờ bay phát phới, trong một đội quân mã, vác những cờ vẽ rồng vẽ phượng, cùng là kiếm vàng búa bạc, mao trắng, việt vàng; ở dưới thì tán tía lọng vàng.

Viên Thuật mình mặc áo giáp vàng, nách đeo đôi đao, cười ngửa đứng trước cửa trận, gọi mắng Lữ Bố là đứa phản chủ.

Bố giận vác kích xông vào.

Tướng Thuật là Lý Phong, vác giáo ra địch. ượng nhau chưa được ba hiệp, bị Lữ Bố đâm vào cánh tay.

Phong bỏ giáo chạy.

Bố thúc quân vào đánh giết.

Quân Viên Thuật cuống cuồng chạy trốn.

Lữ Bố dẫn quân đuổi theo, cướp giật được ngựa và áo giáp vô số.

Viên Thuật dẫn bại quân chạy, mới được vài dặm, sau núi có một toán quân kéo ra, chẹn ngang đường đi.

Một tướng đứng đầu toán quân ấy là Quan Vân Trường, gọi to lên rằng:

- Phản tặc, không chịu chết đi, còn chạy đâu?

Viên Thuật cầm đầu cầm cổ chạy, quân sĩ tán loạn bị Quan Công đánh một trận thật dữ dội.

Viên Thuật thu nhặt được ít tàn quân chạy về Hoài Nam.

Lữ Bố thắng trận, mời Quan Công, Hàn Tiêm, Dương Phụng về cả Từ Châu, mở một tiệc yến to ăn mừng.

Quân sĩ cùng được khao thưởng cả.

Hôm sau Quan Công từ tạ xin về.

Lữ Bố tâu xin cho Hàn Tiêm làm mục ở Nghi Đô; Dương Phụng làm mục ở Lương Gia. Lúc Bố muốn lưu hai người lại ở Từ Châu, Trần Khuê nói:

- Hai người ấy không nên để ở Từ Châu. Cứ cho họ sang giữ ở Sơn Đông thì tôi chắc chỉ trong một năm, bao nhiêu thành quách đất Sơn Đông đều về tay tướng quân cả.

Bố nghe Khuê, tạm cho hai người ra đóng ở Nghi Đô, Lương Gia để đợi ân mệnh.

Trần Đăng thấy vậy mới hỏi cha rằng:

- Sao cha không để hai người ấy ở Từ Châu, làm tay trong cho mình để giết Lữ Bố.

Khuê nói:

- Thế ngộ hai người cùng hiệp sức giúp Lữ Bố thì có phải hóa ra thêm nhanh vuốt cho hổ không?

Đăng phục cao kiến của cha.

Viên Thuật thua về Hoài Nam, sai người sang Giang Đông, hỏi Tôn Sách cho mượn quân để báo thù.

Sách giận mà nói rằng:

- Người lấy không ngọc tử của ta, tiếm xưng đế hiệu, làm phản nhà Hán, xác láo không biết đạo, ta đang muốn đem quân sang hỏi tội người, đời nào lại đi giúp đỡ phản tặc?

Bèn viết thư cự tuyệt Viên Thuật.

Thuật xem thư giận nói rằng:

- Thằng trẻ con miệng còn hơi sữa mà dám xác à, ta phải đánh trước nó đi mới được.

Trưởng sử là Dương Đại tướng ngăn can mãi Thuật mới thôi.

Tôn Sách từ khi đưa thư, sợ Viên Thuật đem quân đến, điểm binh giữ cửa sông.

Chợt có sứ Tào Tháo đến, đem chiếu chỉ cho Sách làm Thái Thú ở Cối Kê, và sai khởi binh sang đánh Viên Thuật.

Sách bàn bạc với các tướng, muốn khởi binh, Trưởng Sử là Trương Chiêu can rằng:

- Thuật tuy rằng mới thua, nhưng binh nhiều lương đủ, chưa dễ đánh được, không bằng đưa thư cho Tào Tháo, bảo hắn cứ sang đánh trước, rồi ta làm hậu ứng. Hai bên cùng hiệp lại đánh, quân Thuật phải thua, vậy ta chắc được vạn phần, vạn nhất có thua, có Tào Tháo cứu đỡ.

Sách nghe lời, sai sứ giả cứ như thế sang trình với Tào công.

Tào Tháo về đến Hứa Đô thương nhớ Điển Vi lập miếu để thờ, rồi phong cho con Điển Vi là Điển Mãn làm Trung Lang, đem về phủ nuôi.

Bấy giờ có quân báo Tôn Sách sai sứ giả đem thư đến.

Tháo xem xong thư, lại có người báo rằng:

- Viên Thuật thiếu lương ra cướp ở Trần Lưu.

Tháo muốn thừa cơ sang đánh, sai Tào Nhân giữ lấy Hứa Đô, còn bao nhiêu tướng sĩ bắt phải đi cả. Quân mã bộ cả thảy mười bảy vạn người, xe lương hơn một ngàn chiếc, một mặt sai người ra hẹn với Tôn Sách, Lưu Bị, Lữ Bố.

Khi quân đi đến địa giới Dự Châu, Lưu Bị dẫn quân ra đón.

Tháo sai mời vào trại, Lưu Bị vào dâng hai cái đầu.

Tháo giật mình hỏi:

- Đầu nào?

Lưu Bị nói:

- Đây là đầu Dương Phụng, Hàn Tiêm.

Tháo hỏi:

- Sao lại giết hai người ấy?

Lưu Bị thưa:

- Lữ Bố sai hai người quyền coi Nghi Đô, Lương Gia và tâu xin cho được thực thụ chức mục hai nơi ấy. Không ngờ hai người thả quân cho ăn cướp của dân, ai cũng ta thán. Bởi thế tôi có làm một tiệc rượu, mời hai người đến bàn việc. Trong khi uống rượu, tôi ném chén làm hiệu sai Quan, Trương là hai em tôi đem hai người giết đi, bắt hết quân hàng phục. Vì thế nên nay lại thú tội với Thừa Tướng.

Tháo nói:

- Ông trừ hại cho nhà nước, ấy là công to, sao lại gọi là tội?

Tháo thưởng cho Lưu Bị, rồi hai bên cùng hợp binh lại, đến địa giới Từ Châu.

Lữ Bố ra đón.

Tháo lấy lời ngọt ngào dỗ dành Lữ Bố, phong cho làm tả tướng quân, hứa rằng: khi nào về Hứa Đô sẽ đổi ấn khác.

Bố mừng lắm.

Tháo chia quân Lữ Bố ở tả, quân Lưu Bị ở hữu, còn mình tự lĩnh đại quân ở giữa; sai Hạ Hầu Đôn, Vu Cấm làm tiên phong.

Viên Thuật biết quân Tào đã đến nơi, sai Kiền Dị đem năm vạn quân làm tiên phong.

Hai bên gặp nhau ở giáp giới Thọ Xuân. Kiền Dị té ngựa ra trước, đánh nhau với Hạ Hầu Đôn, chưa được ba hiệp, bị Đôn đâm chết.

Quân Thuật thua chạy về thành. Giữa lúc ấy lại có người báo rằng:

- Tôn Sách đem thuyền đánh mặt Tây; Lữ Bố đem binh đánh mặt Đông; ba anh em Lưu, Quan, Trương dẫn binh đánh mặt Nam; Tào Tháo thì dẫn mười bảy vạn quân đánh mặt Bắc.

Thuật nghe báo vội vàng họp cả văn võ lại để bàn. Dương đại tướng nói:

- Đất Thọ Xuân luôn mấy năm nay nước lụt rồi nắng to, dân gian đói khát cực khổ. Nếu bây giờ lại cất quân thì nhiều dân quá, tất dân oán mình, giặc đến khó lòng mà cự được, không bằng đóng quân ở Thọ Xuân, không đánh nhau với quân địch, đợi quân địch cạn lương tất nhiên sinh biến. Bây giờ bệ hạ hãy nên đem quân ngựa lâm qua sông Hoài, trước là sang chỗ lúa chín, sau nữa là hãy tạm lánh thế mạnh của quân địch.

Thuật nghe lời, cho Lý Phong, Nhạc Tụ, Lương Cương và Trần Kỳ, cả thảy bốn tướng với mười vạn quân để giữ Thọ Xuân, còn bao nhiêu tướng giỏi, cùng là vàng bạc châu báu trong kho, thu xếp nhật nhạnh hết đem qua sông Hoài Nam.

Quân Tào Tháo mười bảy vạn mỗi ngày ăn lương tốn lắm. Các quận lại mất mùa, chuyển vận không kịp.

Tháo thúc quân đánh mau.

Lữ Lý Phong cứ đóng chặt cửa thành không ra. Quân Tháo đánh thành hơn một tháng, lương ăn gần hết.

Tháo đưa thư sang vay Tôn Sách được mười vạn斛 lương. Quan coi lương là Vương Hậu thấy ít quá không đủ phát cho quân, vào bẩm với Tháo, hỏi xem nên làm thế nào?

Tháo nói:

- Dem học nhỏ mà phát cho chúng nó, tạm cấp cứu lấy một lúc.

Hậu lại hỏi:

- Thế ngộ quân sĩ kêu ca thì nói thế nào?

Tháo nói:

- Ta đã có cách.

Hậu vâng lệnh, lấy học nhỏ đong lương phát cho quân.

Tháo cho người đi dò các trại, chỗ nào cũng thấy quân ta thán rằng: thừa tướng đánh lừa quân.

Tháo thấy vậy mật cho người ra đòi Vương Hậu vào bảo rằng:

- Nay ta muốn mượn người một cái, để dẹp yên lòng quân, người đừng nên tiếc.

Hậu hỏi:

- Thừa tướng muốn dùng cái gì?

Tháo nói:

- Ta muốn mượn cái đầu người để dẹp yên lòng quân.

Hậu thất kinh, kêu oan, Tháo lại nói:

- Ta cũng biết người không có tội, nhưng không giết người thì lòng quân sinh biến, sau khi người chết, vợ con người ta nuôi cho, người đừng lo.

Vương Hậu muốn nói nữa, nhưng Tháo đã gọi ngay đao phủ vào lôi Hậu ra ngoài cửa chém rồi bêu đầu lên một cái sào dài, yết thị rằng: Vương Hậu cố tình làm đấu nhỏ, để ăn cắp lương vua, nay chiếu quân pháp trị tội.

Bởi thế quân sĩ không oán gì nữa.

Hôm sau Tào Tháo hạ lệnh cho các tướng rằng:

- Hạn cho ba ngày, hễ không cố sức phá được thành, các tướng phải chém cả.

Tháo thân đến tận dưới thành, đốc thúc quân sĩ vận chuyển đất đá để lấp hào. Trên thành tên đá bắn xuống như mưa. Có hai tên tướng sợ hãi lui ra, Tháo rút ngay kiếm chém liền ngay ở dưới thành, rồi xuống ngựa để đỡ lấy đất lấp hố. Bởi thế tướng sĩ lớn nhỏ, ai cũng phải cố lặn vào. Trên thành chống cự không nổi, quân

Tào tranh nhau lên thành, chặt gãy khóa cửa thành, ào ào kéo vào.

Lý Phong, Trần Kỳ, Nhạc Tụ, Lương Cương đều bị bắt sống.

Tháo sai đem cả bốn tướng ra chợ chém, đốt sạch cả đê đài cung miếu, và bao nhiêu những đồ phạm cấm trong thành Thọ Xuân, cho quân cướp lấy sạch.

Tháo bàn muốn tiến binh sang sông Hoài đuổi theo Viên Thuật. Tuân Úc can rằng:

- Mấy năm nay đói kém, lương thực khan thiếu, nếu lại tiến binh thì nhọc quân và hại dân, vị tất đã có lợi, không bằng tạm về Hứa Đô, đợi sang xuân lúa chín, quân lương đủ dùng, bấy giờ ta sẽ liệu.

Tháo ngậy ngữ chưa quyết, chợt có kỵ mã đến báo rằng:

- Trương Tú nương nhờ Lưu Biểu, nay lại tung hoành lắm. Các huyện Nam Dương, huyện Giang Lăng lại làm phản, Tào Hồng chống vai giặc không nổi, thua luôn mấy trận, nên sai đến cáo cấp.

Tháo đưa ngay thư cho Tôn Sách, sai vượt qua sông bày trận làm nghi binh để Lưu Biểu không dám tiến quân; Tháo thì ngay hôm ấy rút quân về, để bàn việc sang đánh Trương Tú.

Lúc đi, sai Lưu Bị lại về đóng đồn ở Tiểu Bái, cùng Lữ Bố kết làm anh em, phải cứu giúp lẫn nhau, không được xâm phạm nhau nữa.

Lữ Bố đem quân về Từ Châu, Tháo nói thầm với Lưu Bị rằng:

- Tôi sai ông đóng ở Tiểu Bái cũng là mẹo đào hố sẵn để bắt hổ đó. Ông nên cùng với cha con Trần Khuê bàn bạc, đừng để làm lỡ điều gì, tôi sẽ làm ngoại viện.

Dặn dò xong rồi từ biệt nhau.

Tào Tháo dẫn quân về Hứa Đô, có người báo rằng:

- Đoàn Ai đã giết được Lý Thôi, Ngũ Tập giết được Quách Dĩ, mang đầu lại dâng. Ai lại bắt được họ hàng Lý Thôi, già trẻ hơn hai trăm người, giải vào Hứa Đô đem nộp.

Tháo sai đem chia ra các cửa thành chém bêu đầu; nhân dân ai cũng hả dạ.

Vua lên điện hội tập các triều thần văn võ, mở tiệc yến thái bình ăn mừng, phong cho Đoàn Ai là đẳng khấu tướng quân; Ngũ Tập làm điểng lỗ tướng quân, đều đem quân ra trấn thủ Trường An.

Hai người tạ ơn rồi trở ra.

Tháo tâu rằng:

- Trương Tú làm loạn, Tháo xin cất quân ra đánh.

Vua thân ngự loan giá tiễn Tháo.

Bấy giờ về tháng tư năm thứ ba niên hiệu Kiến An. Tháo lưu Tuân Úc ở lại Hứa Đô, sai binh khiển tướng tự thống lĩnh đại quân kéo đi.

Khi quân đi qua một nơi lúa đã chín, dân thấy quân đến chạy trốn không dám ra gặt lúa.

Tháo sai người đi hiểu dụ hết cả phụ lão thôn quê cùng các quan sở tại rằng:

- Ta phụng chiếu vua, đem quân đánh giặc, trừ hại cho dân. Nay đang mùa lúa chín, bắt đắc dĩ phải khởi binh. Quân tướng lớn nhỏ đi qua những ruộng, ai dẫm lên lúa đều bị chém. Quân pháp thực nghiêm, nhân dân không việc gì phải lo sợ cả.

Trăm họ nghe lời hiểu dụ, chỗ nào cũng vui mừng ca tụng, kéo cả ra đường bái vọng.

Quan quân đi qua các ruộng lúa đều phải xuống ngựa, lấy tay đỡ từng bông lúa mạch, lần lượt truyền tay nhau mà đi, không ai dám dẫm bừa.

Tháo cười con ngựa đang đi, bỗng có một con chim gáy ở trong bụi lúa bay vụt ra. Ngựa Tháo giật mình lồng lên, nhảy ngay vào trong đám lúa, xéo nát cả một vùng lúa mạch.

Tháo lập tức gọi hành quân chủ bạ truyền phải luận tội mình xéo lúa.

Chủ Bạ nói:

- Sao lại có thể kết tội Thừa Tướng?

Tháo nói:

- Ta đặt ra phép, ta lại tự phạm, thì sao chúng phục?

Liền rút kiếm toan tự vẫn. Các tướng vội vàng ngăn lại.

Quách Gia nói:

- Cứ như nghĩa sách Xuân Thu ngày xưa, thì pháp luật không áp dụng với người tôn quý. Thờ Tướng thống lĩnh đại quân, sao lại tự sát?

Tháo dùng dằng một hồi rồi nói rằng:

- Có phải sách Xuân Thu có nghĩa thế, thì ta hãy tạm tha tội cho ta khỏi chết.

Rồi lấy kiếm cắt tóc mình vất xuống đất mà nói rằng:

- Cắt tóc để thay đầu!

Rồi sai người cầm nắm tóc ra, truyền bảo ba quân rằng:

- Thờ Tướng xéo phải lúa, đáng lẽ chém đầu làm hiệu lệnh. Nay hãy cắt tóc để thay!

Quân tướng nghe thấy đều rợn tóc gáy, không ai dám sai phép quân.

Đời sau có thơ rằng:

Mười vạn quân hùng lăm bụng sao?

Một người ra lệnh cấm thế nào?

Thay đầu, cắt tóc, nghiêm quân pháp,

Trí trá Tào Man ấy mới cao!

Trương Tú nghe thấy Tháo dẫn binh đến, đưa ngay thư sang Lưu Biểu, nhờ làm hậu ứng, một mặt cùng với Lôi Tự, Trương Tiên hai tướng, đem quân ra ngoài thành nghênh địch.

Hai trận quây tròn lấy nhau. Trương Tú cưỡi ngựa ra, trở vào Tháo mắng rằng:

- Người là đứa giả nhân giả nghĩa, không biết liêm sỉ, sánh với cầm thú không khác gì!

Tháo giận lăm sai Hứa Chử ra. Tú sai Trương Tiên ra tiếp chiến.

Đánh nhau được ba hiệp, Chử chém Trương Tiên chết.

Quân Tú thua to, Tháo đem quân đuổi đánh đến dưới thành Nam Dương.

Tú vào thành đóng cửa không dám ra.

Tháo vây đánh thành, thấy hào rộng nước sâu, khó đến được gần thành, sai quân sĩ đổ đất lấp hào; lại dùng những đống vải dựng đất và những củi gỗ cỏ rác, chồng chất lẫn lộn cả ở bên thành, để làm bậc trèo vào; lại làm thang cao để dòm vào trong thành.

Tháo cười ngửa đi điểu chung quanh thành ba hôm để nhìn xem địa thế, rồi truyền quân sĩ chất củi gỗ cỏ rác ở góc cửa tây, hội họp chư tướng, theo góc ấy trèo vào thành.

Giả Hủ ở trong thành, trông thấy quang cảnh như thế bảo với Trương Tú rằng:

- Ta biết ý Tào Tháo rồi, nay nên biến kế hấn thành kế của ta.

Thế thực là:

Đã khôn gặp phải người khôn nữa;

Hay dối trêu ngay kẻ dối hơn.

Chưa biết kế Giả Hủ ra làm sao, xem đến hồi sau mới rõ.

HỒI 18

GIẢ VẤN HÒA LIỆU MƯU QUYẾT THẮNG GIẶC
HẠ HẦU ĐÔN RÚT TÊN NUỐT CON NGƯỜI

Giả Hủ biết ý Tào Tháo, muốn biến kế Tháo thành kế của mình, bèn bảo Trương Tú rằng:

- Tôi ở trên thành, thấy Tào Tháo đi chung quanh thành xem xét ba hôm nay, hẳn thấy góc Đông Nam màu gạch, đất mới cũ không được đều, hàng rào chông chà đã nát quá nửa, ý hẳn muốn đánh vào mặt ấy, nhưng mà giả vờ chứa cỏ rác ở góc Tây Bắc để đánh lừa ta rút quân về giữ Tây Bắc, rồi hẳn nhân đêm tối, trèo lên góc Đông Nam tiến quân vào thành.

Trương Tú vội hỏi:

- Thế thì làm thế nào?

Hủ thưa:

- Khó chi việc ấy. Ngày mai nên sai quân tinh tráng ăn cơm no, mặc quần áo chên, phục cả trong buồng các trại ở mé Đông Nam, còn dân trong thành thì ăn mặc giả làm lính giữ mặt Tây Bắc. Đến đêm mặc kệ cho chúng nó trèo vào góc Đông Nam, đợi khi chúng nó vào trong thành rồi, thì bắn một phát pháo hiệu, bao nhiêu quân phục đổ ra, Tháo chạy đi đàng trời.

Tú nghe, dùng kế ấy. Quả thực có quân thám, báo với Tào Tháo rằng: Trương Tú rút cả quân về mặt Tây Bắc, hò reo giữ thành, còn mặt Đông Nam bỏ trống.

Tháo mừng mà reo lên rằng:

- Hẳn mắc kế ta rồi!

Liên sai quân sĩ sắp sẵn thuồng cuốc để đào thành vào; ban ngày chỉ đem quân đánh mặt Tây Bắc, đến tối vào độ canh hai mới đem cả tinh binh ra góc Đông Nam, lợi qua hào, dọn sạch hàng rào chông.

Trong thành vẫn im phăng phắc.

Quân Tháo kéo ùa cả vào, bỗng nghe một tiếng súng nổ, quân phục bốn mặt đổ ra.

Quân Tào vội vàng rút lui.

Trương Tú thúc quân dũng tráng đánh vào.

Quân Tháo thua to.

Tháo ra thành chạy hơn hai mươi dặm.

Tú đánh mãi đến tang tảng sáng mới rút quân về.

Tháo điểm quân mất hơn năm vạn người; xe lương cùng các đồ khí giới mang đi theo mất nhiều lắm; Lã Kiên, Vu Cấm đều bị thương.

Giả Hủ thấy Tháo thua chạy, bảo ngay Trương Tú đưa thư cho Lưu Biểu, sai đem quân ra chặn đường sau.

Biểu được thư muốn kéo quân đi ngay, chợt có thám mã đến báo rằng:

- Tôn Sách đóng quân ở Hồ Khẩu.

Khoái Lương nói:

- Sách đóng binh ở Hồ Khẩu là mẹo của Tào Tháo đấy. Nay Tào Tháo mới thua, nếu mình không thừa thế đánh ngay, về sau tất rồi sinh lo.

Biểu mới sai Hoàng Tổ giữ vững cửa ải, mình tự đem quân đến huyện An Chúng, chặn đường Tào Tháo, một mặt giao ước với Trương Tú.

Tú thấy Biểu đã khởi binh, cùng Giả Hủ đem quân đuổi Tào Tháo.

Tào Tháo dẫn quân đi dần dần đến Tương Thành, gần sông Dục Thủy.

Tháo tự đứng ngồi trên ngựa, khóc hu hu lên.

Các tướng ngạc nhiên hỏi vì có gì, Tháo nói rằng:

- Ta khóc là vì nhớ năm ngoái đại tướng của ta là Điển Vi chết ở chỗ này. Nghĩ đến, ta lại thương mà khóc.

Tháo lau nước mắt rồi truyền lệnh hãy đóng quân mã lại đó, bày một lễ lớn, tế vong hồn Điển Vi.

Tháo tự mình thắp hương khóc rồi lễ.

Ba quân ai thấy cũng động lòng.

Tế Điển Vi xong rồi, Tháo tế cháu là Tào Dân và con cả là Tào Ngang, rồi lại tế cả những quân lính chết ở đây năm trước, tế cả đến con ngựa Đại Uyển cùng chết một trận.

Hôm sau Tuân Úc sai người đến báo rằng:

- Lưu Biểu giúp Trương Tú đóng quân ở An Chúng, định chặn đường ta.

Tháo trả lời Úc rằng:

- Mỗi ngày ta đi có vài dặm. Không phải là ta không biết có quân giặc đuổi theo sau đâu. Ta đã định đâu vào đấy cả rồi. Nếu đến An Chúng, ta chắc phá được quân Tú. Các người chớ lo.

Nói rồi, giục quân đi cho mau đến đầu huyện An Chúng.

Quân Lưu Biểu đã giữ cả những chốn hiểm yếu, đằng sau thì Trương Tú kéo quân đuổi theo.

Tháo sai quân đêm hôm ấy đào những nơi hiểm mở đường mai phục kỳ binh.

Đến sớm hôm sau, Lưu Biểu, Trương Tú, hai bên hội quân với nhau, thấy quân Tháo có ít, tưởng Tháo đã đi trốn rồi, kéo quân vào đường hẻm để đánh.

Bấy giờ Tháo mới thả quân phục ra, đánh vỡ tan cả quân hai nhà, rồi ra khỏi cửa huyện An Chúng, hạ trại ở mé ngoài cửa ải đóng quân.

Lưu Biểu, Trương Tú thua, nhặt nhanh tàn quân rồi cùng bàn với nhau. Biểu nói:

- Không ngờ lại mắc phải kế Tào Tháo!

Tú nói:

- Để thông thả ta sẽ liệu.

Hai bên cùng đóng quân ở An Chúng.

Tuân Úc do thám được rằng Viên Thiệu muốn đem quân tiến vào Hứa Đô, lập tức sai người đem thư cho Tào Tháo.

Tháo thất kinh, ngay hôm ấy rút quân về.

Quân Trương Tú có đưa do thám thấy thế, về báo với Tú. Tú muốn đuổi theo.

Giả Hủ can rằng:

- Không nên đuổi, đuổi tất thua!

Lưu Biểu không nghe, nói rằng:

- Nay không thừa thế đuổi dần đi, bỏ phí mất cơ hội hay.

Biểu cố khuyên Tú, cùng dẫn một vạn quân đuổi theo.

Đi được mười dặm, đuổi kịp hậu quân Tào Tháo.

Quân Tào cố sức đánh lại. Biểu, Tú thua to chạy về.

Tú than với Hủ rằng:

- Tại tôi không nghe lời ông, quả nhiên thua thật.

Giả Hủ cười bảo rằng:

- Bây giờ hai ông nên thu quân lại mà đuổi.

Biểu và Tú nói:

- Vừa thua xong, lại còn đuổi làm gì nữa?

Hủ nói:

- Hai ông cứ đuổi đi. Phên này chắc hẳn là được. Hễ thua cứ chặt đầu tôi đi.

Tú tin lời Hủ, Biểu còn nghi hoặc, không chịu đi.

Tú dẫn quân một mình đi đuổi.

Quân Tháo quả nhiên thua to. Xe ngựa lương thảo bỏ đầy cả ra đường mà chạy.

Tú đang đuổi, sau núi bỗng có một cánh quân kéo ra, không dám đuổi nữa, thu quân về An Chúng.

Lưu Biểu thấy Tú được trận về, mới hỏi Giả Hủ:

- Trước đem quân thắng đuổi quân thua ông bảo rằng tất thua; sau đem quân thua đuổi đánh quân thắng, ông lại bảo tất được. Trước sau đều như lời ông cả. Sau cùng hai việc ông nói hai cách đều nghiệm cả, xin ông giảng cho tôi nghe.

Hủ thưa:

- Việc ấy dễ hiểu! Tướng quân dẫu biết dùng binh, nhưng không phải là tay địch nổi với Tào Tháo. Tào Tháo thua chạy tất nhiên phải để những tướng giỏi đi sau để phòng quân đuổi, quân ta dù giỏi cũng không địch nổi, bởi vậy tôi biết tất là thua. Tháo sợ

dĩ vội lui quân, chắc vì Hứa Đô có việc, khi đã đánh được quân ta, tất nhiên xe nhẹ đi nhanh không phòng bị gì nữa, ta nhân lúc Tháo không phòng bị mà đuổi, chắc là được.

Lưu Biểu, Trương Tú đều phục là cao kiến.

Hủ lại khuyên Biểu về Kinh Châu và Tú giữ lấy Tương Thành để giúp đỡ lẫn nhau. Hai bên đều thu quân về.

Đây nói lúc Tào Tháo đang đi nghe thấy báo:

- Hậu quân bị Trương Tú đuổi đánh.

Tháo liền đem các tướng lại cứu, đã thấy quân Trương Tú rút về rồi, bấy giờ đám hậu quân thua lại bám với Tháo rằng:

- Cũng may ở sau núi có toán quân ra chặn đường, nếu không thì bị bắt hết cả.

Tháo vội hỏi:

- Người nào thế?

Một tướng vác giáo, xuống ngựa vào bái kiến Tào Tháo, thì là Trần Oai Trung Lang tướng, người ở Giang Hạ, họ Lý tên Thông, tự là Văn Đạt.

Tháo hỏi:

- Anh ở đâu đến?

Thông nói:

- Gần đây tôi giữ Nhữ Nam. Nghe tin Thừa Tướng đánh nhau với Trương Tú, Lưu Biểu, nên tôi đến để tiếp ứng.

Tháo mừng, phong cho Thông làm Kiến Công Hầu, sai giữ mé Tây đất Nhữ Nam để phòng Biểu, Tú.

Thông lạy tạ rồi đi.

Tháo về Hứa Đô, dâng biểu tâu Tôn Sách có công, xin phong làm Thảo Nghịch tướng quân, tước Ngô Hầu, sai sứ cầm chiếu đến Giang Đông, sai phải phòng đánh Lưu Biểu.

Tháo về phủ. Các quan đều đến chào mừng xong cả rồi, Tuân Úc mới hỏi rằng:

- Thừa Tướng đi thông thả đến An Chúng. Sao biết rằng tất phá được giặc?

Tháo nói:

- Quân đi không có đường về, tất sống chết cũng phải cố đánh. Ta đi thông thả là để dử đằng kia hẳn đến, vả ta đã có quân phục chỉ chực để đánh. Thế thì làm gì mà không chắc được!

Tuân Úc bái phục.

Bấy giờ Quách Gia mới vào.

Tháo hỏi:

- Sao ông lại chậm thế?

Gia sờ vào trong tay áo lấy ra một phong thư, đưa cho Tào Tháo thưa rằng:

- Viên Thiệu sai người đưa thư cho Thừa Tướng, nói rằng muốn đem quân đánh Công Tôn Toản, đến mượn binh lương.

Tháo nói:

- Ta nghe Thiệu muốn dòm Hứa Đô, nay thấy ta về, nên mới xoay ra cách khác.

Nói rồi mở thư ra xem. Thấy lời lẽ kiêu ngạo, Tháo hỏi Gia rằng:

- Viên Thiệu láo. Ta muốn sang đánh, ngặt vì sức ta không nổi, nên làm thế nào?

Quách Gia thưa:

- Họ Lưu không địch được họ Hạng, ông cũng đã biết, thế mà Hạng Vũ sau bị bắt là vì Cao Tổ có nhiều mưu trí. Nay Viên Thiệu có mười điều thua, còn ông có mười điều được, do đấy quân Thiệu tuy mạnh, nhưng không đáng sợ.

Tính Thiệu hay vẽ vờ nghi lễ. Ông thì dễ dãi tự nhiên, thế là được về đạo.

Thiệu hành động trái lễ. Ông thuận lễ phải, thế là được về nghĩa.

Từ đời Hoàn, Linh đến giờ, triều chính đổ nát vì quá khoan rộng.

Nay Thiệu khoan quá, mà ông thì nghiêm để đưa vào quy củ, thế là được về chính trị.

Viên Thiệu ngoài khoan hòa, mà trong nghi kỵ, lại dùng toàn những người thân thích. Ông thì ngoài giản dị, trong sáng suốt, dùng người toàn là nhân tài, thế là được về độ lượng.

Thiệu nhiều mưu mà ít quyết đoán. Ông được mưu hay là làm ngay, thế là được về mưu lược.

Thiệu hiếu danh. Ông thì lấy bụng thực đãi người, thế là được về đức.

Thiệu nghĩ chỗ gần, quên chỗ xa. Ông thì nghĩ đâu cũng khắp, thế là được về nhân.

Thiệu hay nghe gièm pha, ngờ vực người. Ông thì không tin những đũa sàm nịnh, thế là được về sự sáng suốt.

Thiệu phải trái hồ đồ. Ông thì phép tắc phân minh, thế là được về văn.

Thiệu thích hư trương thanh thế, nhưng không biết cách dùng binh. Ông thì lấy ít đánh được nhiều, dùng binh như thần, thế là được về võ.

Ông có mười điều được ấy, đánh thắng Thiệu có khó gì.

Tháo cười nói rằng:

- Ông nói thế! Tôi sau có đủ được mười điều ấy.

Tuân Úc nói:

- Quách Phụng Hiếu kể mười điều được của ông và mười điều thua của Viên Thiệu, quả là hợp ý tôi lắm. Quân Thiệu dù nhiều cũng không đáng sợ.

Gia lại nói:

- Nay tôi xin lại hiến một kế: Lữ Bố ở Từ Châu là một mối lo trong lòng. Nay Thiệu lên mặt Bắc để đánh Công Tôn Toản. Ta nhân hấn đi xa hãy đánh Lữ Bố trước, quét sạch cõi Đông Nam đã, rồi sẽ đánh Viên Thiệu sau. Thế là hơn cả. Nếu ta đang đánh Viên Thiệu. Lữ Bố thừa cơ xâm phạm Hứa Đô, thì lại hại to.

Tào Tháo cho là phải, bèn bàn việc kéo quân sang Đông đánh Lữ Bố.

Tuân Úc nói:

- Hãy sai người sang hẹn với Lưu Bị, đợi xem về báo thế nào, bấy giờ ta sẽ khởi binh.

Tháo nghe lời, một mặt đưa thư cho Lưu Bị, một mặt hậu đãi sứ Viên Thiệu, tâu cho Thiệu làm Đại Tướng Quân Thái Úy, và Đô

Đốc cả bốn châu: Ký, Thanh, U, Tĩnh, lại đưa mật thư nói rằng: ông cứ sang đánh Công Tôn Toàn, tôi sẽ giúp ông.

Thiệu được thư mừng lắm, liền sai tiến quân đánh Công Tôn Toàn.

- Từ Châu, mỗi lần yến hội tân khách, cha con Trần Khuê cực lực ca tụng Lữ Bố.

Trần Cung không bằng lòng, nhân lúc vắng nói với Lữ Bố rằng:

- Cha con Trần Khuê ngoài mặt nịnh tướng quân, nhưng thâm hiểm khó lường được. Tướng quân phải giữ gìn cho khéo.

Bố giận mắng rằng:

- Người vô cơ gièm pha, muốn hại người tốt hay sao?

Cung trở lui ra than rằng:

- Lời trung chẳng nghe. Lũ ta sẽ mắc nạn cả.

Cung muốn bỏ Lữ Bố đi nơi khác, nhưng không nỡ, lại sợ người ta chê cười, cả ngày buồn rầu, không vui.

Một hôm Cung đem vài mươi quân kỵ đi săn ở Tiểu Bái để giải trí, chợt gặp trên đường cái quan một người cưỡi ngựa trạm phóng ngựa lên trước.

Cung có bụng nghi, bỏ ngay vây săn, đem quân chạy đường tắt đuổi kịp, hỏi rằng:

- Người là sứ giả của ai?

Người cưỡi ngựa biết Cung là bộ hạ Lữ Bố, sợ lúng túng không nói được.

Cung sai khám trong mình, bắt được một phong mật thư của Lưu Bị trả lời Tào Tháo.

Cung lập tức lôi cả người lẫn thư lại trình Lữ Bố, Bố hỏi người mang thư, người mang thư thưa: Tào thừa tướng sai tôi mang thư đưa đến Lưu Dự Châu, nay được thư trả lời, tôi không biết trong thư nói gì.

Bố mở thư ra xem, thư nói rằng:

- Tôi vâng lời minh công, muốn trừ Lữ Bố, ngày đêm vẫn phải lưu tâm. Ngặt tôi binh mọn tướng ít chưa dám khinh động. Nếu

Thừa Tướng cất quân sang đánh tôi xin làm tiên khu. Nay xin sắp binh sửa giáp để đợi mệnh ngài.

Lữ Bố xem xong giận lắm, liền sai đem chém sứ giả, rồi sai Trần Cung, Tang Bá kết liên với giặc Thái Sơn là Tôn Quan, Ngô Đôn, Doãn Lễ và Xương Hi, sang phía Đông đánh các quận Sơn Đông, Duyện Châu.

Bố sai Cao Thuận, Trương Liêu đánh Bái Thành, bắt Lưu Bị; sai Tống Hiến, Ngụy Tục sang phía tây đánh Nhữ Nam, Dĩnh Xuyên; Bố thì thống lĩnh trung quân để cứu ứng ba mặt.

Cao Thuận dẫn quân từ Từ Châu sắp đến Tiểu Bái, có người vào báo với Lưu Bị.

Lưu Bị họp ngay các quan lại bàn.

Tôn Càn nói:

- Trước hết nên cáo cấp ngay với Tào Tháo đã.

Lưu Bị hỏi:

- Ai sang Hứa Đô bây giờ?

- Dưới thêm có một người bước ra xin đi, hỏi ra thì là người cùng làng với Lưu Bị, tên là Giản Ung, tự là Hiến Hòa, hiện đương làm Mạc Tân.

Huyền Đức lập tức viết thư giao cho Ung, sai phải cấp tốc đi cho mau đến Hứa Đô cấp cứu.

Một mặt chuẩn bị khí cụ giữ thành. Lưu Bị giữ cửa Nam, Tôn Càn giữ cửa Tây, Quan Công giữ cửa Bắc, Trương Phi giữ cửa Đông; lại sai My Chúc và em là My Phương giữ trung quân.

Nguyên My Chúc có em gái gả cho Lưu Bị làm vợ thứ, bởi thế Lưu Bị mới sai giữ ở trung quân để trông nom vợ con.

Khi quân Cao Thuận đến, Huyền Đức đứng trên địch lầu hỏi rằng:

- Ta cùng Phụng Tiên không hiềm khích gì, cứ sao dẫn quân đến đây?

Thuận nói:

- Người kết liên với Tào Tháo, quyết hại chủ ta, nay việc đã tiết lộ, sao không chịu trối ngay!

Thuận nói xong vẩy quân vào thành, Huyền Đức đóng cửa không ra.

Hôm sau Trương Liêu dẫn quân đánh cửa Bắc.

Quan Công đứng ở trên thành bảo Trương Liêu rằng:

- Tôi trông ông nghi biểu cũng không phải người thường, sao lại khuất thân theo giặc?

Trương Liêu nghe nói, cúi đầu xuống, chẳng nói gì cả.

Vân Trường biết rằng người ấy có khí trung nghĩa, không nỡ nói quá, và cũng không ra đánh.

Liêu dẫn quân lui đến cửa Đông.

Trương Phi ra đánh.

Có người báo với Quan Công, Quan Công vội vàng ra cửa Đông xem thì thấy Trương Phi vừa ra thành thì Trương Liêu đã lui quân.

Phi muốn đuổi theo, Quan Công gọi lại bảo vào thành.

Phi nói:

- Hấn sợ mà chạy làm sao không đuổi?

Quan Công nói:

- Võ nghệ người ấy chẳng kém gì hai anh em ta đâu. Vì anh đã lấy lời phải bảo y, nên y có bụng hối không đánh nhau với ta đó.

Phi từ ấy không ra đánh nữa chỉ sai quân sĩ cố giữ lấy thành.

Giản Ung đến Hứa Đô, vào ra mắt Tào Tháo, kể hết đầu đuôi.

Tháo họp mưu sĩ lại để bàn, nói rằng:

- Nay ta muốn sang đánh Lữ Bố, chẳng lo gì Viên Thiệu chẹn nách, nhưng chỉ sợ Lưu Biểu với Trương Tú chúng chực ở đằng sau đánh tập hậu.

Tuân Du nói:

- Hai người ấy mới thua, chưa dám khinh động. Lữ Bố kiêu dũng lắm, nếu để cho hấn kết liên được với Viên Thuật, tung hoành bên vùng Hoài, Từ thì khó lòng trừ được.

Quách Gia nói:

- Nay nhân hấn mới làm phản, bụng quân chưa ai phục, ta nên đánh ngay đi.

Tháo lập tức sai Hạ Hầu Đôn, Hạ Hầu Uyên, Lã Kiên lĩnh năm vạn quân đi trước. Tự mình thống đại quân lần lượt kéo đi sau.

Giản Ung cũng theo về.

Có thám mã báo với Cao Thuận.

Thuận báo vợ Lữ Bố.

Hầu Thành, Hách Manh, Tào Tính dẫn hơn ba trăm quân kỵ tiếp ứng.

Cao Thuận, sai ra đón Tháo ngoài Bái Thành ba mươi dặm.

Lữ Bố tự dẫn đại quân đến tiếp ứng sau.

Lưu Bị ở trong thành Tiểu Bái thấy Cao Thuận lui quân, biết rằng quân Tào đã đến, chỉ để Tôn Càn giữ thành; My Chúc, My Phương giữ nhà, mình thì đem Quan, Trương ra ngoài thành, chia đường đóng trại, tiếp ứng Tào Tháo.

Hạ Hầu Đôn dẫn quân đi lên, vừa gặp ngay Cao Thuận kéo quân đến, lập tức vác giáo cưỡi ngựa ra thách đánh.

Cao Thuận lại địch.

Hai bên đánh nhau bốn năm mươi hiệp.

Cao Thuận chống đỡ không nổi, thua chạy về trận.

Đôn tể ngựa đuổi theo.

Thuận chạy vòng quanh trận.

Đôn không tha cũng chạy vòng quanh đuổi.

Tào Tín đứng trong trận trông thấy hai người đuổi nhau ngẫm gương cung đặt tên, nhìn thực đích xác, bắn một phát trúng ngay mắt bên tả Hạ Hầu Đôn.

Đôn kêu to một tiếng, lấy tay rút mũi tên ra, không ngờ cả con người cũng bật ra. Đôn nói rằng: Tình cha huyết mẹ không nên bỏ, rồi dứt con người vào mồm nuốt chửng, lại cầm giáo tể ngựa xông vào đánh Tào Tín.

Tín chưa kịp đề phòng bị Đôn đến đâm một nhát vào giữa mặt, chết ngã quay xuống.

Quân sĩ hai bên trông thấy ai cũng khiếp đảm.

Đôn giết được Tín rồi quay ngựa về.

Cao Thuận tự đằng sau đuổi lại vây quân kéo ùa cả lên.

Quân bên Tào thua.

Hạ Hầu Uyên hộ vệ anh chạy thoát.

Lã Kiên, Lý Điển rút bại quân về Tế Bắc đóng trại.

Cao Thuận được trận ấy rồi quay về đánh Lưu Bị.

Giữa lúc ấy đại quân Lữ Bố cũng đến.

Bố cùng Trương Liêu, Cao Thuận chia quân làm ba đường tiến đánh...

Thế mới biết rằng:

Mãnh tướng nuốt người tuy đánh giỏi,

Tiên phong trúng đạn khó lâu bền?

Chưa biết Huyền Đức chuyến này ra làm sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI 19

ĐÁNH HẠ BÌ, TÀO THÁO DÙNG KẾ,
LẦU BẠCH MÔN, LỮ BỐ VONG THÂN

Lữ Bố cử Trương Liêu, Cao Thuận đi đánh Vân Trường, còn Lữ Bố địch với Trương Phi, Huyền Đức thì trợ chiến cho hai em. Lữ Bố đánh thốc hai mũi dùi, Quan Trương phải né tránh Huyền Đức chạy về

Bái Thành, Lữ Bố rượt theo. Cửa thành vội mở đón Huyền Đức, nào ngờ Lữ Bố dẫn quân như bay xông thẳng vào thành. Huyền Đức vội chạy ra cửa Tây, bỏ cả vợ con gia quyến.

Lữ Bố ra lệnh chiêu an.

Mê Trước nói:

- Việc này do Tào Tháo chứ không phải Huyền Đức.

Lữ Bố trả lời:

- Ừ, ta với Huyền Đức là chỗ bạn cũ, sao nỡ làm hại gia quyến người. Nói rồi cho đưa gia quyến Huyền Đức về Từ Châu. Lại khiến Trương Liêu, Cao Thuận ở lại giữ Tiểu Bái, còn mình thì qua Diên Châu và San Đông.

Lúc này, Quan Trương phải vào núi mà ẩn. Còn Huyền Đức đang chạy nghe một người kêu, té ra Tôn Càng.

Tôn Càng khuyên về đầu Tào Tháo.

Huyền Đức y theo và lên đường ngay. Dọc đường đói khát, được dân chúng đem lễ vật đãi đằng.

Ít lâu sau, thấy trước mặt bụi bay mù trời. Té ra là quân của Tào Tháo.

Huyền Đức dắt Tôn Càng vào ra mắt, được Tào Tháo ân cần đón nhận.

Khi binh Tào đến Tế Bắc thì có Hạ Hầu Huyền nghinh đón, Huyền kể việc Hạ Hầu Đôn bị tên trúng mắt hiện còn nằm dưỡng bệnh.

Tào Tháo cho đưa Đôn về Hứa đô. Mặt khác sai quân đi dò tin, được biết Lữ Bố cùng Trần Cung, Tang Bá đang hoành hành ở Diên Châu.

Tháo liền sai Tào Nhon đánh mặt Tiểu Bái còn Huyền Đức cùng mình hiệp nhau đi đánh Lữ Bố.

Dọc đường, Tháo đánh tan đạo quân ăn cướp ở núi Thái San.

Lữ Bố lúc này đã về Từ Châu hay tin liền cùng Trần Đăng đi đánh Tiểu Bái, sai Trần Khuê ở lại giữ Từ Châu.

Khue dặn rằng:

- Nên nhớ việc Tào Công ủy thác.

Đăng nói:

- Việc bên ngoài xin cứ mặc con, chừng nào Lữ Bố chạy về thì cha đừng cho hắn vào, con đã có kế.

Sau đó Trần Đăng vào nói với Lữ Bố:

- Từ Châu nay bốn mặt đều thọ địch. Vậy nên dời bớt lương về Hạ Bì.

Bố khen phải và cho luôn gia quyến sang Hạ Bì để an tâm hơn.

Sau đó Bố cùng Trần Đăng đi cứu Tiểu Quang.

Nửa đường, Trần Đăng xin đi trước để dò động tĩnh.

Tới Tiểu Quang, Trần Cung rước Đăng vào, Đăng nói đối:

- Ôn Hầu trách các ông sao không tiến tới mà chỉ cố thủ. Thế nào các ông cũng bị quở đó.

Trần Cung nói:

- Tôi thấy binh Tào đang mạnh, nhờ ông thừa lại Chúa Công chỉ nên cố thủ mà thôi.

Trần Đăng giả vờ gật đầu. Sau đó, Đăng lên mặt thành nghe ngóng, thấy binh Tào đã tới, bèn bắn xuống một mũi tên có mang theo bức mật thư.

Hôm sau, Đăng từ giả Trần Cung về thưa với Lữ Bố:

- Chúa Công nên mang binh gấp tới tiếp ứng Trần Cung.

Bố gật đầu và dặn khi cần, Trần Cung hãy nổi hỏa lên làm hiệu.

Sau đó Đăng lại tới bảo Trần Cung:

- Từ Châu đang nguy khốn, ông phải mau về cứu.

Cung liền dẫn quân đi ngay, Trần Đăng liền nổi hỏa làm hiệu. Đêm ấy vì tối trời hai đạo binh Trần Cung và Lữ Bố đâm tủng nhau là địch, đánh nhau chết hại vô số. Sau đó hai người nhận ra nhau, mới biết đều mắc mưu Trần Đăng cả, liền kéo đi Từ Châu.

Đến cửa thành thì tên ở trên bắn xuống.

Mê Trước nói xuống:

- Mi đoạt thành của ta thì nay phải trả, đừng vô nĩa.

Bố liền cùng Trần Cung định sang Tiểu Bái thì nửa đường đã gặp Trương Liêu và Cao Thuận cũng kéo binh về.

Thì ra Trương Liêu bị Trần Đăng gạt bảo Lữ Bố bị vây ở Từ Châu nên kéo quân đi cứu.

Lữ Bố hét lên như sấm, thề giết Trần Đăng mới thôi.

Sau chót lại kéo quân đi Tiểu Bái cũng đã thấy phát phới lá cờ Tào Tháo rồi.

Lữ Bố chửi mắng Trần Đăng, Đăng ở trên đáp:

- Ta là tôi nhà Hớn, đâu là tôi của mi.

Lữ Bố xông tới đánh thành, gặp Trương Phi.

Cao Thuận ra địch với Trương Phi, không lại, Lữ Bố ra tiếp tay thì bốn phía lại có binh Tào đổ đến.

Lữ Bố chạy về hướng Đông, binh Tào đuổi theo.

Bỗng có một tướng ra chặn đường. Thì ra là Vân Trường.

Đàng sau thì Trương Phi sắp tới, Lữ Bố không dám đánh, chạy gấp về Hạ Bì.

Hầu Thành ra tiếp đón, rước vào thành.

Nói về Quan Công và Trương Phi dắt nhau về ra mắt Huyền Đức, ba anh em mừng mừng tủi tủi. Xảy có Mê Trước báo tin cho Huyền Đức biết cả gia quyến vẫn được bình an. Kế đó, cha con Trần Khuê vào ra mắt Tào Tháo, Tháo truyền mở tiệc khao thưởng hết mọi người.

Sau đó kéo đi đánh Hạ Bì.

Trình Dục thưa:

- Nay Lữ Bố chỉ còn một Hạ Bì này nếu áp bức y lắm, y về với Viên Thuật thì thành một hậu họa. Vả chẳng bọn Tang Bá, Tôn Quang ở San Đông cũng chưa bình định được. Vậy thì phải cử một tướng giỏi ngăn chặn ở đường tắt Hoài Nam khiến Lữ Bố không tiếp xúc với Viên Thuật mới được.

Tháo liền nhờ Huyền Đức đi ngăn chặn đường Hoài Nam.

Huyền Đức để Mê Trước và Giảng Ung ở lại Từ Châu, còn mình với Quan, Trương và Tôn Càng kéo quân ra đi.

Chính Tào Tháo kéo đại binh đi đánh Hạ Bì.

Lữ Bố ở Hạ Bì thấy lương thực đầy đủ, lại có sông Vị Thủy hiểm trở thì an lòng cố thủ.

Trần Cung bảo:

- Quân Tào mới đến, nên nhân cơ hội đánh cho một trận.

Bố nói:

- Quân ta vừa thua, nên cho dưỡng sức. Chờ binh nó kéo đến đây, ta đánh cũng không muộn. Vả lại chúng khó mà qua được sông Vị Thủy.

Khi Tào Tháo lập trại xong, liền cho quân tới trước thành nhếch mắt.

Trần Cung lúc đó đứng cạnh Lữ Bố nói rằng:

- Thằng Tào Tháo này quả là đứa gian hùng. Nói rồi bắn một mũi tên, trúng ngay vào cây lọng vàng che đầu Tào Tháo. Tháo tức lắm, truyền đánh thành gấp.

Trần Cung khuyên Lữ Bố rằng binh Tào ở lâu thì thế nào cũng hết lương, vậy Bố nên mang quân ra một nơi ngoài thành, còn trong thành cứ mặc Trần Cung giữ.

Tháo đánh thành thì Lữ Bố đánh bọc hậu, như vậy làm sao mà Tháo lấy được thành.

Lữ Bố khen kế rất hay. Nói rồi sắp sửa ra đi.

Vợ là Nghiêm thị hỏi:

- Chẳng hay phu quân đi đâu?

Bố đem mưu kế của Trần Cung ra nói, Nghiêm thị buồn rầu đáp:

- Rủi thành có bề gì thì thiếp biết trông cậy vào ai.

Lữ Bố lại dùng dằng trong khi Trần Cung giục đi gấp vì nghe tin Tào Tháo sắp hết lương mà chặn đường lương, thì thế nào Tháo cũng thua.

Lữ Bố vào nói chuyện với Điêu Thuyền thì Điêu Thuyền cũng nói như Nghiệm Thị, âu cũng là số Lữ Bố sắp hết vậy. Từ đó Bố không đi đâu nữa, cứ cả ngày uống rượu với thê cùng thiếp.

Trần Cung thấy vậy than rằng:

- Tụi này đến chết không có đất mà chôn.

Hứa Ty vào thưa với Lữ Bố:

- Xưa kia Tướng Quân còn lời hứa làm suôi với Viên Thuật. Nay nên nhờ Viên Thuật đánh bọc hậu mà giải nguy.

Bố liền viết thư cho Hứa Ty mang đi. Lại sai Trương Liêu và Hích Mạnh dẫn binh để đưa đường.

Đêm ấy, thoát ra khỏi trại Huyền Đức.

Huyền Đức khi hay tin thì đã muộn, Hích Mạnh thì đi theo bảo hộ Hứa Ty còn Trương Liêu thì quay về thành, chột gặp Vân Trường.

Hai bên chưa kịp giao phong thì Cao Thuận xông ra đưa Trương Liêu vào thành.

Còn Hứa Ty khi đến Thọ Xuân, ra mắt Viên Thuật mà đưa thư.

Viên Thuật xem rồi bảo:

- Ngày trước Lữ Bố giết sứ tuyệt tình suôi gia, nay còn biên thư làm gì?

Hứa Ty thưa:

- Phụng Tiên trước chột nghe lầm đưa nịnh, nay thật lòng ăn năn.

Thuật lại nói:

- Nếu không chịu binh Tào vây, đời nào Bố gả con gái cho con ta. Sau khi suy nghĩ hồi lâu Viên Thuật quyết định:

- Muốn ta đem binh đi cứu thì hãy đưa con gái của y đến đây trước đã.

Hứa Ty đành mang lời nói ấy trở về.

Lữ Bố nói:

- Làm sao mà đưa đi được bây giờ?

Hứa Ty nói:

- Vừa rồi quân Tào bắt được Hích Mạnh, mưu cơ của mình đã lộ. Vậy phi Tướng Quân thì chẳng ai mang nổi tiểu thư đi. Bố nghe theo, sai quân dọn sẵn một chiếc tiểu xa, rồi dặn Trương Liêu cùng Cao Thuận đi theo hộ tống. Sang canh hai, Lữ Bố kêu con gái ta, lấy lụa nịt kỹ quanh mình, lấy giáp che ở phía ngoài rồi đai con ở sau lưng, cầm kích lên ngựa. Cả đoàn ra khỏi thành, tức thì tiếng pháo nổ vang, Quan Công, Trương Phi cùng xông ra kêu:

- Lữ Bố chớ chạy.

Lữ Bố chỉ mong tìm đường mà đi thì Huyền Đức cũng lại dẫn binh kéo tới.

Lữ Bố tuy sức mạnh vô địch nhưng sợ con bị thương nên không dám xông pha. Lúc đó lại thêm Hứa Chử, Từ Quang âm âm kéo tới.

Lữ Bố đành phải rút vào thành. Từ đó, Lữ Bố càng thêm buồn bực, cả ngày chỉ uống rượu làm khuây.

Tào Tháo đánh mãi Hạ Bì mà không được, chợt nghe tin Thái Thú Hà Nội là Trương Dương muốn đem binh đi cứu Lữ Bố nhưng bị phó tướng là Dương Vu giết đi.

Sau đó Tào Tháo bàn với các tướng:

- Nay Bắc có Viên Thiệu, Đông có Lưu Biểu, Trương Tú, thành Hạ Bì vây mãi không ăn thua, ý ta muốn lui về Hứa đô, phỏng có nên chăng?

Quách Gia hiến kế:

- Ngăn nước con sông Nghi, con sông Tú, thế nào cũng xong.

Tào Tháo cả mừng, khiến quân ngăn ngay nước hai con sông ấy, rồi dắt các tướng lên chỗ cao xem nước chảy đổ vào thành Hạ Bì.

Chẳng bao lâu, chỉ còn cửa Đông thành là khô ráo, ba cửa kia ngập hết.

Quân vào báo Lữ Bố nói:

- Ta có ngựa Xích Thố, chạy được trên nước lo gì. Nói rồi lại uống rượu.

Ngày kia chợt soi gương thấy mình vì tửu sắc mà gầy guộc bèn ra lệnh cấm rượu, hề ai uống thì chém đầu.

Trong lúc ấy có Hâu Thành mất một số ngựa nay tìm lại được mừng lắm, đặt một ít rượu để ăn mừng. Nhưng sợ Lữ Bố nên Hâu Thành cầm một bình rượu đến dâng Lữ Bố mà rằng:

- Tôi mừng tìm được ngựa, muốn đặt chút rượu để mừng nhưng sợ có lệnh của Tướng Công nên mang bình rượu này tới để xin phép.

Lữ Bố cả giận truyền quân mang ra ehém. Các tướng đổ xô lại ngăn cản, Lữ Bố mới thôi, nhưng bắt Hâu Thành chịu một trăm roi. Quân lính thấy vậy lại càng chán nản.

Ngụy Thục nói:

- Nước ngập châu thành, bọn ta không biết sống chết thế nào mà sao Lữ Bố cứ điềm nhiên như không. Tống Hiến nói:

- Tôi muốn bỏ thành mà đi, anh thì sao?

Ngụy Thục nói:

- Chi bằng ta nên qua đầu Tào Công là hơn.

Hâu Thành nói:

- Hai ông có ý dâng thành đầu Tào Công thì phân tôi ăn trộm con ngựa Xích Thố.

Thương nghị xong, đêm ấy Hâu Thành dắt ngựa Xích Thố đi về hướng Đông, Ngụy Thục mở cửa cho đi. Hâu Thành mang ngựa sang dâng Tào Tháo và nói ý Ngụy Thục, Tống Hiến muốn dâng thành và sẽ dựng cờ trắng làm hiệu, Tào Tháo mừng lắm, đốc quân phá thành.

Lữ Bố tìm ngựa thì ngựa đã bị mất, liền xách kích đi bốn mặt thành chống giữ, tới tối binh Tào mới lui.

Lữ Bố trong mình đã mệt, liền lên lầu thiu thiu ngủ.

Tống Hiến liền ăn cắp cây kích trước, chờ Lữ Bố ngủ say lấy dây cột luôn Lữ Bố vào ghế.

Lữ Bố thức dậy, kên tả hữu, nhưng chẳng có ai.

Trên thành cờ trắng dựng lên, binh Tào ùa vào như nước.

Tống Hiến quăng cây kích của Lữ Bố xuống làm tin.

Trương Liệu, Cao Thuận, Trần Cung đều bị bắt.

Tào Tháo, Huyền Đức vào thành, lên ngôi trên lầu Bạch Môn.

Các người bị bắt được đưa tới.

Lữ Bố tuy mạnh, nhưng kêu lên:

- Trời chặt quá, xin nói bớt.

Tào Tháo đáp:

- Trời hùm phải trời cho chắc chớ.

Bố nhìn thấy bọn Tống Hiến đứng gần đấy, liền bảo:

- Ta đái không bạc, sao nỡ phản ta?

Tống Hiến đáp:

- Chẳng nghe lời tướng sĩ, chỉ nghe vợ con, không bạc là gì?

Khi dẫn Cao Thuận tới, Tào Tháo hỏi han, Thuận không thêm đáp, tức thời bị chém.

Trần Cung bị dẫn đến.

Tào Tháo hỏi:

- Lâu nay Công Đài có mạnh giỏi không?

Trần Cung bảo:

- Người thật là kẻ tâm thuật xảo trá nên ta mới bỏ người đó.

Tào Tháo lại hỏi:

- Thế Lữ Bố thì sao?

Cung đáp:

- Bố vô mưu nhưng không quỷ trá như người đầu.

Tào Tháo lại hỏi:

- Bây giờ ông tính sao đây?

Trần Cung hét lớn:

- Chỉ còn cái chết, sao cứ hỏi mãi?

Tháo lại nói:

- Ông chết đã đành, nhưng vợ con ông tính sao?

Trần Cung đáp:

- Lấy hiếu trị thiên hạ thì không giết mẹ người. Lấy nhân trị thiên hạ thì không giết vợ con người. Đó là việc của người, tùy người đối xử. Nói xong Trần Cung đi thẳng tới pháp trường.

Tào Tháo làm bộ đi theo, rồi than van, rồi khóc lóc, lại nói to với quân sĩ:

- Các người phải đem gia quyến Công Đài về Hứa đô mà cấp dưỡng.

Trần Cung cũng chẳng quay lại, đi thẳng tới chỗ chịu chém.

Ai nấy đều sa nước mắt, Tào Tháo truyền phải khâm liệm tử tế.

Trong khi Tào Tháo theo tiễn Trần Cung thì Lữ Bố nói với Huyền Đức:

- Sao ông chẳng một lời nói giúp nhau.

Huyền Đức gật đầu.

Khi Tào Tháo trở lại, Lữ Bố nói:

- Tha cho tôi ông làm chánh, tôi làm phó thì định thiên hạ có khó gì.

Tào Tháo quay lại hỏi ý kiến Huyền Đức.

Huyền Đức nói:

- Ngài có còn nhớ chuyện Đinh Kiến Dương và Đổng Trác không?

Lữ Bố hét lên:

- Thằng kia thật chẳng có tín nghĩa gì hết!

Tháo sai quân mang Lữ Bố đi.

Lữ Bố còn nói to:

- Thằng tai lớn kia, mi quên chuyện bắn kích nơi viên môn rồi sao?

Xây có người nói lớn:

- Chết thì chịu chết còn nói làm gì?

Đó là Trương Liêu.

Ngoài kia, Lữ Bố đã bị quân sĩ thắt cổ chết, rồi đem bêu đầu.

Tào Tháo hỏi Trương Liêu:

- Ai đó như quen mặt?

Trương Liêu đáp:

- Phải ở Bộ Dương, ta tiếc rằng lửa chưa thiêu chết tên gian hùng như mi.

Tào Tháo rút gươm ra toan chém.

HỒI 20

TÀO THÁO RA SẴN RUỘNG HỨA ĐIỀN
ĐỒNG THỪA VÂNG CHIẾU TRONG NỘI CÁC

Nhắc lại, Tào Tháo rút kiếm toan chém Trương Liêu thì Huyền Đức nắm tay kéo lại, còn Vân Trường quỳ trước mặt khuyên can.

Huyền Đức nói:

- Người này có một tấm lòng son sắt, rất nên lưu dụng.

Vân Trường lại nói:

- Tôi vốn biết Văn Viễn là người trung nghĩa, nên tôi nguyện đem tánh mạng ra để bảo đảm.

Tào Tháo vút ngay kiếm xuống đất, cười ha hả nói:

- Ta cũng biết Văn Viễn là người trung nghĩa, nên đùa chơi đây thôi!

Rồi liền tự tay cởi trói và cởi áo mình mặc cho Trương Liêu, lại mời ngồi trên.

Trương Liêu cảm vì mỹ ý nên chịu đầu hàng.

Tào Tháo phong cho Trương Liêu làm Trung Lang tướng, ban tước Quan Nội Hầu, rồi sai chiêu an Tang Bá.

Bấy giờ, Tang Bá nghe Lữ Bố đã chết, Trương Liêu đã hàng nên dẫn quân bản bộ đến quy hàng.

Tháo thưởng cho rất hậu.

Tang Bá lại dụ được Tôn Quan, Ngô Đôn, Doãn Lễ tới hàng.

Chỉ còn Xương Hy chưa quy thuận.

Tào Tháo phong Tang Bá làm Lang gia tướng, bọn Tôn Quan cũng đều được quan chức và được lệnh đóng giữ vùng duyên hải các châu Thanh, Từ.

Tào Tháo truyền đem gia quyến Lữ Bố về Hứa đô, phong tước cho các tướng sĩ mới quy hàng, mở tiệc khao thưởng ba quân.

Kế đó truyền lệnh nhờ trại ban sư.

Khi đi qua đất Từ châu, bá tánh đều thấp hương quy thưa:

- Xin để Lưu Sứ quân ở lại trấn nhậm đất Từ châu.

Tào Tháo nói:

- Huyền Đức có công rất lớn, vậy để về triều lãnh tước rồi sẽ trở ra cũng chẳng muộn.

Trăm họ bái tạ, Tháo liền gọi Xa Kỳ tướng quân là Xa Trụ mà giao cho quyền lãnh Từ Châu.

Quân về đến Hứa Xương, Tháo phong thưởng cho các tướng sĩ xuất chinh, lưu Huyền Đức ở trong tướng phủ, nghỉ ngơi trong một cái nhà ở sát bên trái.

Hôm sau, Hiến Đế thiết triều. Tháo tâu rõ quân công của Huyền Đức, Huyền Đức chĩnh tề triều phục lạy trước đàn trì. Vua tuyên triệu lên điện hỏi:

- Tổ tiên của khanh là ai?

Huyền Đức tâu:

- Thần là hậu duệ của Trung Sơn Tĩnh Vương, huyền tôn của Hiếu Cảnh Hoàng Đế, cháu Lưu Hùng, con Lưu Hoàng.

Vua liền truyền nội giám đem quyển "Tôn tộc thế phổ" ra xem, rồi sai quan Tông Chánh Khanh tuyên đọc lên như sau:

Hiếu Cảnh Hoàng Đế sinh mười bốn người con trai. Người con thứ bảy là Trung Sơn Tĩnh Vương Lưu Thắng; Lưu Thắng sinh ra Lục Thành Đình Hầu Lưu Trinh; Trinh sinh Bái Hầu Lưu Ngang; ngang sinh Chương Hầu Lưu Lộc; Lộc sinh Nghi Thủy Hầu Lưu Luyến; Luyến sinh Khâm Dương Hầu Lưu Anh; Anh sinh An Quốc Hầu Lưu Kiến; Kiến sinh Quảng Lăng Hầu Lưu Ai; Ai sinh Giao Thủy Hầu Lưu Hiến; Hiến sinh Tổ Hầu Lưu Thư; Thư sinh Kỳ Dương Hầu Lưu Nghị; Nghị sinh Lưu Trạch Hầu Lưu Tất; Tất sinh Dĩnh Xuyên Hầu Lưu Đạt; Đạt sinh Phong Linh Hầu Lưu Bất Nghi; Bất Nghi sinh Tế Xuyên Hầu Lưu Huệ; Huệ sinh Đông quận Phạm lệnh Lưu Hùng; Hùng sinh Lưu Hoàng; Hoàng sinh Lưu Bị.

Vua so trong thế phổ thì Huyền Đức thuộc vai chú của vua, mặt rồng hơn hổ, bèn mời vào trong Thiên điện lấy lễ chú cháu mà đãi Huyền Đức.

Hiển Đế nghĩ thâm trong lòng rằng:

- Tào Tháo lộng quyền không kể Trẫm ra gì. Nay Trẫm có được người chú anh hùng là Trẫm có kẻ giúp rồi!

Bèn phong cho Huyền Đức làm Tả tướng quân, tước Nghi Thành Đình Hầu, và bày yến tiệc khoản đãi.

Yến ẩm xong, Huyền Đức tạ ơn lui ra.

Từ đó mọi người đều gọi Huyền Đức là Lưu Hoàng thúc.

Tào Tháo về đến phủ, bọn Tuân Húc cùng mưu sĩ đến ra mắt và nói:

- Thiên tử nhìn Lưu Bị là chú, e không lợi cho Minh công.

Tào Tháo lại nói:

- Tuy Thiên tử đã nhìn hấn là Hoàng thúc, song ta lại dùng chiếu vua sai khiến hấn, hấn càng phải tỏ ra hết lòng phục tùng. Huống chi nay ta để hấn ở tại Hứa Đô, tiếng tuy gần vua, kỳ thật là nằm trong tay ta, ta còn sợ gì?

Tào Tháo lại nói:

- Hiện nay ta chỉ sợ có Dương Bưu là chỗ thân thích với Viên Thuật. Nếu hấn làm nội ứng cho hai anh em họ Viên thì hại này chẳng phải nhỏ. Ta phải nên trừ gấp đi mới được.

Liên ngâm sai người vu cáo cho Dương Bưu là tư thông với Viên Thuật rồi bắt Dương Bưu và giao cho Mãn Sủng xử trị.

Lúc ấy có Thái Thú quận Bắc hải là Khổng Dung còn ở lại Hứa Đô mới khuyên can Tháo:

- Nhà Dương công đã bốn đời có thanh đức, nay há vì chuyện họ Viên mà bắt tội cho đành. Huống chi Dương công ngày trước bảo tấu mà rước Thừa Tướng về kinh, nay sao lại làm điều bất nghĩa như vậy, chẳng sợ triều thần chê cười Thừa Tướng hay sao?

Tháo nói:

- Ấy là lệnh của triều đình, chớ ta có can chi

Dung nói:

- Thế thì giả sử xưa kia Văn Thành Vương giết Thiệu Công, phỏng Châu Công cũng nói mình không biết được chăng?

Tào Tháo bắt đắđ dī phải tha chết cho Dương Bưu, nhưng cách quan chức đđuổi về quê quán.

Quan Nghị Lang là Triệu Ngạn giận Tào Tháo chuyên quyền, liền làm sớ tâu với vua hạch tội rằđđ:

- Tào Tháo không có mệnh vua mà dám tự tiện bắt quan đđại thần.

Tào Tháo căđđ tức, liền bắt Triệu Ngạn giết đđi.

Từ đđó, bá quan đđều sợ hãi, im hơi lặđđ tiếng.

Một hôm mưu sĩ Trình Dục nói với Tào Tháo:

- Thanh thế của Minh công ngày càng mạnh. Sao không nhân lúc này mà mưu việc vương bá đđi?

Tào Tháo có vẻ suy nghĩ, nói:

- Ta xem vây cánh của triều đđình còn mạnh lắm, để ta mời Thiên tử đđi sẵn để dò thêm đđộng tịnh thế nào.

Bèn lựa chọn ngựa hay, chó sẵn tốt, dự bị đủ cung tên.

Tập hợp quân lính ở ngoài thành xong rồi, Tháo vào rước Thiên tử đđi sẵn.

Hiến Đế phán:

- Việc sẵn bắn Trấđđm e không phải là chánh đđạo?

Tháo tâu:

- Nhữđđng Đế vương ngày xưa vẫn thường sẵn bắn bốn mùa: Xuân là sừu, Hạ là miêu, Thu là tiễn, Đđông là thú, ra chỗ giao ngoại để biểu dương uy vũ với thiên hạ. Nay đđang lúc bốn bề nhiều nhừđđng, chính nên mượn việc sẵn bắn để giáng võ.

Hiến Đế không dám không nghe, bèn lên ngựa Tiêu dao, đeo Bửu đđiểu cung, mang Kim phê tiễn ngự giá xuất hành. Huyền Đức cùng Quan, Trương cũng mang cung dấđđ tên, trong mình lồng yếm tâm kính, tay cầm binh khí, dẫn vài chục quân kỵ theo vua ra Hứa Đđiền.

Tào Tháo thì cưỡi ngựa Phi Điện, kéo mười vạn tinh binh, đđưa Thiên tử đđi sẵn.

Hôm ấy, quân sĩ bao vây một vòng sẵn chu vi dài hơn hai trăm dặm.

Tháo cưỡi ngựa đi sát cạnh vua, sục lại có một đầu ngựa, đằng sau là các tùy tướng tâm phúc của Tháo, còn bá quan văn võ đi xa xa ở phía sau, không dám tiến gần.

Khi vua rong ngựa tới Hứa Điền, vua thấy Huyền Đức dắt ngựa đứng đón bên đường, liền phán:

- Hôm nay Trẫm muốn xem tài bắn Hoàng thúc đây.

Huyền Đức lãnh mạng, lên ngựa đi theo.

Khi đến gần một bụi rậm, bỗng có một con thỏ chạy vụt ra.

Huyền Đức liền bắn một mũi tên, tức thì trúng ngay con thỏ ấy.

Vua hết sức khen ngợi.

Rồi tới cái gò đất, lại thấy một con hươu lớn từ đám cây gai rậm rạp nhảy ra.

Vua giương cung bắn luôn ba mũi tên mà không trúng, bèn ngoảnh lại bảo Tháo:

- Khanh hãy bắn đi!

Tào Tháo xin vua cho mượn cung ngọc với tên vàng, rồi bắn một phát trúng ngay mình hươu.

Hươu ngã lăn xuống đám cỏ.

Các quan, các tướng vội chạy đến xem thấy kim phê tiễn, ngỡ là của vua bắn, đều nhảy nhót reo mừng, hướng về phía vua mà tung hô vạn tuế.

Bỗng Tháo thúc ngựa sấn lên, đứng chắn trước mặt vua để đón lấy những lời chúc tụng ấy.

Hết thầy bá quan, chừ tướng, ai nấy đều thất sắc...

Nhưng một tiếng giật mạnh giầy cương vẳng lên đầu đó, và một ánh đao lóe lên!

Thì ra Vân Trường ở sau lưng Huyền Đức đã tức giận xung thiên, mắt phượng quất lên, cặp mày tằm dựng ngược, lăm lăm cây đại đao, giục ngựa sấn ra để chém Tháo!

Huyền Đức thấy thế, hốt hoảng xua tay đảo mắt ra hiệu ngăn lại.

Vân Trường thấy anh như thế, nên không dám ra tay.

Huyền Đức bèn đến trước mặt Tháo, nghiêng mình mừng rằng:

- Xạ thuật của Thừa tướng thần diệu vô cùng, ít ai sánh kịp.

Tào Tháo cười lớn, nói:

- Ấy là nhờ hồng phúc của cửa Thiên tử đó.

Rồi quay ngựa lại vái mừng vua, nhưng vẫn lờ đi không dâng trả cây cung khảm ngọc, mà đeo luôn bên mình.

Vòng săn đã dẹp, tiệc yến được mở ra giữa rừng.

Yến ẩm xong, vua trở về Hứa Đô.

Mọi người đều về nhà.

Vân Trường liền hỏi Huyền Đức:

- Tào tặc khi quân phạm thượng như vậy, em muốn giết đi để trừ hại cho nước, sao anh lại cản em?

Huyền Đức giảng giải rằng:

- Ném chuột sợ bể đồ quý. Tháo nó ở sát bên vua, chỉ chênh lệch một đầu ngựa. Vả lại, bộ hạ của nó hộ vệ khắp chung quanh. Em vì cơn giận nhất thời mà khi xuất bạo động, nếu việc không thành, lại tổn thương đến Thiên tử, có phải tội lớn đổ về đầu chúng ta không?

Vân Trường bần khoản nói:

- Nếu chẳng giết đũa phản nghịch ấy, ắt để tai họa về sau.

Huyền Đức khuyên giải:

- Việc đó phải đợi tùy thời. Hãy nên giữ kín điều đó, chớ có hở ra.

Nói về Hiến Đế khi về cung trong lòng buồn bực, khóc với Phục Hoàng hậu rằng:

- Trẫm từ ngày lên ngôi đã gặp nhiều bọn gian hùng áp chế đủ điều. Trước hết là cái vạ Đông Trác, sau đến cái loạn Lý Thôi, Quách Dĩ, những nỗi khổ mà kẻ thường nhân chưa phải chịu, Trẫm với ái khanh đã phải trải rồi. Sau này được Tào Tháo, những tướng là bầy tôi rường cột, không ngờ nó chuyên lộng quốc quyền, tự tiện tác oai tác phúc. Mỗi khi Trẫm thấy mặt nó, không khác gì bị chông gai đâm sau lưng! Cho tới hôm nay, giữ chỗ vi trường mà nó dám đứng chắn trước mặt Trẫm để đón lấy lời chúc tụng. Thật

là khi quân phạm thượng hết chỗ nói. Sớm tối ắt nó có âm mưu soán nghịch. Vợ chồng ta chưa biết sống chết lúc nào?

Phục hậu buồn bã tâu:

- Cả triều công khanh hưởng lộc nhà Hán mà không lấy có một người cứu được quốc nạn hay sao?

Phục hậu nói chưa dứt lời, bỗng có người ở ngoài cửa bước vào tâu:

- Bệ hạ và Hoàng hậu chớ lo. Thần xin cử một người có thể trừ được họa lớn đó.

Vua xem lại thì người ấy chính là cha của Phục Hoàng hậu, tên là Phục Hoàn.

Vua gạt lệ, hỏi:

- Quốc trượng cũng biết rõ Tào tặc lộng quyền ư?

Phục Hoàn tâu:

- Việc bán hươu ở Hứa Điền, ai mà không biết. Ngặt vì trong triều đầy dẫy những họ hàng và bộ hạ của Tào tặc cả. Nếu không tìm được người quốc thích thì khó trừ giặc giúp Bệ hạ nữa? Lão thần không có binh quyền, khó mà làm được việc này.

Vua hỏi:

- Thế việc ấy thì Quốc trượng dạy nên phó thác cho ai?

Phục Hoàn tâu:

- Có quan Xa Kỳ tướng quân là Quốc cữu Đồng Thừa. Bệ hạ có thể phó thác được đấy.

Hiến Đế nói:

- Đồng Quốc cữu đã từng cứu nạn nước. Trẫm biết rõ lắm. Nên tìm vào đây mà cùng bàn việc lớn.

Phục Hoàn liếc mắt nhìn bốn phía rồi lại nói:

- Những người tả hữu của Bệ hạ đều là tâm phúc của Tào tặc. Nếu sự việc tiết lộ thì tai vạ không nhỏ.

Vua hỏi:

- Vậy thì biết làm sao cho được?

Hoàn tâu rằng:

- Thần có một kế này: Bệ hạ hãy sai may một cái áo bào và một đai ngọc đá, mật ban cho Đồng Thừa. Trước khi ban, hãy lồng một tờ mật chiếu vào bên trong đai áo. Về đến nhà, thấy chiếu chỉ, ắt Quốc cự ngày đêm lo liệu kế sách. Như thế thì quỷ thần cũng không biết được.

Vua khen phải. Phục Hoàn liền từ tại lui ra. Vua bèn tự cầm đầu ngón tay út, lấy máu mà viết một tờ mật chiếu, lại sai Phục Hoàng hậu khâu đính tờ chiếu vào bên trong lạp gấm tía, rồi gấp lại, tự tay lồng vào đai áo ấy. Xong đâu đó, sai nội sử đi triệu Đồng Thừa.

Đồng Thừa vào cung bái kiến xong, vua phán:

- Đêm qua, Trẫm và Hoàng hậu cùng nhau nhắc lại những ngày khổ cực ở Bá lăng, Hoàng hà, nhạ tới công lớn của Quốc cự, nên nay tìm vào ủy lạo vậy.

Đồng Thừa liền cúi lạy tạ ơn.

Hiến Đế dẫn Đồng Thừa ra khỏi điện, qua nhà Thái miếu, rồi trèo lên gác Công thần.

Vào trong gác, vua thân đốt hương làm lễ.

Lễ xong, dắt Đồng Thừa lại xem ngắm nghĩa các bức chân dung.

Trước hết, nhìn vào bức tượng Hán Cao Tổ ở chính giữa, vua hỏi Đồng Thừa:

- Cao Tổ Hoàng Đế nhà ta khởi thân từ đất nào? Mở nghiệp ra sao nhỉ?

Đồng Thừa kinh lạ, tâu:

- Muôn tâu, Bệ hạ phán hỏi thử thần đấy chứ? Việc đức Cao Tổ sao Bệ hạ lại không biết? Cao Hoàng xuất thân từ một vị Đình trưởng trên sông Tứ, cầm ba thước gươm, chém rắn khởi nghĩa, tung hoành bốn bể, ba năm diệt Tần, năm năm phá Sở mà được thiên hạ, lập nên cơ nghiệp muôn đời.

Hiến Đế thở dài than:

- Tổ tiên ta anh hùng như thế mà con cháu hèn yếu thế này. Thật đáng buồn thay!

Rồi vua chỉ hai bức tượng hai bên hỏi:

- Đây có phải là Lưu Hầu Trương Lương và Tận Hầu Tiêu Hà không?

Đổng Thừa tâu:

- Chính phải. Đức Cao Tổ khi khai cơ sáng nghiệp được là nhờ công đức hai vị này.

Vua quay lại thấy tả hữu đứng cách khá xa, liền hạ giọng bảo nhỏ Đổng Thừa:

- Khanh cũng nên cố gắng như hai vị này mà đứng bên mình Trẫm nhé!

Đổng Thừa nghe phán, áy náy tâu:

- Hạ thần không chút công lao, đâu dám sánh như thế.

Vua an ủi:

- Trẫm nhớ cái công khanh cứu giá ở Tây Đô, chưa phút nào quên mà chẳng có chút gì để ban cho.

Rồi trở vào chiếc đai ngọc ở áo bào đang mặc:

- Vậy khanh hãy mặc lấy chiếc áo của Trẫm đây, thắt lấy chiếc đai này, thì lúc nào cũng thấy như ở bên mình của Trẫm vậy.

Thừa cúi đầu lạy tạ.

Vua bèn cởi áo bào, đai ngọc trao cho Thừa mà ân cần dặn dò:

- Khanh về nhà, hãy xem xét lại cho cẩn thận. Chớ phụ lòng Trẫm nhé!

Thừa hiểu ý, bèn mặc áo, thắt đai cẩn thận, rồi bái từ xuống gác.

Nhưng sớm đã có kẻ đi báo Tháo rằng:

- Vua cùng Đổng Thừa lên Công Thần Các nói chuyện gì ấy...

Tháo vội vào triều xem.

Bấy giờ Thừa xuống khỏi gác, vừa ra tới cửa hoàng cung thì gặp Tháo đi tới.

Thừa vội tìm lối tránh mặt, nhưng đã muộn và cũng chẳng có lối nào, đành đứng dẹp ra bên đường, chấp tay thi lễ.

Tháo hỏi:

- Quốc cữu đi đâu đó vậy?

Thừa nói:

- Bẩm, tôi vừa được Thiên tử tuyên triệu vào, ban cho áo gấm, đai ngọc đây ạ.

Tháo hỏi:

- Vì sao mà được ban?

Thừa nói:

- Thiên tử nhớ đến công tôi cứu giá nơi Tây Đô ngày trước nên ban cho thế này.

Tháo nói:

- Mở ngọc đai cho ta coi.

Thừa biết trong cẩm bào và ngọc đai ắt có mật chiếu, sợ Tháo biết được nên cứ dè dặt không muốn mở.

Tào Tháo liền nạt kẻ tả hữu lột hết ra.

Tháo cầm xem kỹ đến nửa canh giờ, rồi nói:

- Quả cái đai ngọc rất quý!

Rồi lại truyền:

- Cởi luôn áo bào ra ta xem.

Đồng Thừa trong lòng sợ hãi chẳng dám trái lời, phải cởi áo dâng lên.

Tào Tháo cầm lấy giơ lên soi qua ánh nắng, xem kỹ từng ly từng tí.

Xem xong xỏ tay mặc luôn vào mình, thắt lưng đai ngọc rồi quay lại hỏi tả hữu:

- Dài ngắn ra sao?

Tả hữu thưa:

- Bẩm, vừa vặn lắm ạ.

Tào Tháo quay lại nói với Đồng Thừa:

- Quốc cữu hãy cho lại ta cẩm bào và ngọc đai này được không?

Đồng Thừa thất kinh liền nói:

- Ôn Thánh thượng đã ban cho tôi, lẽ nào tôi lại dám cho người khác.

Tào Tháo lại hỏi:

- Quốc cữu mà lãnh cấm bào và ngọc đá này chẳng biết có mưu kế chi không?

Đồng Thừa thở ra, mặt mày biến sắc, liền nói gượng:

- Tôi đâu dám nghĩ việc ấy, nếu Thừa tướng có muốn thì tôi xin nhượng lại cho.

Tào Tháo nói:

- Ông chịu ơn vua, tôi đâu dám có tham vọng như vậy, ấy là tôi muốn nói thử ông chơi đó thôi.

Nói rồi liền cởi áo đưa trả cho Đồng Thừa.

Đồng Thừa hú vĩa vôi vãi củi đầu ra về.

Đêm ấy, Đồng Thừa về đến dinh, ngồi một mình trong thư phòng, đem áo bào ra xem xét kỹ càng.

Nhưng lật đi, lật trở lại mãi, dò tìm rất tỉ mỉ mà tịnh không thấy gì cả.

Thừa trong lòng buồn bã, nghĩ bụng:

- Thiên tử cho ta cấm bào, ngọc đá lại khiến ta về coi cho kỹ lưỡng, chẳng phải không có việc gì, sao nay ta tìm chẳng thấy dấu tích gì, là nghĩa làm sao?

Nghĩ rồi liền để ngọc đá nơi ghế lật qua lật lại tìm kiếm, nhưng cũng chỉ thấy màu ngọc lung linh óng ánh, có chạm hình con rồng nhỏ bò trong đám hoa, bên trong may gấm tía làm lót, đường kim mũi chỉ vuông vắn, thẳng ngay. Và cũng chẳng có dấu vết gì khác lạ.

Thừa nghi hoặc trong lòng, lại đặt lên án thư dán mắt vào mà tìm đi, xét lại. Tìm tòi giờ lâu, mỏi mệt quá, vừa nằm xuống ghế nghỉ, thì bỗng cây đèn trên án chập chờn, ngọc bốc cháy thành hoa, rồi hoa đèn nổ cái "tách", bắn rớt xuống đai áo lửa bén vào lân lót.

Thừa vội vàng lấy tay phủi đi, thì đã cháy thủng một đám nhỏ, lộ ra một tấm lụa trắng, bên trong thấp thoáng có vết máu.

Thừa vội vã lấy dao cắt ra xem, thấy một tờ mật chiếu do chính Thiên tử viết bằng máu.

Chiếu rằng:

Trẫm nghe, trong đạo loạn nhân luân thì cha con làm trọng, trong phận tôn ti thì vua tôi làm trọng. Gần đây giặc Tháo lộng quyền, dối hiệp Quân phụ, kéo bè kết đảng, làm bại hoại Triều cương, mọi việc sắc phong, thưởng phạt đều không do Trẫm làm chủ. Trẫm ngày đêm lo lắng, sợ thiên hạ nguy đến nơi mất. Khanh là đại thần của nước, là người chí thân với Trẫm, nên ghi nhớ công ơn đức Cao Hoàng xưa kia sáng nghiệp gian nan. Hãy cử hợp những liệt sĩ trung nghĩa lương toàn, giết hết gian đảng, phục an xã tắc, thì tông miếu nhà Hán may lắm. Cẩn ngón tay lấy máu, Trẫm viết chiếu này trao cho Khanh. Khanh phải thận trọng, lo tính cho kỹ, chớ phụ ý Trẫm.

Năm Kiến An thứ tư, mùa xuân, tháng ba. Nay chiếu.

Đồng Thừa đọc xong thì nước mắt trào tuôn lai láng. Lòng sầu đau, suốt đêm chợp mắt không yên.

Rạng ngày ngời dậy, lại đến thư phòng, đem tờ chiếu ra đọc đi, đọc lại đôi ba lần, tìm mãi không có mưu chi để trừ Tào Tháo liền để tờ chiếu lên án.

Nghĩ mãi mệt óc, bất giác gục xuống ghế ngủ thiếp lúc nào không hay.

Bấy giờ có quan Thị lang Vương Tử Phục đến chơi.

Người canh cửa biết rõ là bạn thiết của Đồng Thừa, không dám ngăn trở.

Tử Phục đi thẳng vào thư viện, thấy Đồng Thừa nằm phục trên ghế mê mết, tay áo đề lên một tấm lụa trắng để lộ ra một chữ "Trẫm".

Tử Phục nghi ngờ liền rút trộm xem.

Xem xong giấu vào tay áo mình, rồi đánh thức Đồng Thừa dậy:

- Quốc cự! Quốc cự! Sao yên tâm ngủ kỹ thế!

Đồng Thừa dậy không thấy tờ chiếu đâu thì hồn bay vía lạc, tay chân run lập cập.

Tử Phục nói:

- A, ông muốn giết Tào Công hả? Tôi phải đi xuất thú mới xong!

Đổng Thừa vừa khóc vừa nói:

- Tử Phục ơi! Nếu ông làm thế thì nhà Hán hỏng mất!

Nhưng Tử Phục nói:

- Ấy là tôi nói chơi đó, cha con tôi đều ăn lộc nhà Hán lẽ nào tôi lại không có lòng ngay. Tôi nguyện giúp sức với ông, cùng diệt trừ đứa quốc tặc.

Thừa lau nước mắt, nói:

- Ông có lòng như thế, thật là đại hạnh cho nước.

Tử Phục nắm tay Đổng Thừa nói:

- Thôi, bây giờ chúng ta hãy cùng vào nhà kín lập tờ "nghĩa trạng" liêu lấy ba họ mà báo ơn vua.

Thừa cả mừng, lấy ra một bức lụa trắng, viết mấy lời nghĩa trạng cam kết, rồi ký tên, ghi tự của mình vào trước tiên.

Tử Phục cũng cầm bút ký tên, ghi tự vào theo.

Ký xong, Tử Phục nói:

- Tướng quân Ngô Tử Lan là chỗ chí thân với tôi. Có thể mời cùng mưu việc được.

Đổng Thừa nói:

- Đại thần đầy triều, chỉ có Trường Thủy Hiệu Úy Sùng Tập với Nghị Lang Ngô Thạc là chỗ gan ruột với tôi, ắt có thể cùng chúng ta lo việc này.

Đang bàn bạc, tên gia đồng vào báo:

- Bẩm, có Sùng Hiệu Úy và Ngô Nghị Lang tới thăm.

Thừa nghe tin mừng rỡ nói:

- Đây là trời giúp ta!

Nhưng Đổng Thừa khuyên Tử Phục hãy tạm tránh vào sau bình phong, Thừa ra đón tiếp hai người vào thư viện.

Trà nước xong, Sùng Tập nói:

- Cái việc đi săn ở Hứa Điền vừa qua, ông có tức giận không?

Đổng Thừa giả vờ nói:

- Giận tuy có giận, nhưng làm gì được?

Ngô Thạc giận dữ nói:

- Ta thề giết thằng giặc ấy. Tiếc rằng không có ai giúp ta một tay!

Sùng Tập hăng hái:

- Vì nước trừ hại, dẫu chết tiếc gì thân!

Bổng Vương Tử Phục từ sau bình phong bước ra dọa:

- Rõ ràng nhé! Hai người đã manh tâm mưu sát Tào Thừa tướng, ta phải đi xuất thú kẻo vạ lớn! Có Đổng Quốc cựa làm chứng cho ta đây rồi.

Sùng Tập càng giận dữ, mắng:

- Trung thần không sợ chết! Chúng ta chết đi làm ma nhà Hán chớ sống để a tòng đua nịnh thằng quốc tặc như mày sao?

Đổng Thừa bật cười, liền lên tiếng:

- Thôi đi. Chính hai chúng tôi cũng lo làm việc ấy, đang muốn gặp hai ông đây. Vương Thị lang nói đùa đấy!

Nói rồi, Thừa rút một tờ mật chiếu trong tay áo đưa ra cho hai người xem.

Hai người đọc tờ huyết chiếu mà tuôn tràn suối lệ.

Đổng Thừa lại đem tờ nghĩa trạng ra mời ký tên vào.

Tử Phục nói:

- Hai ông hãy ngồi đây lát nữa nhé. Để tôi đi mời Ngô Tử Lan đến luôn.

Nói rồi Tử Phục ra đi.

Đi chưa bao lâu đã mời được Ngô Tử Lan đến ra mắt mọi người.

Rồi cũng đọc chiếu và ký tên vào nghĩa trạng.

Ký xong Đổng Thừa mời tất cả vào hậu đường uống rượu.

Đang đàm đạo, bỗng lại có tin báo:

- Thái Thú Tây Lương Mã Đằng đến thăm.

Đổng Thừa truyền cho Môn lại:

- Bậy ra xin lỗi rằng ta đang bệnh không thể tiếp kiến được.

Môn lại vâng lời ra báo như thế. Mã Đằng nổi giận nói:

- Thế là làm sao? Mới hôm qua ta đứng ngoài cửa Đông Hoa, chính mắt ta thấy rõ ràng hấn mặc áo gấm thắt đai ngọc đi ra, bây giờ kêu đau nặng? Ta không phải vô sự mà tới đây. Sao lại cự tuyệt không tiếp?

Người canh cửa lại chạy vào kể rõ lời lẽ và sự giận dữ của Mã Đằng.

Đồng Thừa liền đứng dậy nói:

- Các ông đợi chốc lát để tôi ra xem.

Đồng Thừa đón mời Mã Đằng vào sảnh đường. Chào hỏi an tọa xong.

Đằng trách:

- Tôi mới vào châu nhận mệnh, sắp phải đi xa, nên tới đây từ giã nhau, sao Quốc cự lại muốn lánh mặt?

Đồng Thừa nói:

- Thân hèn đau bệnh bất ngờ, không ra đón tiếp được. Thật có tội với Sứ quân.

Mã Đằng nhìn thẳng vào mặt Đồng Thừa nói:

- Vẻ mặt tươi tỉnh hơn hử thế kia, sao gọi là đau?

Đồng Thừa chẳng biết trả lời sao nữa. Đằng rũ áo đứng phất dậy thở dài một cái, rồi vừa bước xuống thêm vừa nói:

- Những hạng này không phải mặt cứu nước!

Đồng Thừa nghe nói xúc động, níu tay giữ lại hỏi:

- Ông bảo ai là người không đáng mặt cứu nước?

Mã Đằng nghiêng răng nói:

- Cái việc bán hươu ở Hứa Điền, tôi còn tức uất gan, đây phổi đây! Ông là người thân thích của nhà vua mà cũng đắm chìm trong tử sắc, không nghĩ kế đánh giặc. Như thế đâu phải người phò nạn cứu nguy cho nhà Hán?

Vẫn còn sợ Mã Đằng lừa dối mình, Thừa giả bộ kinh hãi nói:

- Tào Thừa tướng là đại thần rường cột của nước, cả triều đình trông cậy vào, sao ông ăn nói như thế?

Đằng ùng ùng nổi giận mắng:

- Đến ngươi cũng cho thằng giặc Tào là người tốt nữa à?

Thừa nói:

- Ý đây tai vách mạch rừng, xin ông nói nhỏ nhỏ chứ...

Đằng càng giận, mắng lớn hơn nữa:

- Thôi, đồ tham sống sợ chết! Không đáng cùng luận bàn việc lớn!

Mắng rồi, lại toan đứng dậy. Thừa biết Đằng là người trung nghĩa, liền bảo:

- Ông hãy nguôi giận. Tôi mời ông vào đây xem cái này...

Đồng Thừa dẫn Đằng vào thư phòng, đem tờ chiếu ra xem.

Mã Đằng đọc xong nội khí xung thiên, tóc râu dựng ngược, trợn mắt nhú mày, răng cắn chặt môi, máu chảy đầy miệng! Đoạn bảo Đồng Thừa:

- Khi nào ông ra tay, tôi sẽ đem hết binh mã Tây Lương về tiếp ứng ngay!

Đồng Thừa mời Mã Đằng vào hội kiến với bốn người kia, rồi lấy tờ nghĩa trạng bảo Đằng ký vào.

Đằng tức thì chích máu hòa rượu cùng mọi người uống mà thề:

- Chúng ta thề cùng chết, quyết không phụ lời ước!

Thề xong, Mã Đằng trở vào năm người kia nói:

- Nếu được đủ mười người như thế này làm "thập nghĩa" ắt đại sự phải thành.

Đồng Thừa nói:

- Kẻ sĩ trung nghĩa lúc này khó mà được nhiều. Nếu mưu việc với kẻ không ra gì e mang hại.

Bấy giờ Đằng nghĩ cách tìm thêm người, liền bảo Thừa lấy cuốn sổ "Uyên hàng lộ tự" (ghi tên các triều thần) ra xem xét. Khi xem tới tên những người tôn thất họ Lưu.

Đằng bỗng đập tay xuống bàn nói:

- Đây rồi! Sao ta không bàn việc với người này?

Mọi người cũng vội hỏi:

- Ai? Người nào thế?

Mã Đằng không ngần ngại, trở tay vào sổ, đọc tên người ấy lên...

Đó chính là:

Đã hay Quốc thích vâng minh chiếu,

Lại có Hoàng thân giúp Hán triều.

HỒI 21

TÀO THÁO UỐNG RƯỢU LUẬN ANH HÙNG
VÂN TRƯỜNG LỪA MƯU GIẾT XA TRỤ

Nhắc lại, Đồng Thừa và các bạn hỏi Mã Đằng:

- Ông muốn rủ thêm người nào?

Đằng trở tay vào quyển "Uyên hàng, lộ tự"¹, nói:

- Hiện có quan Mục Dự Châu là Lưu Huyền Đức ở đây. Sao ta không mời cùng mưu việc?

Đồng Thừa phân vân nói:

- Người ấy tuy là Hoàng Thúc, nhưng hiện đang nhờ vả, giúp rập Tào Tháo, sao chịu làm việc này?

Mã Đằng nói:

- Bữa hôm đi săn, giữa chốn vi trường, lúc Tào Tháo đón lấy lời chúc tụng, tôi thấy rõ Quan Vân Trường ở sau lưng Huyền Đức đã giơ đao lên, toan chém Tháo, và Huyền Đức đã đưa mắt ngăn lại. Đó không phải Huyền Đức không muốn giết Tháo, chỉ vì ngại nanh vuốt Tháo quá nhiều, e sức không nổi đay thôi. Ông cứ thử mời xem. Tôi tin chắc Huyền Đức phải hưởng ứng.

Ngô Thạc nói:

- Việc đó không nên vội quá. Hãy thông thả bàn lại xem.

Bàn bạc xong, giải tán, ai về nhà nấy.

Đêm hôm sau, Đồng Thừa ngậm đem tờ chiếu trong mình, đi trong đêm tối đen mịt, lần tới công quán Huyền Đức tạm trú.

Người canh cửa vào báo, Huyền Đức ra đón mời vào các gác nhỏ an tọa. Quan, Trương đứng hầu bên cạnh.

Huyền Đức hỏi:

- Quốc cự đang đêm tới đây, ắt có việc gì?

Thừa thổ lộ:

- Ban ngày cưỡi ngựa tới thăm, sợ Tháo sinh nghi, nên phải gặp nhau lúc đêm tối này.

Huyền Đức sai lấy rượu ra mời. Thừa nói:

- Hôm trước, giữa chỗ vòng sấn, Vân Trường muốn giết Tháo. Tướng quân lại đưa mắt lắc đầu can ngăn, là thế nào?

Huyền Đức sợ hãi, vội hỏi chữa:

- Ai bảo với ngài như thế?

Thừa quả quyết nói:

- Phải, mọi người đều không thấy, chỉ riêng tôi nhìn rõ mà thôi?

Huyền Đức không thể dấu diếm được nữa, bèn nói:

- Quả thật xá đệ thấy Tháo tiếm lễ, vượt Vua, nên bất giác nổi giận như thế.

Thừa lấy tay che mặt, khóc rằng:

- Nếu thần tử triều đình ai cũng được như Vân Trường thì lo gì thiên hạ chẳng yên ổn.

Huyền Đức sợ chính Tháo sai Thừa đến dò thám mình, nên giả tảng nói:

- Tào Thừa tướng trị nước giỏi như thế, sao ngài lại nói thiên hạ không yên?

Thừa biến sắc mặt, đứng dậy trách rằng:

- Thấy ông là vị Hoàng thúc nhà Hán, tôi mới moi gan phơi phổi để ông hay. Sao ông nỡ giả dối thế?

Huyền Đức biện bạch:

- Sở Quốc cự có mưu lừa nên tôi thử lòng đó thôi.

Thừa bèn rút tờ "Y đài chiếu" đưa cho xem.

Huyền Đức xem xong, lòng đau như xé, căm giận không nén nổi!

Thừa lại đưa ra tờ "Nghĩa trạng".

Huyền Đức thấy đã có 6 người ký tên là:

1. Xa Kỵ Tướng Quân Đổng Thừa
2. Công Bộ Thị Lang Vương Tử Phục

3. Trường Thủy Hiệu Úy Sùng Tập

4. Nghị Lang Ngô Thạc

5. Chiêu Tín Tướng Quân Ngô Tử Lan

6. Tây Lương Thái Thú Mã Đằng

Huyền Đức bèn nói:

- Ông đã mang chiếu đánh giặc, Bì này dám không đem sức khuyến mã ra giúp sao!

Thừa tạ ơn và mời ký tên vào.

Huyền Đức bèn ghi thêm vào "Nghĩa trạng" mấy chữ: "Tả tướng quân Lưu Bì". Ký tên rồi, trao lại cho Thừa.

Thừa nói:

- Hãy thông thả để tìm thêm ba người nữa cho đủ "Thập nghĩa" mà trừ quốc tặc.

Huyền Đức căn dặn rằng:

- Phản nên từ từ. Chớ khinh xuất mà tiết lộ!

Rồi bàn bạc mãi tới canh năm, Thừa mới cáo về.

Về phần Huyền Đức vẫn đề phòng việc Tháo có thể mưu hại, nên thường ra vườn sau trồng rau, tự tay xới đất tưới cây, làm kẻ giả ngây giả dại.

Quan, Trương thấy thế, hỏi rằng:

- Huynh trưởng sao không lưu tâm tới việc lớn thiên hạ, lại đi làm cái việc nhỏ mọn của kẻ tầm thường thế này?

Huyền Đức chỉ trả lời vắn tắt:

- Việc này hai em không thể biết được.

Quan, Trương không dám hỏi nữa.

Rồi một ngày kia, Quan, Trương đều đi vắng, chỉ còn một mình Huyền Đức ở nhà, đang tưới rau ngoài vườn, bỗng thấy Hứa Chử, Trương Liêu dẫn vài chục tên quân đi thẳng vào báo rằng:

- Thừa Tướng sai chúng tôi mời Sứ quân đến ngay!

Huyền Đức trong lòng kinh hãi, vội hỏi:

- Có việc gì mà khẩn cấp thế?

Hứa Chử nói:

- Không biết là việc gì. Chỉ thấy sai chúng tôi đến mời.

Huyền Đức đành phải theo hai tướng vào Phủ ra mắt Tháo.

Vừa thấy mặt Huyền Đức, Tháo đã cười, hỏi:

- Hừm! Ông ở nhà lo toan "việc lớn" ghê nhỉ?

Huyền Đức nghe qua, mặt tái như gà cắt tiết! Nhưng Tháo đã nắm lấy tay dắt thẳng vào hậu viên, hỏi rằng:

- Huyền Đức học làm vườn có khó không?

Bấy giờ Huyền Đức mới hiểu ra, bèn ung dung đáp:

- Vì chẳng có việc gì làm, nên bày trò tiêu khiển đấy ạ.

Tháo trở tay lên những cây mai xanh tốt nói:

- Vừa rồi, nhân ngắm rặng mai, thấy đầu cành quả xanh đậm mơn mớn, bỗng xúc cảm nhớ lại năm qua, khi đem quân đi đánh Trương Tú. Hôm ấy giữa đường hết nước uống, tướng sĩ đều khát cháy cổ, ta bỗng nghĩ ra một kế, bèn lấy roi ngựa trở bừa về phía trước mà nói lớn: "Kìa! Trước mặt chúng ta có rừng mai đầy quả đấy!" Quân sĩ nghe nói tới quả mai, đều thèm ứa nước miếng. Thế là ai nấy đỡ khát. Nay thấy mai tươi phô quả ngọt, không thể không thưởng thức. Nhân lại mới cất được ít rượu, nên mời Sứ quân tới tiểu đình cùng uống cho vui.

Tâm thần Huyền Đức đã yên định, bèn thong dong theo Tháo vào tiểu đình, thấy đã bày sẵn vò chén; những quả mai tươi mơn mớn đặt trong đĩa giữ mâm, bên cạnh là một vò rượu mới cất thơm tho.

Hai người ngồi xuống, cùng nhau nâng chén khê khà thưởng thức.

Rượu được nửa chùng, bỗng trên không mây kéo đen kịt, sắp đổ cơn mưa.

Người đứng hầu dưới thềm trở tay lên không nói:

- Có rồng lấy nước!

Tháo cùng Huyền Đức ra vịn lan can nhìn xem.

Tháo hỏi:

- Sứ quân có rõ phép biến hóa của rồng chăng?

Huyền Đức thưa:

- Bẩm, chưa hiểu thế nào cả!

Tháo đang sẵn hứng rượu, thao thao nói:

- Con Rồng biến hóa có khi to, khi nhỏ, lúc bay cao, lúc ẩn kín. Khi vươn mình to lớn thì cuộn mây, phun mù. Khi thu hình nhỏ bé để tàng hình ẩn tích. Lên cao thì bay lượn khắp vũ trụ. Tạm ẩn thì chìm lặn dưới ba đào. Nay đang tiết xuân, rồng thừa thời mà biến hóa, cũng như con người gặp khi đắc chí, tung hoành. Con rồng trong loài vật cũng ví như người anh hùng trong đám người. Sứ quân từng lịch duyệt hồ hải, chơi khắp bốn phương, ắt rõ những ai là anh hùng thời nay? Xin nói cho biết?

Huyền Đức thông thả nói:

- Bị này mắt thịt, làm sao nhận biết anh hùng?

Tháo nói:

- Thôi! Xin đừng quá khiêm như thế!

Huyền Đức nói:

- Bị vô tài thiếu học, từ lâu sống trong tăm tối, nay nhờ ơn Thừa Tướng, Bị được vào triều làm quan. Quả thật chẳng biết những ai là anh hùng trong thiên hạ...

Tháo gặng hỏi:

- Dù không biết mặt đi nữa, cũng có nghe tiếng chứ?

Bấy giờ, Huyền Đức mới làm bộ suy nghĩ, rồi kể ra:

- Kìa như Viên Thuật ở Hoài Nam, binh nhiều lương đủ, chiếm cứ một phương, có thể gọi là anh hùng?

Tháo cười nói:

- Hắn chỉ là bộ xương khô trong má! Sớm tối rồi ta bắt sống cho mà xem!

Huyền Đức lại nói:

- Thế thì Viên Thiệu ở Hà Bắc kia, nhà bốn đời làm đến Tam công, quan lại tay chân, cùng môn hạ đầy dẫy khắp nơi, nay chiếm Ký châu như hổ cứ nhất phương, văn quan võ tướng rất nhiều, có thể gọi là anh hùng?

Tháo lại cười nữa:

- Viên Thiệu mặt béo mà gan non, háo mưu mà vô đoán, gánh việc lớn thì tiếc thân, thấy lợi nhỏ lại quên mệnh, không phải là anh hùng!

Huyền Đức lại suy nghĩ giây lát rồi nói:

- Có người kia nổi tiếng là một trong "Tám tay tài tuấn", uy trấn chín châu: đó là Lưu Cảnh Thăng, có thể gọi là anh hùng?

Tháo lắc đầu:

- Lưu Biểu chỉ có hư danh, không có thực tài. Đâu phải là anh hùng!

Huyền Đức nói:

- Thế thì có người này đang độ huyết khí hăng hái, trí dũng kiêm toàn, hiện làm lãnh tụ toàn cõi Giang Đông: như Tôn Bá Phù đã đáng mặt anh hùng vậy.

Tháo vẫn chưa chịu:

- Tôn Sách nhờ tiếng của cha mà được thế. Chưa phải là anh hùng!

Huyền Đức nói:

- Thế thì Lưu Quý Ngọc ở Ích châu có thể gọi là anh hùng chăng?

Tháo nói:

- Lưu Chương tuy là giòng Tôn Thất, nhưng chỉ làm con chó giữ nhà mà thôi! Anh hùng gì?

Huyền Đức nói:

- Vậy còn những người như Trương Tú, Trương Lỗ, Hàn Toại... thì thế nào?

Tháo vỗ tay cười ha hả:

- Chao ôi! Cái lũ tiểu nhân lúc nhúc ấy, đếm xỉa đến làm gì!

Huyền Đức kết thúc:

- Vậy thì ngoài những người vừa kể, Bị chẳng biết có ai nữa.

Tháo đồng dục nói:

- Người anh hùng ấy à? Phải là người nuôi chí lớn trong tim óc, lại phải có mưu cao kế giỏi, có tài bao tàng cả máy vũ trụ trong lòng, có chí nuôi trời mưa đất, ấy mới đáng mặt anh hùng chứ?

Huyền Đức hỏi:

- Ai là người được như thế?

Tháo chẳng úp mở gì nữa, trở tay sang Huyền Đức, rồi lại trở về ngực mình mà nói thẳng ra rằng:

- Anh hùng trong thiên hạ ngày nay, chỉ có Sứ quân với...
Tháo này thôi!

Huyền Đức nghe qua, giật nảy mình lên! Đôi đũa cầm trên tay bất giác rơi xuống đất!

May thay, lúc ấy trời sắp đổ mưa, vừa vặn có tiếng sấm nổ ran!...

Huyền Đức mới từ từ cúi xuống, vừa lượm đôi đũa vừa nói rằng:

- Oai trời to thật! Vừa nghe một tiếng, đã đến nỗi này...

Tháo cười hỏi:

- Trượng phu mà cũng sợ sấm à?

Huyền Đức nghiêm trang nói:

- Đến Thánh nhân xưa kia, nghe sấm rền gió thét cũng còn biến sắc mặt nữa là tôi!

Thế là Huyền Đức kịp thời thác ra chuyện "sợ sấm" mà che đậy được cái sợ thực của mình.

Tháo thì cho rằng Huyền Đức còn tâm thường, từ đó không nghi ngờ nữa.

Người sau có thơ khen Huyền Đức rằng:

Gượng vào hang cọt tạm nương thân,

Lộ mặt anh hùng, đũa rớt lăn!

Vội vã bầy ra trò sợ sấm,

Tùy cơ ứng biến lẹ như thần.

Cơn mưa vừa dứt, bỗng thấy hai người xông xáo vào hậu viên, tay cầm bảo kiếm lăm lăm, chạy sông sọc thẳng tại tiểu đình. Tả hữu không sao cản nổi.

Tháo nhìn ra mới biết là Quan Vân Trường và Trương Phi.

Nguyên lai, hôm ấy, Quan, Trương ra ngoài thành săn bắn.

Khi trở về nghe tin Huyền Đức bị Hứa Chử, Trương Liêu mời đi rồi, thì cứ một mạch chạy thẳng vào Tướng phủ, lại nghe nói Huyền Đức đang ở hậu viên, sợ xảy ra chuyện gì chẳng, nên xung đột bất kể mà vào kỳ được.

Bấy giờ thấy rõ Huyền Đức đang ngồi đối ẩm với Tháo, hai ông mới yên tâm, bèn chống gươm đứng lại.

Tháo hỏi:

- Hai người đến đây làm gì?

Vân Trường thưa:

- Bẩm, nghe Thừa tướng cùng gia huynh uống rượu, nên chúng tôi tới xin múa kiếm cho tiệc thêm vui.

Tháo cười nói:

- Đây đâu phải tiệc Hồng môn mà cần đến Hạng Trang, Hạng Bá?²

Huyền Đức cũng cười. Tháo bèn gọi quân hầu:

- Hãy lấy rượu cho hai "Phàn Khoái" uống, để hú vía!

Quan, Trương bái tạ. Chốc lát tiệc tan, Huyền Đức cái biệt trở về.

Vân Trường nói:

- Huynh trưởng làm hai em sợ hết hồn!

Huyền Đức đem chuyện đánh rơi dưa thuật lại cho hai em nghe.

Quan, Trương cùng hỏi:

- Như vậy là ý thế nào?

Huyền Đức nói:

- Ta sở dĩ học việc làm vườn, là muốn cho Tháo coi thường anh không có chí lớn. Không ngờ Tháo lại nhận anh làm anh hùng, nên anh giật mình đến nỗi đánh rơi dưa. Anh sợ Tháo sinh nghi, vội mượn chuyện "sợ sấm" để che đậy...

Quan, Trương cùng bái phục:

- Huynh trưởng thật là cao kiến!

Hôm sau, Tháo lại mời Huyền Đức vào uống rượu nữa. Đang uống bỗng có tin báo:

- Mãn Sủng đi thám thính Viên Thiệu đã trở về.

Tháo cho gọi ngay vào hỏi. Mãn Sủng nói:

- Công Tôn Toản đã bị Viên Thiệu diệt rồi!

Huyền Đức giật mình, vội hỏi:

- Đầu đuôi ra sao? Mong ông kể cho nghe?

Sủng thuật lại rằng:

- Toản đánh nhau với Thiệu, gặp bất lợi, mới đắp lũy cao bao quanh thành hình tròn ốc. Bên trên thì xây lầu cao mười trượng, gọi là lầu Dịch kinh, trữ 30 vạn斛 gạo, làm kế cố giữ lâu dài. Quân sĩ kéo ra kéo vào bất thần. Nếu xảy có toán nào bị quân Thiệu vây, các tướng xin ra cứu thì Toản gạt đi mà rằng: "Nếu cứ cứu như thế, thì sau này mỗi khi ra trận, kẻ nào cũng trông đợi được cứu, không ai chịu tử chiến nữa." Nói rồi cứ bỏ mặc. Vì thế, mỗi khi quân Thiệu đến đánh, quân Toản đầu hàng rất nhiều. Toản cô thế, mới sai người mang thư về đây cầu cứu với Thừa tướng. Không ngờ giữa đường sứ giả bị quân Thiệu bắt được. Toản lại đưa thư qua Trương Yên, ngầm hẹn đốt lửa làm hiệu, trong đánh ra, ngoài đánh vào. Nhưng người đưa thư cũng bị Viên Thiệu bắt nốt. Thiệu bèn nhân kế trong thư, đốt lửa ngoài thành lừa dụ Toản. Toản kéo quân ra đánh thì bị phục binh bốn mặt bổ vây. Quân hao tổn mất quá nửa, Toản phải rút vào thành cố thủ. Sau đó, Thiệu ngầm sai quân đào đường hầm... dần dần vào thẳng bên dưới lầu Toản ở rồi chui lên phóng hỏa. Toản không còn đường chạy, liền đem vợ con ra giết trước, rồi treo cổ tự tử. Thấy cả nhà bị lửa cháy thành than. Hiện Thiệu đã thu hết quân của Toản, thanh thế rất lớn. Em Thiệu là Viên Thuật ở Hoài Nam kiêu xa quá độ, không thương quân dân, bị họ làm phản rất nhiều. Thuật đã phải sai người qua nói với Thiệu, xin nhường lại Đế hiệu. Thiệu đòi lấy ấn ngọc, Thuật đã hứa tự mình mang tới nộp. Hiện Thuật đã rời Hoài Nam để qua Hà bắc. Nếu hai anh em y hiệp sức thì ta khó mà trừ được. Xin Thừa tướng tính gấp đi mới xong.

Nghe tin Công Tôn Toản đã chết, Huyền Đức nhớ tới công ơn tiến cử mình ngày trước, lòng bồi hồi thương cảm. Lại không biết Triệu Tử Long ra sao, lưu lạc về đâu, lòng càng áy náy không yên, nhân nghĩ thầm rằng:

- Nay mình không thừa cơ hội, tìm kế thoát thân, thì biết đợi tới bao giờ?

Bèn đứng dậy nói với Tháo:

- Viên Thuật nếu chạy sang với Thiệu, ắt phải qua lối Từ châu. Xin cho Bị một đạo binh kéo đi triệt đường, có thể bắt được Thuật!

Tháo cười nói:

- Được rồi. Ngày mai tôi sẽ tâu Thiên tử, cho ông khởi binh.

Hôm sau, Huyền Đức vào chầu Vua. Tháo sai Huyền Đức tổng đốc 5 vạn binh mã kéo đi đánh Viên Thuật.

Tháo lại sai hai tướng Chu Linh, Lộ Chiêu cùng đi.

Huyền Đức bái biệt Vua. Hiến Đế ứa lệ tiễn đưa.

Huyền Đức vội vã về nhà trọ, suốt đêm sửa soạn quân khí yên cương, đeo ấn Tướng quân, thôi thúc tướng sĩ lên đường gấp rút.

Đổng Thừa giục ngựa theo ra ngoài trường đình mười dặm tiễn đưa.

Huyền Đức dặn Thừa:

- Xin Quốc cự yên tâm. Tôi đi chuyến này thế nào cũng báo được ân mệnh.

Thừa nói:

- Ông nên lưu tâm. Chớ phụ lòng Thiên tử.

Hai người chia tay.

Quan, Trương ngồi trên ngựa hỏi anh:

- Huynh trưởng xuất chinh lần này, sao có vẻ vội vàng thế?

Huyền Đức nói:

- Ta đang như chim trong lồng, như cá trong lưới. Ta đi chuyến này cũng như cá ra biển cả, chim lượn trời xanh, không còn bị ràng buộc gì nữa!

Rồi sai Quan, Trương thúc giục Chu Linh, Lộ Chiêu kéo quân đi gấp.

Bấy giờ Trình Dục và Quách Gia đi kiểm giảo tiền lương trở về Hứa Đô, nghe tin Tháo đã sai Huyền Đức tiến binh ra Từ châu, thì vội vã vào can rằng:

- Thừa tướng sai Lưu Bị kéo quân đi làm gì thế?

Tháo nói:

- Sai đi chặn đường Viên Thuật.

Trình Dục nói:

- Hồi Bị còn làm Dự châu Mục, chúng tôi xin giết đi, Thừa tướng đã không nghe. Nay lại giao cho binh mã, chính là thả rông ra biển, thả hổ về rừng rôi! Sau này muốn trị, còn làm sao được nữa?

Quách Gia cũng nói:

- Thừa tướng dù không muốn giết Bị, cũng không nên sai đi như thế. Cổ nhân có câu: "Một ngày thả kẻ địch, để mối lo muôn đời". Xin Thừa tướng xét lại.

Tháo nghe lời, bèn sai Hứa Chử đem năm trăm quân khinh kỵ đuổi theo, gọi Huyền Đức trở lại.

Hứa Chử lập tức kéo quân đi.

Huyền Đức đang tiến quân, bỗng thấy phía sau bụi bay mù mịt, bèn bảo Quan, Trương rằng:

- Đây ắt là quân Tào đuổi theo!

Liên cho hạ dinh trại, sai Quan, Trương cầm binh khí đứng chờ sẵn hai bên.

Hứa Chử đến nơi, thấy binh giáp nghiêm chỉnh, bèn xuống ngựa vào dinh ra mắt Huyền Đức.

Huyền Đức hỏi:

- Ông đến đây làm gì?

Chử nói:

- Vâng lệnh Thừa Tướng, mời Tướng quân trở về, có việc cần thương nghị.

Huyền Đức nghiêm nghị nói:

- Tướng ở bên ngoài, có khi mệnh Vua cũng không theo. Hơn nữa, ta đã vào châu Thiên tử, lại có quân mệnh của Thừa tướng rôi, không còn phải bàn gì nữa. Ông hãy mau trở về, bẩm lại với Thừa tướng dùm ta như thế.

Hứa Chử nghĩ thầm:

- Từ trước, Thừa tướng vẫn chơi thân với y lắm. Nay Thừa tướng cũng không hề bảo ta đến đây để đánh nhau... Chi bằng cứ trở về bẩm lại như thế, xem ý Thừa tướng sao đã.

Nghĩ vậy, Chử Bền từ biệt, kéo quân về ra mắt Tháo, thuật lại những lời Huyền Đức đã nói.

Tháo do dự chưa quyết định ra sao, thì Trình Dục, Quách Gia cùng nói:

- Lưu Bị không chịu hồi binh, đủ biết lòng sinh biến rồi đây.

Nhưng Tháo gạt đi mà rằng:

- Ta đã sai Chu Linh, Lộ Chiêu đi kèm, như vậy y vị tất đã dám có lòng kia khác. Huống chi chính ta sai đi, còn hồi tiếc thắc mắc làm gì?

Bền không tính chuyện đuổi theo Huyền Đức nữa.

Người sau có thơ luận Huyền Đức rằng:

Giục ngựa xua quân, vội ruổi rong,

Chiếu vua cài áo, khắc ghi lòng.

Hùm tung cú sắt, về non hiểm,

Rồng vượt ao tù tới biển Đông.

Bấy giờ Mã Đằng thấy Huyền Đức đã đi khỏi, lại nghe tin biên cảnh cấp báo, cũng vội lên đường về Tây Lương. Huyền Đức đem quân tới Từ châu.

Thứ sử Xa Trụ ra đón. Yến tiệc xong, bọn Tôn Càn, My Trúc cùng đến ra mắt. Huyền Đức về phủ thăm gia đình.

Một mặt sai người đi thám thính xem Viên Thuật ở đâu?

Thám tử về báo rằng:

- Viên Thuật xa xỉ thái quá, bọn Lô Bạc, Trần Lan phải bỏ Thuật kéo quân ra Tung sơn rồi. Thanh thế đã mất, Thuật viết thư xin nhường Đế hiệu cho Viên Thiệu.

Thiệu ra lệnh triệu Thuật đến.

Thuật thu thập quân mã với những đồ ngự dụng trong cung cầm ra đi, hiện đã gần tới địa phận Từ châu.

Huyền Đức nghe tin Thuật sắp đến, bèn dẫn Quan, Trương cùng Chu Linh, Lộ Chiêu vại 5 vạn quân kéo đi chặn đánh. Đi chưa bao lâu đã gặp ngay Kỷ Linh.

Trương Phi chẳng nói nửa lời, vung xà mâu tới đánh liền.

Đánh chưa hết 10 hiệp, Phi đã thét lên một tiếng như sấm, đâm Linh chết lả xuống chân ngựa.

Quân Linh thua chạy tơi bời.

Rồi Viên Thuật tự dẫn quân tới.

Huyền Đức chia binh ba đường: Chu Linh, Lộ Chiêu đi bên tả, Quan, Trương đi bên hữu, Huyền Đức lĩnh quân đi giữa.

Thấy mặt Viên Thuật, Huyền Đức dừng ngựa dưới cờ mắng lớn:

- Tên phản tặc bất đạo kia! Nay ta vâng chiếu tới đánh mày, mày hãy khoan tay chịu hàng ngay đi, mới mong khỏi tội chết!

Viên Thuật mắng lại:

- Thằng dệt chiếu, đóng dép sao dám khinh ta?

Rồi phát cờ vẫy quân đánh sang.

Huyền Đức tạm lui trung quân, dủ địch tràn sang, để cho hai đạo hai bên đánh kẹp lại, chém giết quân Thuật một trận khùng khiếp, thân nằm đầy nội, máu chảy thành ngòi. Quân tàn bại bỏ trốn đi vô số.

Thuật lại bị Lôi Bạc, Trần Lan từ trong núi đổ ra cướp hết lương thảo tiền bạc, đang muốn trở về Hoài Nam thì bọn giặc cướp lối tới đánh tập hậu cho một trận nữa, đành phải đóng lại Giang Đình, kiểm điểm thấy chỉ còn hơn một ngàn quân, mà đều là những người già yếu.

Bấy giờ đang tiết trời đang nóng nực, lương thực hết cả, chỉ còn độ 30 hộ gạo mạch, đem phân phát cho quân sĩ. Người nhà Thuật phải nhịn ăn.

Nhiều kẻ đói lả mà chết.

Thuật đói bụng, toan ăn cơm, nhưng vì quen miệng những cao lương mỹ vị, nên cơm gạo xấu không thể nào nuốt được, mới gọi nhà bếp lấy mật để nhấp cho đỡ khát.

Nhà bếp nói:

- Chỉ có... máu, chứ làm gì có mật?

Nghe lời nói cay chua, Thuật đang ngồi trên giường, kêu rống lên một tiếng, ngã quay xuống đất, thổ ra đến một đấu máu rồi chết! Bấy giờ là năm Kiến An thứ 6, tháng tư.

Người sau có thơ rằng:

*Hán mạt binh đao nổi bốn phương,
Ngu như Viên Thuật dám xưng cuồng.
Nổi nhà, chẳng giữ lễ Công Tướng,
Cướp nước, xây liêu nghiệp Đế Vương.
Giải thích... sấm truyền, xưng ứng vận,
Tin mê ấn ngọc, cứ khoa trương.
Quân tan, lương hết, đòi chi mật,
Thổ huyết nằm co, rõ... chết đường!*

Thuật chết rồi, cháu là Viên Dận đem linh cữu cùng vợ con Thuật chạy về Lư Giang, nhưng bị Từ Cầu đón đường giết hết cả nhà.

Cầu cướp lấy ấn ngọc, đưa về Hứa Đô, dâng Tào Tháo.

Tháo mừng lắm, phong cho Cầu làm Thái Thú Cao lăng.

Thế là "Truyền quốc ngọc tử" về tay Tháo.

Huyền Đức nghe tin Viên Thuật đã chết, bèn viết biểu tâu về triều đình.

Lại viết thư trình với Tháo, sai Chu Linh, Lộ Chiêu mang về Hứa Đô, nhưng lưu số binh mã của hai tướng lại, để giữ Từ châu.

Một mặt thân ra ngoài thành, đi chiêu dụ những nhân dân thất tán trở về an cư lạc nghiệp.

Chu Linh, Lộ Chiêu về Hứa đô ra mắt Tháo, nói rõ Huyền Đức giữ hết binh mã ở lại.

Tháo nổi giận, toan chém hai người. Tuân Húc can rằng:

- Quyền ở Lưu Bị. Hai tướng không thể làm gì được!

Tháo mới tha cho hai tướng. Húc lại bày kế:

- Thừa tướng nên viết thư riêng gửi cho Xa Trụ, dặn lừa bịp mà trừ đi.

Tháo y kế, ngấm sai người qua Từ châu gặp Xa Trụ, truyền quân chỉ.

Trụ mời Trần Đăng tới mật bàn việc giết Huyền Đức, Đăng nói:

- Việc này dễ lắm. Hiện Lưu Bị đang ra ngoài thành an dân, chỉ mấy ngày nữa y trở về. Tướng quân cứ cho quân sĩ phục bên thành, gần hai bên cửa, rồi giả tảng ra đón tiếp. Đợi khi tới gần, cứ chém cho một đao. Tôi đứng trên mật thành sẽ sai bắn xuống đám hậu quân của y. Thế là xong việc lớn.

Xa Trụ nghe lời, sửa soạn.

Trần Đăng về nhà kể rõ đầu đuôi cho cha nghe.

Trần Khuê bắt Đăng phải đi báo trước cho Huyền Đức biết.

Đăng vâng lời cha, phi ngựa đi báo.

Ra khỏi thành được một quãng thì gặp Quan, Trương. Đăng liền báo rõ tình hình như thế...

Số là Huyền Đức đã trở về, nhưng còn đi sau. Quan, Trương về trước.

Trương Phi nghe rõ âm mưu, hăm hở đòi đánh thành ngay.

Vân Trường cản lại:

- Không được! Nó phục binh ở cửa thành rình ta, nếu đến ắt mắc mưu. Ta có kế này, có thể giết Xa Trụ.

Đêm nay, thừa lúc tối trời, ta giả làm quân Tào mới kéo đến Từ châu, lừa Xa Trụ ra đón mà đánh úp, giết ngay đi là xong.

Trương Phi y kế làm ngay.

Nguyên số quân bộ hạ của Quan, Trương lúc bấy giờ vốn sẵn cờ hiệu của Tào Tháo. Áo giáp cũng một kiểu ấy. Vào canh ba đêm đó, kéo tới gần thành, kêu mở cửa.

Quân trên thành hỏi:

- Quân mã của ai?

Dưới thành trả lời:

- Đây là binh mã của Trương Văn Viễn được Tào Thừa tướng sai tới.

Quân báo cho Xa Trụ. Trụ vội mời Trần Đăng tới bàn rằng:

- Không ra đón thì sợ Thừa tướng nghi. Ra đón lại sợ bị lừa. Biết làm sao?

Nói rồi, Trụ lên mặt thành đáp rằng:

- Đêm tối quá, không rõ thực hư thế nào. Hãy tạm đóng bên ngoài, đợi sáng mai sẽ hội kiến!

Dưới thành kêu:

- Quân có việc cơ mật. Nếu để chậm sợ Lưu Bị biết. Mở cửa mau!

Xa Trụ còn dùng dằng chưa quyết. Nhưng ngoài thành một hai kêu cửa gấp quá, Trụ bèn mặc áo giáp lên ngựa, dẫn một ngàn quân, mở cửa thành kéo ra. Ra khỏi cầu treo, gọi lớn:

- Văn Viễn ở đâu?

Nhưng ánh lửa sáng rực lên, chẳng thấy Trương Liêu đâu, mà chỉ thấy một tướng mặt đỏ râu dài, múa đao giục ngựa sấn tới quát mắng:

- Đồ thất phu kia! Sao dám bày gian kế hại huynh trưởng ta?

Xa Trụ kinh hồn bạt vía, gượng đánh với Vân Trường chưa được vài hiệp đã quay ngựa chạy về thành.

Nhưng chạy tới đầu cầu treo lại bị Trần Đăng sai quân bắn loạn tên xuống như mưa.

Xa Trụ đành vòng quanh thành mà chạy. Vân Trường đuổi sát tới, vung ngang một đao, chém Trụ chết lẩn, rồi cắt lấy thủ cấp, giơ cao lên gọi quân trên thành rằng:

- Xa Trụ là đứa phản tặc, ta đã giết rồi. Ngoài ra, ai nấy đều vô tội. Hãy hàng đi cho khỏi chết!

Quân sĩ đều trở giáo xin hàng. Náo động chỉ chốc lát, rồi quân dân yên ổn ngay.

Vân Trường đem đầu Xa Trụ đi đón Huyền Đức, kể rõ việc Xa Trụ mưu hại nên phải chém đầu.

Huyền Đức kinh hãi mà rằng:

- Nếu Tào Tháo kéo đến thì làm thế nào?

Vân Trường nói:

- Em với Dục Đức sẽ nghênh chiến!

Huyền Đức ân hận mãi, rồi vào thành Từ châu. Phụ lão cùng trăm họ đứng hai bên đường đón tiếp.

Huyền Đức về phủ tìm Trương Phi, thì thấy Phi đã đem cả nhà Xa Trụ ra giết hết!

Huyền Đức than rằng:

- Giết mất người tâm phúc của Tháo, đời nào hấn chịu bỏ qua?

Nhưng Trần Đăng nói:

- Sứ quân khỏi lo. Tôi có một kế đẩy lui quân Tào...

Đó chính là:

Thân cô, đã thoát xa hang cọp,

Mẹo giỏi rồi đây tắt khói lang.

HỒI 22

VIÊN, TÀO KHỞI BA QUÂN MÃ BỘ
QUAN, TRƯỞNG BẮT HAI TƯỚNG VƯƠNG, LƯU

Nhắc lại, Trần Đăng hiến kế cho Huyền Đức rằng:

- Tào Tháo chỉ sợ Viên Thiệu. Hiện Thiệu như con hổ chiếm cứ bốn châu Tinh, U, Thanh, Ký. Quân giáp sĩ có tới một trăm vạn, văn quan võ tướng rất nhiều, thế lực rất mạnh. Sao Sứ quân không sai người sang đó cầu cứu?

Huyền Đức phân vân nói:

- Thuở nay ta không qua lại với người, phần ta mới hại em người, có lý nào người lại chịu giúp ta.

Trần Đăng nói:

- Ý đây có một người thông gia với Viên Thiệu đã ba đời rồi, nếu được bức thư của người ấy, ắt Viên Thiệu không nở từ chối.

Huyền Đức hỏi:

- Người nào thế?

Trần Đăng đáp:

- Người này chính là người vẫn được Sứ quân trọng đãi kính lễ hàng ngày đó.

Huyền Đức chợt nhớ ra:

- Là Trịnh Khanh Thành tiên sinh phải không?

Trần Đăng cười đáp:

- Chính phải.

Nguyên Trịnh Khanh Thành tức là Trịnh Huyền, từ nhỏ có tài và hiếu học, từng thụ nghiệp Mã Dung. Mỗi khi Mã Dung ngồi giảng bài thì buông trướng đỏ. Phía ngoài học trò ngồi, phía trong thì đoàn con hát hầu vui. Những cô hầu gái thì đứng hai bên. Trịnh Huyền học với thầy suốt ba năm mà luôn luôn nhìn thẳng,

không bao giờ nghiêng mắt liếc ngang một cái. Mã Dung lấy làm lạ, lòng khen thầm. Khi thành tài, Huyền xin nghỉ trở về. Mã Dung than rằng:

- Hết thầy học trò của ta, chỉ có một mình Trịnh Huyền lãnh hội được cái học bí truyền của ta!

Trong nhà Trịnh Huyền, ai cũng biết chữ. Đến lữ đầy tớ gái cũng thông thuộc Kinh Thi. Một hôm có con hầu ăn nói thất thố làm trái ý Huyền, Huyền bắt quỳ dưới thềm rất lâu. Một con khác đi qua trông thấy, hỏi đùa bốn rằng:

- Vì sao mà sa vào chỗ bùn lầy như vậy?³

Con hầu bị phạt đấm ngay:

- Chợt khi lỡ lời, gặp phải lúc ông ấy đang giận⁴.

Ấy, đại để nếp nhà phong nhã như thế. Đời Hoàn Đế, Huyền làm quan đến chức Thượng Thư. Sau gặp loạn Thập Thường Thị, Huyền bỏ quan, về làm ruộng ở Từ Châu.

Khi Huyền Đức còn ở Trác quận, đã có học với Trịnh Huyền, đến khi làm quan Mục Từ châu vẫn thường đến nhà thỉnh giáo và kính lễ rất hậu.

Bấy giờ Huyền Đức nhớ ra, mừng lắm, bèn hiệp với Trần Đăng đến nhà Trịnh Huyền nhờ viết thư.

Trịnh Huyền khảng khái nhận lời, viết một phong thư giao cho Huyền Đức. Huyền Đức liền sai Tôn Càn đi suốt đêm đem qua Hà Bắc.

Viên Thiệu xem thư xong, nghĩ thầm:

- Huyền Đức đã hại em ta, lẽ nào ta lại giúp hắn, ngặt vì có thư của Trịnh Thượng thư, nếu không đi thì không được.

Viên Thiệu liền triệu tập hết các quan văn võ để bàn việc hưng binh đánh Tào Tháo.

Mưu sĩ Điền Phong can rằng:

- Binh chinh chiến luôn mấy năm, bá tánh đều khổ cực, kho đụn thiếu hụt rồi. Nay không thể khởi đại binh được nữa. Chỉ nên trước sai người về Kinh dâng tin thắng trận lên Thiên Tử. Nếu không báo tiếp được thì hãy dâng biểu kể tội Tào Tháo ngăn đường không cho ta phò Vua. Rồi sau này đem binh ra đóng Lê Dương, tăng thêm chiến thuyền dàn ở Hà Nội, sửa sang khí giới, chia

quân tinh nhuệ đi đóng chẹn các chỗ biên giới. Như thế, trong vòng ba năm, việc lớn ắt thành.

Mưu sĩ Thâm Phối nói:

- Không được! Với tài thần võ của Minh công, lại thêm đất Hà Bắc cường thịnh này thì hưng binh đánh giặc Tào dễ như trở bàn tay. Việc gì phải chờ đợi dềnh dang ngày này qua tháng khác?

Mưu sĩ Thư Thụ lại nói:

- Cái sách lược chế thắng không phải ở sự cường thịnh. Vả lại Tào Tháo giỏi thi hành pháp lệnh, quân sĩ tinh luyện, không như hạng Công Tôn Toản ngồi một xó chịu khốn. Nay nếu bỏ cái kế hay "báo tiệp tâu công" mà đi khởi quân vô danh nghĩa, thiết nghĩ Minh công không nên làm.

Nhưng mưu sĩ Quách Đồ nói:

- Nói thế là sai! Dem binh đánh Tào Tháo, sao gọi là vô danh? Lúc này, Minh công nên kịp thời mưu đại nghiệp. Xin thể theo lời Trịnh Thượng thư, hợp cùng Lưu Bị, nêu cao đại nghĩa, tiêu diệt giặc Tào, trên hợp ý trời, dưới hợp lòng dân. Thực là cơ hội rất tốt.

Thế là bốn mưu sĩ tranh luận giằng co, Viên Thiệu trù trừ chưa biết quyết định ra sao? Bỗng lại có hai mưu sĩ Hứa Du, Tuân Thâm từ bên ngoài bước vào. Thiệu nói:

- Hai người này có nhiều kiến thức đây. Thử hỏi xem chủ trương thế nào?

Hai người vào thi lễ xong, Thiệu hỏi:

- Có Trịnh Thượng thư gửi thư đến đây, bảo ta giúp Lưu Bị đánh Tào Tháo. Vậy nên khởi binh hay không khởi binh?

Hai người đồng thanh thưa:

- Minh công lấy nhiều phục ít, lấy mạnh đánh yếu, đánh giặc nhà Hán để phò nhà Hán. Nên khởi binh lắm!

Viên Thiệu cười nói:

- Lời hai người nói rất hợp ý ta!

Liên viết một phong thư phúc đáp, sai Tôn Càn trở về trao cho Huyền Đức, hẹn chuẩn bị sẵn sàng tiếp ứng.

Sau đó, Viên Thiệu sai Thâm Phối và Phùng Kỷ làm Thống quân; Điền Phong, Tuân Thâm, Hứa Du làm mưu sĩ, còn Nhan

Lương và Văn Xú làm Tướng quân, khởi mười lăm vạn mã quân, mười lăm vạn bộ quân, cộng hết là ba mươi vạn tinh binh, nhằm hướng Lê Dương tiến phát.

Thiệu phân phát xong rồi, Quách Đồ tiến lên nói:

- Nay Minh công lấy đại nghĩa mà đánh Tào Tháo. Vậy phải làm hịch loan truyền trong nhân dân, hài tội của Tháo, làm cho rõ cái lẽ khiến ta khởi binh, để cho danh chánh ngôn thuận thì mới có thêm uy lực.

Thiệu nghe lời, sai viên thư ký Trần Lâm thảo tờ hịch.

Nguyên Trần Lâm tự Khổng Chương, tài văn nổi tiếng. Thời Hoàn Đế đã làm quan Chủ Bộ, vì can ngăn Hà Tiến không được, rồi gặp loạn Đổng Trác, chạy loạn lên Ký Châu, được Viên Thiệu dùng làm Ký Thát. Bấy giờ Trần Lâm vâng lệnh cầm bút thảo ngay một bài hịch.

Hịch văn như sau:

Thường nghe rằng: bậc minh chúa gặp nguy mà chế biến, kẻ trung thần lo nạn nước mà từng quyền. Cho nên, có người phi thường rồi sau mới có việc phi thường. Có việc phi thường rồi mới có công lao phi thường. Người phi thường ấy không phải ai cũng có thể bắt chước làm nổi.

Xưa kia, nhà Tần mạnh gặp lúc vua yếu, Triệu Cao nắm hết quyền bính, chuyên chế việc triều đình, tự mình tác oai tác phúc. Thiên hạ nhiều người oán hận nhưng không ai dám nói gì. Thế mà rồi hẳn cũng chết thảm ở cung Vọng Di, tổ tông mang tiếng ô nhục, để tiếng xấu lưu muôn đời.

Cho đến cuối đời bà Lã hậu, hai tên Sảo, Lộc chuyên chính, bên trong giữ cả hai quân, bên ngoài thống chế hai nước Lương, Triệu, lạm quyền quốc sự, quyết việc nơi Cấm đình, dưới lăng loàn, trên suy yếu, bốn bề ai cũng đau lòng. Vì thế Dáng Hầu⁵ với Chu Hư Hầu⁶ mới hưng binh phản nộ, tru di quân nghịch bạo, tôn lập đức Thái Tông⁷ làm hưng thịnh lại Vương đạo, bốn cõi quang minh rực rỡ. Đó là cái gương lớn: Đại thần từng quyền vậy.

Ngày nay có viên Tư Không Tào Tháo làm càn. Ông nó tên Đằng, làm Trung Thường Thị, đã từng thông với bọn Tả Quân, Từ Hoàng làm điều yêu nghiệt, tham tàn càn rỡ, tổn thương phong hóa, tàn ngược nhân dân.

Cha nói tên Tung, vốn con nhà ăn mày được dất về nuôi, nhờ có của tiền mua lấy chức vị, xe vàng khiêng ngọc đút lót chỗ quyền môn, trộm cắp đỉnh tư, làm nghiêng đổ đồ quốc bảo.

Đến nó tên Tháo, con thằng tôi tớ, cháu tên quan hoạn, nên chẳng có nét na gì, tai quái luông tuông, ham loạn lạc, vui trong tai vạ của nước non.

Mạc phủ⁸ đây, đồng thống quân ưng dương, tảo trừ lũ hung nghịch. Gặp hồi Đông Trác cướp quyền hại nước, đã vung gươm khua trống, truyền lệnh ra Đông Hạ, chiêu tập anh hùng, không kể người xấu nét hèn, chỉ cốt dùng lấy việc, nên mới để Tào Tháo được cùng mưu việc, cho giữ một cánh quân, tưởng rằng chim ưng, chó săn cũng có chút tài khả dụng.

Không ngờ Tháo là đứa ngu si dốt nát, tiến liệu lui bậy, làm tổn quân mã, mất cả nhuệ khí ba quân. Mạc phủ lại phải rèn luyện lại quân binh, sửa sang quân ngũ, rồi tâu xin cho nó sang Đông quận làm Thứ Sử Duyện châu. Thân dê đội lớp cọp, nắm được quyền hành, những tưởng rồi nó sẽ đem thân khuyến mã để báo được trận thua khi trước như quân Tần báo thù Tấn.

Thế mà nó nhân được thế, dám làm trò lợn vượt qua rào, hung hăng tàn bạo, chiếm cứ liên miên, hại người hiền, giết người ngay. Quan cố Thái Thú Cửu Giang Biên Nhượng là bậc anh tài tuần vĩ, thiên hạ đều biết tiếng, nhìn ngay nói thẳng, không lời dua nịnh, mà cũng bị nó giết hại, đầu bêu ngọn giáo, vợ con bị nạn diệt vong. Từ đó khắp kẻ sĩ ai ai đều tức giận, nhân dân chồn chồn càng xót xa căm hờn. Một người vung cánh tay, trăm họ cùng hưởng ứng, nên quân nó bị phá ở Từ Châu, đất nó mất về tay Lữ Bố. Thân nó bơ vơ nơi cõi Đông, không biết nương tựa vào đâu?

Mạc phủ nghĩ đến nghĩa "cành mạnh nâng đỡ nhánh mềm", vả cũng vốn không dung đảng giặc, cho nên lại giương cờ, mặc giáp, gióng trống, khua chiêng đem quân tới cứu nó và đánh quân Lữ Bố tan vỡ, cứu cho nó khỏi cái nạn tử vong, lại phục hồi cho nó cái địa vị phương bá. Thế thì, Mạc phủ tuy không có công đức gì với trăm họ Duyện Châu nhưng đã làm phúc lớn cho Tháo lắm vậy.

Về sau, khi loan giá về Đông Đô, bị lũ giặc theo cướp, bấy giờ Ký Châu đang có việc cảnh cấp ở phía Bắc, Mạc phủ chưa thể rời ra được, nên đã sai quan tòng sự Trung lang Từ Huân đến truyền cho Tháo phải vào mà sửa sang chồn tôn miếu, giúp đỡ ấu quân.

Thế mà Tháo nó dám rộng rãi làm càn, hiếp vua dời giá ra chỗ khác. Nó khinh nhờn vương thất, làm bại hoại pháp chế, rối loạn kỷ cương, ngồi khuynh loát cả Tam đài, chuyên chế hết cả triều chính, muốn thưởng ai mặc lòng, muốn giết ai cứ nói. Yêu ai thì làm rạng tới ba đời, ghét ai thì giết cả ba họ. Ai tụ tập luận bàn thì bị chém công khai. Ai bí mật dị nghị thì bị giết thầm lén. Trăm quan phải ngậm miệng, người đi đường chỉ đưa mắt cho nhau, không ai dám nói tiếng nào. Chức Thượng Thư chỉ còn biết ghi chép buổi triều hội Công Khanh, ngồi đứng cho có vị. Như cố Thái úy Dương Bưu, trái coi hai Ty, ở địa vị nhất phẩm quốc gia, thì Tháo gườm mắt căm ghét, vu oan tội tình, đánh đập thảm thương, tước hết chức quyền, đui ra điên lý. Tháo đã tự ý làm càn, không thềm coi hiến cương ra gì nữa. Văn nghị lang Triệu Ngạn, lòng trung nói thẳng, nghĩa ấy đáng khen, Thánh triều nghe hợp đạo, long nhan vui tươi, gia thưởng tước lộc. Tháo liền ganh tỵ, mê đoạt Thánh minh, chặn lấp đường lối, không cho ai vào châu Vua, rồi tự tiện bắt Đại thân, không tâu mà giết, Vua chẳng biết gì.

Lại như Lương Hiếu Vương là anh em cùng mẹ với Đức Tiên Đế, lăng tẩm tôn quý, dẫu đến cây dâu cây tử, gốc bá cành tùng cũng đáng được kính trọng thay, thế mà Tháo nó thân đem tướng sĩ quân lính đến khai quan quật mộ, phơi thây giữa trời, cướp lấy vàng bạc châu báu, đến nay Thánh triều còn chưa ráo lệ, sĩ dân vẫn còn đau lòng⁹. Nó lại còn đặt ra chức Trung lang tướng đào mả, chức Hiệu úy bại vàng, đi đến đâu tàn hại đến đó, dẫu người chết nằm dưới đáy mồ vẫn không tha, biết bao nhiêu hài cốt bị bươi móc lộ lộ giữa trời.

Thân ở ngôi Tam công mà nó quen thói trộm cướp, làm như cá nước, làm nhục muôn dân, gây vạ độc địa cho cả vong hồn người chết. Chính sự nó thì tinh ranh thâm khắc, điều luật bày ra trời buộc khắp mặt, cạm bẫy chằng đầy đường khắp lối, khiến ai nấy giờ tay đụng phải lưới, bước chân mắc phải tròng. Cho nên dân vô tội hai xứ Duyện, Dự đau khổ lầm than, tiếng rên la thấu chón Đế Đô rất là ai oán. Trái xem sử sách cổ kim, những kẻ làm tội tham tàn khốc liệt cũng nhiều, nhưng không kẻ nào tai hại bằng tên Tháo ngày nay nữa.

Mạc phủ đang bận hỏi tội đưa ngoại gian, chưa kịp răn trách đến nó tức là còn nấn ná rộng dung, tưởng nó sẽ sửa lầm, cải lỗi đi chăng? Thế mà nó vẫn lòng lang dạ sói, manh tâm gây vạ, muốn đập đổ rột rường, làm cho nhà Hán thế cô sức yếu. Nó hãm hại

người trung, chính là nó muốn củng cố địa vị độc tài để được tự làm ác như con cú độc vậy.

Trước đây, Mạc phủ gióng trống Bắc chinh, trừ tên giặc dữ Công Tôn Toàn, phải cầm vòng vây một năm trời, Tháo nhân lúc quân giặc chưa tan, dám ngấm mưu thông với giặc, đưa thư hẹn họp, ngoài mặt giả cách giúp vua, trong lòng rình toan đánh úp. May được kẻ đưa thư tiết lộ, giặc Toàn bị bêu đầu, và nọc độc của tên Tháo phải rút lại, chẳng mưu được điều bội nghĩa. Ngờ thế là yên, ngờ đâu nó lại dám đóng chẹn Ngao thương, ngăn sông gây việc, toan đem đôi cày con bộ ngựa để cản bánh Long xa!

Mạc phủ nay phụng oai linh nhà Hán đi dẹp bốn phương. Quân có kích dài trăm vạn ngọn, ngựa khỏe nghìn đàn, phần khích tinh thần như tráng sĩ, sức lực tựa Hoàng, Dục, Hoạch¹⁰, vương thế mạnh nở cứng, cung bên. Quân đội Tinh châu vượt núi Thái hàng mà đi. Binh mã Thanh Châu lội ngang sông Tế, Tháp mà tại¹¹. Đại quân băng qua sông Hoàng hà đánh mặt trước, quân Kinh châu lại tiến vào đất Uyển, Diệp đánh mặt sau. Thế mạnh như sấm ran cộp đuôi vào ổ giặc, thì khác gì nổi lửa lớn mà đốt mớ cỏ khô, dốc nước biển cả để tưới lò than nhỏ! Giặc Tháo thế nào mà chẳng bị tiêu diệt?

Vả lại những quân sĩ của Tháo có thể đánh trận được, đều là những người quê quán ở hai châu U, Kỳ bị bắt buộc mà phải theo. Ai ai cũng có bụng oán, muốn về quê hương, ứa nước mắt trông về phương Bắc. Ngoài ra, những người Duyện, Dự đều là những quân sĩ của Lữ Bố, Trương Dương còn sót lại, vì bị ức hiếp, tạm thời đi theo, cánh quân nọ thù ghét cánh quân kia, sẵn sàng trở giáo. Nếu ta lên gò cao đánh trống, phát cờ trắng để mở đường cho họ về hàng, tất họ sẽ bỏ chỗ tối, tìm chỗ sáng. Chỉ một trận thì như đất lở núi tan, không cần phải đâm chém đổ máu.

Hiện nay nhà Hán suy vi, cương duy lỏng lẻo, Thánh triều không có một người nào giúp, tay chân như bị trời, không thể nào vùng vẫy được. Ý đất trực thuộc triều đình, những vị giản luyện đều phải cúi đầu xếp cánh, không thể trông cậy vào ai. Tuy có kẻ sĩ trung nghĩa, nhưng bị loạn thần bạo ngược hiếp chế, thì còn phát triển khí tiết của mình làm sao? Hơn nữa, Tháo nó sai hơn bảy trăm tinh binh tay chân ngày đêm vây kín cung khuyết, ngoài mặt giả làm quân túc vệ, kỳ thực là giam cầm nhà Vua.

Mạc phủ sợ rằng cái mầm phản nghịch từ đó mỗi lúc một nảy nở thêm, lúc này là lúc kẻ trung thân phải đem gan óc báo đền, là cơ hội để các liệt sĩ lập công báo quốc. Há chẳng nên cùng hết sức ru?

Tháo nó lại hay giả thác chiếu Vua, sai đi gọi binh các nơi tiếp viện. Sợ rằng các châu quận ở xa không rõ mưu gian, lại tưởng rằng lệnh Thiên Tử thực mà giúp lầm kẻ nghịch, thì hóa ra theo giặc phản Vua, mất hẳn danh nghĩa, để tiếng cười cho thiên hạ sau này. Vậy mà những bậc khôn ngoan ắt không làm như thế!

Nay mai quân Tinh, U, Thanh, Ký, bốn châu cùng tiến¹². Thư đưa tới Kinh Châu mời cùng ra binh với Kiến Trung tướng quân hợp làm thanh thế¹³. Các châu quận hãy chấn chỉnh nghĩa binh, liên lạc với nhau nơi cảnh giới, thị vũ dương uy, cùng khuông phò xã tắc, thế là cái công phi thường đã rõ rồi vậy.

Ai lấy được thủ cấp Tào Tháo sẽ được phong Hầu năm mươi vạn hộ, thưởng tiền năm mươi vạn.

Những Thiên, Tỳ, Tướng, Hiệu& ai đem quân đến hàng, đều không bị hỏi han gì cả. Ta sẵn sàng mở rộng đường ân tín, ban thưởng tuyên dương cho ngay.

Nay làm tờ hịch này bố cáo khắp thiên hạ, để bốn phương biết rằng Thánh triều đang bị cái nạn câu thúc nguy cấp!

Viên Thiệu xem xong tờ hịch thì mừng lắm, liền sai người đi đưa đến các châu quận, và yết thị ở bến đò, treo dán khắp các cửa ải.

Tờ hịch truyền lan tới Hứa Đô, bấy giờ Tào Tháo đang bị cảm gió nhức đầu, nằm trên giường dưỡng bệnh. Tả hữu đem vào trình, Tháo xem xong, rợn tóc rùng mình, mồ hôi ra như tắm, bất giác thấy hết nhức đầu, ngồi phắt dậy, nhảy xuống đất, quay hỏi Tào Hồng:

- Có biết ai làm bài hịch này không?

Hồng thưa:

- Nghe đâu Trần Lâm chủ bút.

Tháo cười bảo:

- Tài văn còn phải có võ lược đi kèm nữa chứ! Văn Trần Lâm hay, nhưng võ Viên Thiệu kém thì sao?

Nói rồi liền họp các mưu sĩ bàn việc nghênh địch. Khổng Dung hay được việc ấy liền ra mắt Tào Tháo mà can rằng:

- Viên Thiệu thế lực đang mạnh, không nên đánh với hắn, xử hòa thì hay hơn.

Tuân Húc nói:

- Viên Thiệu là đồ vô dụng, hà tất phải dụng hòa?

Dung nói:

- Viên Thiệu có đất rộng dân cường. Bộ hạ như Hứa Du, Quách Đồi, Thẩm Phối, Phùng Kỷ đều là những kẻ sĩ trí mưu. Điền Phong, Thư Thụ là những trung thần. Nhan Lương, Văn Xú đều là những võ tướng dũng lược quán tam quân. Ngoài ra bọn Cao Lâm, Trương Cáp, Thuần Vu Quỳnh đều là những danh tướng đời nay. Sao bảo Thiệu là kẻ vô dụng được?

Húc cười, nói:

- Quân Thiệu nhiều, nhưng không chỉnh. Điền Phong tính cương mà hay phạm thượng. Hứa Du tham lam mà không có trí. Thẩm Phối tự chuyên mà vô mưu. Phùng Kỷ tính quả quyết nhưng vô dụng. Mấy kẻ ấy không thể dung được nhau, ắt sinh nội biến. Còn Nhan Lương, Văn Xú chỉ có cái sức khỏe của kẻ thất phu, đánh một trận có thể bắt được. Ngoài ra là những bọn lau nhau, lúc nhúc, dẫu có trăm vạn đi nữa đáng kể làm gì?

Khổng Dung lặng thinh không nói nữa. Tháo mừng rỡ nói:

- Thật đúng như luận liệu Tuân Văn Nhược!

Liền lập tức sai Lưu Đại làm Tiền quân, Vương Trung làm Hậu quân dẫn năm vạn binh, kéo cờ hiệu Thừa tướng, tiến ra Từ châu đánh Lưu Huyền Đức. Nguyên Lưu Đại là Thứ sử Duyện châu, sau Tháo kéo đến, Đại xin hàng. Tháo phong cho chức Thiên tướng. Nay cho lãnh binh cùng Vương Trung.

Còn Tháo gộp hết các tướng dẫn đại quân hơn hai mươi vạn kéo đến Lê dương cự Viên Thiệu.

Trình Dục nói:

- Sợ e Lưu Đại, Vương Trung làm không nên việc.

Tào Tháo nói:

- Ta cũng biết hai tướng ấy không phải là địch thủ của Lưu Bị, nhưng hãy tạm hư trương thanh thế như vậy. Rồi sau sẽ liệu.

Bèn dặn hai tướng:

- Không được khinh chiến. Phải đợi ta phá xong Viên Thiệu thì sẽ quay binh về đánh Lưu Bị.

Lưu Đại, Vương Trung vâng lệnh kéo đi.

Còn Tháo cũng kéo binh ra Lê dương. Đến nơi, quân hai bên đóng cách nhau chừng tám mươi dặm. Bên nào cũng đào hào đắp lũy để phòng chớ không chịu đánh.

Hai bên cầm cự như thế từ tháng tám đến tháng mười. Về phía Hà bắc, vì Hứa Du thấy Thảm Phối được lãnh binh thì không thích. Thư Thụ cũng giận Viên Thiệu không dùng kế của mình. Các mưu sĩ bất hòa với nhau, nên chẳng buồn nghĩ đến việc tiến thủ gì. Viên Thiệu nghi hoặc trong lòng, cũng không buồn nghĩ tới tiến binh nữa.

Tháo dò biết được, bèn gọi hàng tướng Tang Bá, bộ hạ cũ của Lữ Bố, sai đóng giữ mặt Thanh, Từ; sai Vu Cấm, Lý Điển đóng đồn trên sông, để Tào Nhân tổng đốc đại quân đóng giữ Quan Độ. Tháo tự mình dẫn một cánh quân về Hứa đô.

Nói về Lưu Đại, Vương Trung dẫn năm vạn quân ra đến Từ châu cách chừng một trăm dặm thì hạ trại, hư trương cờ hiệu "Thừa tướng" nơi trung quân, chưa dám tiến binh, chỉ sai quân đi nghe ngóng tin tức mặt trận Hà Bắc.

Huyền Đức không rõ quân Tào Tháo hư thực thế nào nên cũng không dám bạo động, chỉ cho người đi Hà Bắc thám thính xem sao.

Bỗng Tháo sai người tới truyền cho Lưu Đại, Vương Trung tiến đánh. Hai người họp nhau trong trại thương nghị.

Lưu Đại nói:

- Thừa tướng thúc giục đánh thành như vậy ông hãy tiến binh đi trước!

Vương Trung thoái thác:

- Thừa tướng sai ông đi trước, sao ông lại nạnh tôi?

Lưu Đại nói:

- Ta là chủ tướng, lẽ nào lại đi trước?

Vương Trung nói:

- Vậy tôi và ông cùng tiến một lượt vậy.

Lưu Đại nói:

- Thôi, để ta với người bắt thăm, hễ ai bắt trúng thì đi trước.

Khi vò hai mảnh giấy rồi gấp, thì Vương Trung bắt được thăm có chữ "tiên", Đại được chữ "hậu". Vương Trung đành dẫn lấy một nửa quân mã tiến đánh Từ châu.

Huyền Đức nghe binh mã Tào Tháo kéo đến, liền thỉnh Trần Đăng vào thương nghị:

- Viên Bản Sơ tuy đóng binh tại Lê Dương, nhưng vì các mưu sĩ bất hòa nên không chịu ra binh. Còn Tào Tháo lúc này không biết hấn ở nơi đâu mà nơi Lê Dương không thấy dựng cờ hiệu của hấn, còn nơi đây lại có, thế là làm sao?

Trần Đăng nói:

- Tào Tháo nó quỷ quyệt lắm. Thế nào hấn cũng coi Hà Bắc là trọng, chắc thế nào hấn cũng có mặt ở đó. Bởi thế, hấn cố ý kéo cờ hiệu ở đây để hư trương thanh thế. Tôi chắc Tháo không có ở đây đâu.

Huyền Đức quay lại hỏi Quan, Trương:

- Hai em, ai dám ra đó thám thính tình hình của giặc không?

Trương Phi liền bước ra nói:

- Em xin đi.

Huyền Đức nói:

- Em tính nóng nảy, e rằng làm hư việc của anh.

Trương Phi nói:

- Dầu có thằng Tào Tháo đến nữa, em cũng xin bắt về đây!

Vân Trường lại bước ra nói:

- Xin để em đi xem động tĩnh thế nào?

Huyền Đức nhận lời và nói:

- Vân Trường đi, anh mới an dạ.

Vân Trường liền dẫn ba ngàn quân kéo ra khỏi thành. Bấy giờ tiết trời mới sang đông, mây xám kéo u ám, hoa tuyết bay tới bời. Người ngựa dàn trận ngoài mưa tuyết xong, Vân Trường cầm đao giục ngựa ra, lớn tiếng gọi Vương Trung ra nói chuyện.

Trung thúc ngựa ra nói:

- Thừa Tướng đã tới đây, sao không hàng đi?

Vân Trường đáp:

- Hãy mời Thừa Tướng ra đây, ta có việc cần đàm đạo.

Vương Trung nói:

- Thừa Tướng há đi hạ mình nói chuyện với một đứa thất phu kia sao?

Vân Trường cả giận, vung đao tới chém. Vương Trung múa giáo đón đánh. Hai ngựa giao kễ, đánh chừng vài hiệp, Vân Trường giả thua bỏ chạy. Vương Trung rượt theo. Đến chân núi, Vân Trường hét lên một tiếng quay ngựa trở lại, múa đao chém. Trung chống đỡ không nổi, vội quay ngựa chạy trốn. Vân Trường bèn cắp ngược đao ở tay trái, thúc ngựa đuổi sát rồi đưa tay mặt nắm lấy thắt lưng, lôi xiết Trung khỏi yên ngựa, bắt sống bỏ nằm ngang trên lưng ngựa mà về trận. Quân Vương Trung bỏ chạy tán loạn.

Vân Trường áp giải Vương Trung về Từ Châu nạp cho Huyền Đức. Huyền Đức truyền kẻ tả hữu dẫn vào và hỏi:

- Người là ai? Làm chức gì mà dám mạo xưng là Tào Thừa Tướng?

Vương Trung run lập cập nói:

- Tôi đâu dám mạo trá. Vì có lệnh Thừa Tướng bắt phải hư trương thanh thế để làm nghi binh như vậy. Quả thực Thừa Tướng không có ở đây.

Huyền Đức cười thâm, rồi sai lấy áo xiêm cho Vương Trung mặc, lấy cơm rượu cho ăn uống, và rồi sai quân tạm giam lại, chờ bắt được Lưu Đại sẽ hay.

Vân Trường nói:

- Em biết ý anh muốn giải hòa, nên cố bắt sống dẫn về.

Huyền Đức nói:

- Ta e Dục Đức nóng nảy giết mất Vương Trung nên không dám sai đi. Cái hạng người như thế giết làm chi vô ích, cứ để sống mà giảng hòa hay hơn.

Trương Phi nghe qua, hăm hở nói:

- Nhị ca đã bắt được Vương Trung, vậy để em ra bắt Lưu Đại cho.

Huyền Đức nói:

- Lưu Đại trước kia đã từng làm Thứ Sử Duyện Châu. Hồi đánh Đổng Trác ở Hồ Lao quan, hắn đường đường là một mặt chư hầu. Nay hắn lãnh Tiên quân tới đây, không thể khinh địch.

Trương Phi nói:

- Cái đồ chuột nhất ấy, kể làm gì? Em sẽ làm như nhị ca: bắt sống nó về đây cho kỳ được.

Huyền Đức nói:

- Chỉ sợ em hại mất mạng nó, làm lỡ việc lớn thôi!

Trương Phi cam kết:

- Nếu em giết nó, em đền mạng em cho đại ca.

Buộc lòng, Huyền Đức phát cho Trương Phi ba ngàn quân. Trương Phi mừng rỡ, liền kéo binh ra khỏi thành khiêu chiến. Lưu Đại nghe tin Vương Trung bị bắt, thì sợ hãi chỉ một mực đóng cửa trại không ra.

Trương Phi ngày ngày đến trước trại chửi mắng, khiêu khích. Nhưng Đại nghe cái tên "Trương Phi" với tiếng quát như sấm, thì càng sợ rúm người lại, không dám lộ đầu ra!

Qua ba ngày rồi mà Lưu Đại vẫn cố thủ, Trương Phi trong lòng buồn bực, liền nảy ra một kế, bèn truyền lệnh cho quân sĩ canh hai đêm nay đi cướp trại địch. Ban ngày, Trương Phi vào trướng uống rượu giả tảng say, tìm vạch tội quân sĩ, rồi bắt một tên lính canh, đánh cho một trận thật đau và trói ở trong dinh, lại nói rằng:

- Đợi đêm nay, khi cất quân, sẽ chém đầu nó tể cờ!

Nhưng sau đó, lại bí mật bảo tả hữu thả ra. Tên quân thoát được, trốn ra khỏi trại, chạy ngay sang trại Lưu Đại đầu hàng và báo:

- Trương Phi định đêm nay đến cướp trại Tướng quân đó.

Lưu Đại hay được tin, lại thấy tên quân bị đánh đập tàn nhẫn, thương tích nặng nề, nên tin lời ngay. Đại bèn bỏ trại trống không, đem hết quân ra phục bên ngoài, chờ Trương Phi đến cướp trại thì vùng ra giết.

Đêm ấy, Trương Phi chỉ quân ba đạo: một đạo ước chừng ba mươi người vào thẳng trại Lưu Đại mà phóng hỏa, còn hai đạo kia lên ra phục sau trại, cứ trông lửa hiệu cháy mà hai mặt giáp công.

Đến canh ba, Trương Phi tự dẫn tinh binh đi chặn hẻm lối sau của Lưu Đại. Khi ba mươi người xông thẳng vào trong trại đốt lửa, quân phục của Lưu Đại vừa toan đánh vào thì hai cánh quân của Trương Phi đã đổ tới đánh ép lại. Quân Lưu Đại náo loạn, không rõ quân Trương Phi nhiều ít thế nào, bỏ trốn tứ tán.

Đại thấy nguy, bèn dẫn một đội quân cướp đường mà chạy. Chạy thế nào lại đụng ngay phải Trương Phi. Đại toan quay ngựa, nhưng Phi đã sẵn tới, chỉ vung xà mâu có một hiệp là bắt sống được Đại. Quân Đại xin hàng hết, Phi sai người về Từ Châu trước báo tin thắng trận

Huyền Đức hay được tin ấy, mừng rỡ bảo Vân Trường rằng:

- Tam đệ bấy lâu nay tính tình nóng nảy, nay lại có mưu lược như vậy thật ta hết lo rồi.

Nói rồi liền sai quân ra ngoài thành đón rước. Khi điệu Lưu Đại về, trông thấy Huyền Đức, Trương Phi đặc chí vểnh râu lên nói:

- Bấy lâu nay đại ca chê em lỗ mãng, nay thấy thế nào?

Huyền Đức cười đáp:

- Nếu anh không nói khích, em đâu chịu dùng mưu!

Phi sung sướng cười ha hả, rồi sai dẫn Lưu Đại tới. Khi quân sĩ giải Lưu Đại tới, Huyền Đức vội xuống ngựa, đến mở trời cho Lưu Đại mà tạ rằng:

- Tiểu đệ Trương Phi trót mạo phạm, xin Lưu công tha tội cho!

Bèn mời vào thành, lại truyền thả Vương Trung ra, cùng bày tiệc thết đãi cả hai tử tế.

Huyền Đức lại nói với hai tướng ấy:

- Trước đây Xa Trụ vì mưu hại Bị này, nên không thể không giết. Thừa tướng lại ngờ Bị này bội phản nên cử hai Tướng quân đến đây vấn tội. Bị đã chịu ơn lớn của Thừa Tướng, những mong báo đáp, có đâu dám làm phản. Mong rằng hai Tướng quân về Hứa Đô, sẽ lựa lời phân biện khéo léo giúp cho, thì may cho Bị lắm.

Lưu Đại, Vương Trung cùng nói:

- Đợi ơn sâu Sứ quân không giết, vậy khi về cửa Thừa Tướng chúng tôi xin hết sức tìm lời phân biện. Xin Sứ quân cứ an dạ, chúng tôi nguyện đem hết gia quyến ra bảo lãnh việc ấy.

Huyền Đức tạ ơn. Hôm sau, Huyền Đức đem hết binh mã của hai tướng ra trao trả, rồi tiễn ra khỏi thành.

Lưu Đại và Vương Trung đi chưa quá mười dặm, bỗng nghe một hồi trống nổi lên, Trương Phi cầm xà mâu chặn ngang đường thét lớn:

- Anh ta sao lạ thế này? Đã bắt được tướng giặc sao lại thả?

Tiếng thét như sấm khiến Lưu Đại, Vương Trung ngồi trên ngựa run bắn người.

Trương Phi trợn mắt tròn xoe, cầm xà mâu sấn tới, nhưng đã có người phi ngựa đến sau lưng kêu lớn:

- Em không được vô lễ!

Thì ra là Quan Vân Trường. Vương, Lưu hai tướng mới hết sợ. Vân Trường bảo Trương Phi:

- Huynh trưởng đã tha, sao em không tuân pháp lệnh?

Trương Phi hỏi lại:

- Lần này tha cho, ngày khác chúng lại đến thì sao?

Vân Trường đáp:

- Đợi đến lần nữa thì sẽ giết cũng chưa muộn mà!

Lưu, Vương luôn miệng nói:

- Phen này về Hứa Đô, dù Thừa Tướng giết cả ba họ, chúng tôi cũng đành chịu, quyết không đến đây nữa! Xin Tướng quân tha cho.

Trương Phi trợn mắt nói lớn:

- Cho cả thằng Tào Tháo đem xác tới đây nữa, ta cũng đánh cho không còn mảnh giáp. Thôi hãy gửi tạm hai cái đầu các người đó!

Lưu Đại, Vương Trung ôm đầu lủi thủi thúc ngựa chạy về.

Sau đó, Huyền Đức đòi chư tướng đến nghị việc. Vân Trường nói:

- Tào Tháo thế nào cũng đến đây.

Tôn Càn nói:

- Từ Châu là đất trống trải, không nên ở lâu. Chi bằng chia binh ra đóng Tiểu Bái và giữ Hạ Bì, làm thế ý dõc mới mong chống được binh Tào.

Huyền Đức nghe theo, liền sai Vân Trường ra giữ Hạ Bì, đưa Cam, My hai vị phu nhân ra đó. Nguyên Cam phu nhân vốn người Tiểu Bái, còn My phu nhân là em gái My Trúc. Tôn Càn, Giản Ung, My Trúc, My Phương thì giữ Từ Châu. Huyền Đức cùng Trương Phi ra đóng binh nơi Tiểu Bái.

Còn Lưu Đại, Vương Trung về đến Hứa đô ra mắt Tào Tháo, nói quyết rằng:

- Lưu Bị không có ý bội phản.

Tháo nổi giận liền mắng:

- Đồ vô dụng, làm nhục quốc thể, còn để chúng mày làm gì?

Mắng rồi, thét tả hữu lôi hai tướng ra chém.

Đó là:

Chó, lợn dám tranh cùng hổ mạnh?

Cá, tôm sao chọi được rồng thiêng?

HỒI 23

NỄ DANH SĨ LỖA THÂN MẮNG QUỐC TẶC
CÁT THÁI Y ĐÀU ĐỘC CHỊU THẨM HÌNH

Nhắc lại Tào Tháo nổi giận thét chém Lưu Đại, Vương Trung, thì Khổng Dung can:

- Hai tướng ấy đâu phải là đối thủ của Lưu Bị, nếu chém đi e mất lòng tướng sĩ.

Tào Tháo nghe lời, tha hai người ấy, nhưng cách hết chức tước, rồi muốn tự khởi binh đi đánh Huyền Đức.

Khổng Dung lại can:

- Hiện nay tiết đông thiên, khí trời đang lạnh, hãy đợi sang xuân cũng chẳng muộn. Nay phải sai người chiêu an bọn Trương Tú và Lưu Biểu, rồi sẽ liệu việc sang đánh Từ châu.

Tào Tháo y lời, liền sai Lưu Hoa tới thuyết Trương Tú. Lưu Hoa đến Trương thành ra mắt Giả Hủ trước, kể rõ thịnh đức của Tào Tháo.

Hủ bèn lưu Hoa ở trong nhà.

Hôm sau vào ra mắt Trương Tú, Giả Hủ kể lại việc Tào Tháo sai Lưu Hoa đến chiêu hàng.

Hai người còn đang bàn bạc bỗng lại có tin báo:

- Có sứ của Viên Thiệu đến.

Trương Tú cho mời vào.

Sứ giả trình thư lên.

Tú xem qua, thấy cũng có ý chiêu dụ.

Giả Hủ lại hỏi sứ giả:

- Viên công xuất binh đánh Tào Tháo, thắng bại ra sao?

Sứ giả đáp:

- Gặp tiết đông lạnh lẽo phải tạm bãi binh. Nay chúa tôi thấy Tướng quân cùng Kinh châu Lưu Cảnh Thăng đều là quốc sĩ, nên mới sai tôi đến đây ra mắt.

Giả Hủ bỗng cười rộ, bảo sứ giả:

- Người nên trở về gặp Viên Bản Sơ và nói giùm rằng: "Đến anh em máu mủ còn chẳng dung được nhau, nói chi chuyện bao dung quốc sĩ thiên hạ?"

Rồi xé nát lá thư ngay trước mặt, và thét đuổi sứ giả.

Trương Tú áy náy hỏi:

- Hiện Viên Thiệu đang mạnh, Tào Tháo đang yếu. Nay xé thư đuổi sứ, nếu Thiệu đem quân đến thì làm thế nào?

Giả Hủ nói:

- Viên Thiệu đánh mạnh song binh sĩ bất hòa, ắt bại trận, chi bằng ta theo Tào Tháo là hơn!

Trương Tú hỏi:

- Tào Tháo có mối thù với ta, dung nhau sao được?

Giả Hủ đáp:

- Theo Tào Tháo thì được ba điều lợi: Tháo vâng chiếu Thiên Tử chinh phạt bốn phương, danh chính ngôn thuận, đó là một điều lợi. Thiệu đang mạnh, ta đem sức yếu tới theo, ắt không coi trọng ta. Tháo đang yếu thế, được ta theo ắt mừng, đó là hai điều lợi. Tào công có chí lớn như Ngũ Bá, ắt quên thù riêng để nêu cao đức độ với bốn bề, đó là ba điều lợi. Mong Tướng quân đừng nghi ngại gì nữa.

Trương Tú nghe lời, sai mời Lưu Hoa đến thết đãi ân cần.

Lưu Hoa hết lời ca tụng đức hiền của Tào Tháo, lại nói:

- Nếu Thừa Tướng còn nghĩ đến thù xưa, thì đâu có sai tôi đến đây thỉnh Tướng quân?

Trương Tú mừng rỡ, liền hiệp với bọn Giả Hủ theo Lưu Hoa về Hứa Đô ra mắt Tào Tháo.

Tào Tháo hay được tin, lập tức truyền quân sĩ mời vào.

Trương Tú lay dưới thềm. Tháo vội đỡ dậy, cầm tay an ủi:

- Thôi, ta có chút lỗi nhỏ, đừng để bụng nhé!

Rồi phong Tú làm Dương Vũ tướng quân, phong Giả Hủ làm Chấp Kim Ngô Sứ.

Tháo lại bảo Trương Tú viết thư dụ hàng Lưu Biểu.

Giả Hủ tiến ra nói rằng:

- Lưu Kiến Thảng tánh hay kết nạp những người danh tiếng, vậy phải chọn một người danh sĩ nổi tiếng đến thuyết phục, mới có thể chiêu hàng được.

Tào Tháo hỏi Tuân Du:

- Cử ai đi cho được?

Tuân Du nói:

- Khổng Văn Cử có thể đảm đương được việc này.

Tào Tháo cho là phải.

Tuân Du ra về, đi tìm gặp Khổng Dung và nói:

- Thưa tướng hiện cần một danh sĩ có văn tài để đi thuyết hàng. Ông có thể đảm đương được chứ?

Khổng Dung nói:

- Hiện ở đây có một danh sĩ anh tuấn là Nễ Hành, tự là Chính Bình, tài giỏi gấp mười tôi. Người này đáng mặt cận thần, không những chỉ làm sứ giả mà thôi, thật xứng đáng kể bên ngai rồng. Để tôi tiến cử lên Thiên tử mới được.

Liên viết biểu dâng lên Hiến Đế.

Tờ biểu như sau:

Thần trộm nghe: Ôn cửu ngũ như nước hồng thủy tràn lan bốn phương, khiến thiên hạ yên bình, cầu khắp bốn phương để chiêu mộ hiền tài. Xưa đức Thế Tông¹⁴ kế thống, mở mang cơ nghiệp, nhìn rộng thấy xa, khắp nơi kẻ sĩ nức lòng tìm đến.

Nay, Bệ hạ là đấng Duệ thánh, lên nối cư tự, gập vậ long đong, nhân tài đã ít, những nhân tài mỗi lúc già nua. May thay! Khí thiêng sông núi đúc kết, non Nhạc giáng thần, dị nhân xuất hiện.

Thần trộm thấy đất Bình nguyên có người xử sĩ họ Nễ tên Hành, tự là Chính Bình, hai mươi bốn tuổi, tư chất nhân hòa, tâm linh rạng rỡ, anh tài trác lạc, học rộng tài cao. Thảng đường xem việc, hiểu được sâu xa, liếc mắt nhìn qua, miệng đã lâu thuộc, tai

nghe vừa lọt, đã nhớ nhập tâm. Tính tình hợp đạo, thiên tư có thần. Kỳ tài Hoàng Dương¹⁵, thần trí An Thế¹⁶, nếu so với Hành, chẳng có gì lạ. Lòng trung quả cảm, ham điều thuận như soi gương, ghét điều ác như thù địch. Nết cao thượng Nhâm Tòa¹⁷, tiết tháo sắc son Sử Ngư cũng không bì kịp.

Thần trộm nghĩ: "Đàn điều quạ trăm con, không bằng một con chim ngọc¹⁸ Nếu có Hành đứng trong triều, thì việc sáng như gương. Tài hùng biện thao thao, chính khí vun vút. Giải điều nghi, gỡ mối rối, dư tài chế biến phò nguy.

Xưa, Giả Nghị đi tuần thuộc quốc, quở trách Thiên Vu, Chung Quân¹⁹ trẻ măng mà khiên chế nước Việt mạnh, tuổi nhỏ mà khảng khái, đời trước ngợi khen.

Gần đây, Lô Túy, Nghiêm Tượng cũng nhờ kỳ tài được tiến cử tới tòa Thượng thư. Nễ Hành đáng sánh với kỳ tài ấy. Nếu rồng được vượn tới cửa trời, giương cánh trên sông Ngân, lên tiếng ở tòa Tử vi, tỏa ánh sáng rực rỡ cầu vòng... thì đủ hấp dẫn khắp kẻ sĩ ở gần đại thụ, làm rạng uy nghiêm bốn cửa, khiến khắp trời hòa vui, ắt được vẻ đẹp huy hoàng. Nơi Đế thất, Hoàng cư sẽ súc tích được của báu phi thường vậy. Những người như Nễ Hành không thể có nhiều.

Thần trộm nghĩ: "Nghe bản đàn hay như khúc Dương A, thấy lời ca đẹp như thiên Khích Sở, thì người mộ tài phải ham. Thấy ngựa thần Phi thố, Yếu niểu²⁰ tung gió phi nhanh thì Lương, Nhạc²¹ phải thích".

Lũ thần chăm chú lo việc, đâu dám quên rằng bệ hạ để tâm lo tìm kẻ sĩ, ắt phải thử tài. Vậy xin lượng thánh cho Nễ Hành áo vải vào châu. Nếu mà chẳng ra gì, lũ thần cam chịu tội khi quân trước bệ.

Vua xem tờ biểu xong, giao cho Tào Tháo.

Tháo sai người triệu Nễ Hành tới. Nễ Hành vào lễ xong, Tào Tháo lờ đi không mời ngồi, Nễ Hành ngược mặt lên than:

- Than ôi! Trời đất rộng thế này sao không có lấy một người?

Tào Tháo nói:

- Thủ hạ ta có cả mấy mươi người đều là anh hùng đời nay, sao ngươi nói không có người?

Nễ Hành hỏi:

- Những người ấy là ai? Xin nói cho nghe?

Tào Tháo nói:

- Đây là Tuân Húc, Tuân Du, Quách Gia, Trình Dục... cơ thâm trí viễn, dẫu Tiêu Hà, Trần Bình cũng chưa kịp. Trương Liêu, Hứa Chử, Lý Điển, Nhạc Tiến... sức khoẻ vô địch, dẫu Sầm Bành, Mã Vũ cũng không bằng. Chức Tùng sự như Lữ Kiên, Mãng Sủng; tướng Tiên phong như Vu Cấm, Từ Hoảng đều lỗi lạc hơn người. Hạ Hầu Đôn lừng danh là phúc tướng thế gian, Tào Nhân nổi tiếng là kỳ tài trong thiên hạ. Sao dám nói là không người?

Nễ Hành cười lớn nói:

- Ông nói sai rồi. Mấy nhân vật này, tôi biết rõ lắm: như Tuân Húc thì có thể sai đi điếu tang thăm bệnh, Tuân Du có thể dùng giữ mả canh mồ, Trình Dục có thể coi nhà giữ cửa, Quách Gia có thể sai đọc văn ngâm thơ, Trương Liêu thì đánh chuông đánh trống, Hứa Chử có thể giữ ngựa chặn trâu, Nhạc Tiến thì nên sai đọc chiếu đọc trống, Lý Điển có thể sai đi truyền hịch tống thư, Lữ Kiên biết mài dao đúc kiếm, Mãng Sủng có tài uống rượu ăn tẩm, Vu Cấm có thể sai vác gạch xây tường, Từ Hoảng nên sai mổ lợn giết chó! Hạ Hầu Đôn có thể gọi là "Tướng quân hoàn thể" và đến như Tào Nhân đặt đáng mặt "Thái thú vôi tiền". Ngoài ra đều là hạng giá áo túi cơm, lọ rượu bị thụt hết mà thôi!

Tào Tháo vặn hỏi:

- Còn người có tài gì?

Hành nói ngay:

- Thiên văn, địa lý, không gì không biết. Tam giáo, cửu lưu, không gì không tường. Trên có thể giúp vua được như Nghiêu, Thuấn, dưới có thể sánh với đức Khổng, thầy Nhan, há thềm nghị luận với bầy tục tử sao?

Trương Liêu nghe nói, nổi giận toan rút gươm chém Hành.

Tháo đưa mắt ngăn lại, rồi nói:

- Ta đang thiếu một chức Cổ Lại để sớm tối đánh trống hầu những buổi Triều hạ, yến hưởng. Vậy người hãy giữ chức này.

Hành không từ chối, nhận lời ngay rồi bước ra ngoài.

Trương Liêu hỏi Tháo:

- Tên ấy ăn nói ngạo mạn, sao Thừa Tướng không giết đi?

Tháo nói:

- Vì nó vốn có cái hư danh xa gần đồn đại. Nếu giết nó, thiên hạ sẽ bảo ta hẹp lượng không dung được người. Nó đã cậy mình tài giỏi, thì ta sai làm tên đánh trống cho mà nhục!

Hôm sau, Tào Tháo mở yến tiệc để thết tân khách, rồi sai Nễ Hành ra đánh trống.

Nễ Hành bước ra, tên đánh trống cũ bảo Hành rằng:

- Đánh trống thì phải mặc áo mới vào!

Hành không thèm nghe, cứ mặc áo cũ mà vào, xắn tay đánh ba hồi trống nhịp Ngự dương, âm tiết tuyệt diệu, nghe văng vẳng như có tiếng đá, tiếng vàng ngân theo ai oán. Khách trên tiệc nghe qua, không khỏi bui ngùi rơi lệ.

Bồng tả hữu quát nạt Hành:

- Sao không thay áo?

Hành bèn cởi áo, tụt quần trước bàn tiệc, đứng lỏa thể tro tro như con nhộng, chẳng che đậy gì hết. Trên tiệc, kẻ lấy tay che mặt, người vội vã quay đi. Bấy giờ Hành mới từ từ cúi xuống kéo quần lên, sắc mặt thản nhiên, không hề thay đổi.

Tháo quát mắng:

- Trên chỗ miếu đường, sao mi quá vô lễ?

Hành mắng lại:

- Dối trên lừa dưới mới là vô lễ! Chớ ta để lộ cả thân hình thanh bạch của cha mẹ sinh ra, sao gọi là vô lễ được?

Tháo vắn hỏi:

- Người xưng là thanh bạch, thế ai là nhơ bản?

Hành đáp:

- Mà nhơ bản chứ ai! Mà không thấy rõ kẻ hiền người ngu là mắt bản; không đọc Thi, Thư là miệng bản; không nghe lời phải là tai bản, không thông chuyện cổ kim là thân bản; không dung chur hầu là bụng bản; thường nghĩ mưu soán nghịch là tim bản! Như ta là danh sĩ thiên hạ mà mà lại dùng làm tên đánh trống, thì cũng giống như Dương Hóa khinh đức Trọng Ni²², Tang Thương dèm thầy Mạnh Tử. Mà muốn gây nghiệp vương bá mà lại khinh người thế này à?

Bây giờ Khổng Dung ngồi trên tiệc, sợ Tháo giết mất Nễ Hành bèn khoan thai nói:

- Nễ Hành tội đáng làm thằng tù không đủ để Minh công trông đến.

Tháo trở mặt Hành mà bảo:

- Nay ta sai người đi sứ qua Kinh châu, nếu thuyết được Lưu Biểu về hàng, sẽ được chức Công khanh.

Hành không chịu đi.

Tháo bắt đóng yên ba con ngựa, sai hai người áp hai bên, bế xốc Hành lên lôi đi.

Lại bảo bọn văn võ tay sai đem rượu ra cửa Đông môn tống tiễn.

Khi ra chờ ngoài thành, Tuân Húc dặn đồng bọn rằng:

- Khi Nễ Hành tới, cứ ngồi im, đừng ai đứng dậy nhé!

Hành đến nơi, xuống ngựa bước vào.

Bọn Tuân Húc ngồi lặng thinh, Hành bèn ngả người khóc rống lên.

Tuân Húc hỏi:

- Vì sao mà khóc?

Hành nói:

- Ôi chao! Vào chỗ cái quan tài người chết, không khóc sao được?

Cả bọn cùng nói:

- Bọn ta là thầy ma, thì mày là thằng cuồng quỷ không đầu!

Hành ngạo nghễ:

- Tao là bề tôi nhà Hán, không thuộc đảng thằng Tào Man, sao lại không có đầu.

Bọn chúng muốn giết đi, Tuân Húc vội ngăn lại:

- Đồ chim sẻ chuột đồng ấy, giết làm gì cho bản đao?

Hành mắng lại:

- Tao là chim chuột, còn có tính chất người. Chứ tụi chúng bay chỉ là giun dế, sâu bọ hết!

Bọn chúng tức giận, liền đứng lên giải tán.

Nễ Hành đến Kinh châu ra mắt Lưu Biểu, miệng tuy ca tụng tài đức mà lời vẫn ngụ ý chê bai, châm biếm.

Lưu Biểu mất lòng nhưng không nói ra, chỉ sai Hành đến Giang hạ để ra mắt Hoàng Tổ.

Có người hỏi Biểu:

- Nễ Hành xác láo với cả Chúa công, sao không giết đi?

Lưu Biểu nói:

- Nễ Hành lẳng nhục Tào Tháo biết bao nhiêu, Tháo không giết là sợ mất lòng người. Nay sai đến đây, ý muốn mượn tay ta giết giùm, để ta mang tiếng hại người hiền ấy. Vậy ta sai Hành sang gặp Hoàng Tổ, để Tháo biết rằng ta không phải là kẻ khờ!

Mọi người đều phục là cao kiến.

Lúc ấy lại có sứ của Viên Thiệu sai đến chiêu an Lưu Biểu.

Lưu Biểu liền hỏi Hàn Tung:

- Hai bên đang đối địch, lại đều sai sứ đến đây chiêu an. Vậy ta nên theo bên nào?

Hàn Tung thưa:

- Nay hai bên đang xích mích với nhau. Nếu Tướng quân muốn nên việc lớn thì phải cử quân đi đánh mới mong thành công được. Nay Tào Tháo giới dùng binh, người hiền tuấn về theo rất nhiều. Thế tất phải diệt Viên Thiệu trước, rồi kéo quân xuống Giang Đông. Lúc bấy giờ e Tướng quân không ngăn nổi. Chi bằng đem Kinh châu này về đầu Tháo. Tháo ắt trọng đãi Tướng quân.

Lưu Biểu nói:

- Người hãy đến Hứa Đô xem động tĩnh thế nào rồi về đây sẽ bàn lại.

Tung nói:

- Chúa, tôi, ai có phận nấy. Nay Tung thờ Tướng quân, dù bắt vào chỗ nước sôi, lửa bỏng cũng xin vâng mệnh. Nhưng Tướng quân hãy xét mình, nếu có thể trên thờ Thiên tử, dưới thuận Tào công thì hãy sai tôi đi. Nếu còn trì nghi chưa quyết, một khi đến kinh sư, Vua phong cho một chức quan thì Tung sẽ thành bề tôi Thiên tử, không còn được tận tụy sống chết vì Tướng quân nữa!

Nhưng Biểu vẫn nói:

- Người hãy cứ đi một chuyến xem thế nào? Ta đã có chủ ý.

Tung bèn từ biệt Biểu, đến Hứa đô, vào ra mắt Tháo.

Tháo phong ngay Tung làm Thị Trung kiêm lĩnh Linh Lăng Thái Thú.

Tuân Húc hỏi nhỏ Tháo:

- Hàn Tung tới đây chỉ có ý dò động tĩnh, chưa chút công lao, sao Thừa tướng lại phong cho chức trọng? Nễ Hành ra đi cũng chưa có tin gì về. Sao Thừa Tướng không hỏi xem đã?

Tháo nói:

- Nễ Hành làm nhục ta thái quá, nên ta mượn tay Lưu Biểu giết đi. Còn hỏi đến nó làm gì?

Bèn sai Hàn Tung trở về thuyết Lưu Biểu.

Tung về đến Kinh châu, ra mắt Biểu, xưng tụng thịnh đức triều đình và khuyên Biểu vào châu.

Biểu nổi giận mắng:

- Ạ! Mày dám hai lòng như thế sao?

Rồi toan chém.

Tung kêu lớn lên rằng:

- Tự Tướng quân phụ tôi, chứ tôi đâu dám phụ Tướng quân!

Khoái Lương khuyên giải:

- Lúc chưa ra đi, Tung đã nói trước như thế rồi.

Biểu mới tha cho Tung.

Bỗng có người vào báo:

- Hoàng Tổ đã chém Nễ Hành rồi.

Lưu Biểu hỏi:

- Vì cơ gì?

Người ấy đáp:

- Hôm ấy Hoàng Tổ uống rượu với Nễ Hành, cả hai cùng say.

Tổ hỏi Hành: "Ông ở Hứa Đô, có thấy nhân vật nào đáng kể không?".

Hành đáp: "Có thằng Cu lớn Khổng Văn Cử với thằng Cu nhỏ Dương Đức Tổ là tạm được. Ngoài hai tên ấy, chẳng có nhân vật nào nữa!"

Tổ lại hỏi: "Như ta đây thế nào?"

Hành đáp: "Ông như vị thần trong miếu, tuy hưởng đồ cúng tế, mà chẳng linh thiêng chút nào!"

Tổ dùng dùng nổi giận: "A! Mày dám bảo tao là hạng người gở, tượng đất à!"

Rồi sai chém đầu. Hành đến chết vẫn chửi Hoàng Tổ không ngớt miệng.

Lưu Biểu nghe nói than tiếc vô cùng, sai người đem chôn Nễ Hành nơi sông Anh vũ²³.

Người sau có thơ rằng:

Hoàng Tổ vô tài, mất thiếu người,

Nễ Hành vong mạng, hận muôn đời.

Đến nay qua bãi sông Anh Vũ,

Chỉ thấy vô tình ngọn nước trôi.

Nói về Tào Tháo ở Hứa Đô, nghe tin Nễ Hành bị hại, thì cười rằng:

- Đồ hủ nho múa gươm lưỡi! Nay lưỡi mình lại giết mình nhé!

Nhân Tháo chờ mãi không thấy Lưu Biểu về hàng, nên muốn hưng binh vấn tội.

Tuân Húc can rằng:

- Viên Thiệu còn chưa trừ được, Lưu Bị chưa dẹp được mà muốn phát binh ra đánh Giang Hán thì cũng như bỏ cái lớn, lo cái nhỏ. Nay phải trừ cho được Viên Thiệu, sau dẹp Lưu Bị đã, miệt Giang Hán lo chi không trừ được.

Tào Tháo gật đầu khen phải, gác việc đánh Lưu Biểu lại.

Còn Đồng Thừa từ ngày Huyền Đức đi rồi, ngày đêm cùng Vương Tử Phục lo liệu và nghị kế. Nhưng lo mãi mà chẳng được kể gì cả.

Năm Kiến an thứ năm, gặp tiết Nguyên đán²⁴, các quan vào châu mừng vua, Đổng Thừa thấy Tháo càng kiêu hãnh, hoành hành hơn trước, thì tức giận đến cảm thành bệnh.

Vua hay tin quốc cữu lâm bệnh, liền sai ngay quan Thái y là Cát Bình đến phủ Đổng Thừa chữa thuốc.

Quan Thái y này vốn là người Lạc Dương, họ Cát tên Thái, tự là Xứng Bình, người đời vẫn gọi ông là Cát Bình, chính là một thầy thuốc nổi tiếng thời ấy.

Cát Bình đến phủ Đổng Thừa đem thuốc điều trị, sớm tối không rời bên giường bệnh, thường thấy Thừa thở ngắn than dài mà không dám hỏi.

Một hôm, nhằm tiết Nguyên tiêu²⁵, Bình cáo từ xin về, nhưng Thừa giữ lại cùng uống rượu.

Hai bên đối ẩm tới canh khuya, Thừa mệt mỏi quá, mặc cả áo dài mà ngủ.

Bỗng có tin báo Tử Phục bốn người đến.

Thừa vội ra đón vào, Phục hớn hở nói:

- Việc lớn phải xong.

Thừa hỏi:

- Xin nói cho tôi nghe thử.

Tử Phục nói:

- Lưu Biểu đã kết liên với Viên Thiệu, hai nhà hưng binh hơn năm mươi vạn, chia thành mười đường đánh tới.

Mã Đằng thì hợp cùng Hàn Toại, kéo bảy mươi hai vạn quân Tây Lương từ phía Bắc đánh xuống.

Tào Tháo đã khởi hết binh mã Hứa Xương, chia đi hai đầu nghênh địch.

Hiện trong thành bỏ trống.

Nếu chúng ta nhóm hết tôi tớ, gia đình trong nhà cũng hơn ngàn người, nội đêm nay thừa lúc trong phủ Tháo có đại yến mừng Nguyên tiêu, ta hãy bỏ vây bốn mặt, rồi xông vào giết nó đi là xong! Không nên bỏ lỡ cơ hội này!

Đổng Thừa nghe nói mừng rỡ, liền hội hết người nhà sửa soạn binh khí, rồi mặc giáp, cầm thương, lên ngựa, hện hội quân ở Nội môn, để cùng tiến vào Tương phủ.

Đêm ấy, vào canh một, quân năm nhà cùng kéo vào, Đổng Thừa tay cầm bảo kiếm, đi bộ thẳng vào, thấy Tháo đang ăn yến ở hậu đường, liền thét lớn:

- Tào tặc! Mi đến ngày phải đền tội!

Nói rồi liền xông tới chém Tào Tháo đứt làm hai đoạn.

Thừa sượng quá, bỗng... mở choàng mắt dậy. Thì ra đó chỉ là giấc mộng. Miệng còn lảo đảo mắng: "Tào tặc! Tào tặc!" chưa dứt.

Bấy giờ Cát Bình mới lay dậy, hỏi rằng:

- Quốc cự muốn giết Tào công phải không?

Thừa sợ hãi, không biết nói sao?

Cát Bình lại nói:

- Quốc cự đừng sợ. Tôi tuy chỉ là một thầy lang, nhưng vẫn không hề quên nhà Hán. Đã mấy lần thấy Quốc cự thở dài nảo ruột, tôi chưa dám hỏi. Vừa đây nghe lời nói trong giấc mơ, mới biết rõ chân tình. Vậy xin chớ dẫu nhau. Nếu Quốc cự dùng được tôi vào việc gì, thì dẫu chết cả chín họ, tôi cũng không oán hận.

Thừa che mặt, khóc rằng:

- Chỉ sợ ông không thực lòng thôi!

Cát Bình đưa tay lên miệng, cắn đứt một ngón tay mà thề.

Bấy giờ, Thừa mới đem tờ "Y đái chiếu" ra cho Bình xem rồi nói:

- Nay mưu việc chưa xong, là vì Lưu Huyền Đức cùng Mã Thạo Thành đều đi khỏi. Tôi vô kế khả thi, lo nghĩ mà thành bệnh vậy.

Cát Bình nói:

- Các ông khỏi cần lao tâm mệt sức. Tánh mạng của Tào tặc ở trong tay tôi rồi.

Thừa hỏi mưu kế thế nào, Bình cho biết:

- Tào tặc vốn có chứng nhức đầu, đau vào tại cốt tủy. Mỗi lần đau là mỗi lần triệu tôi vào bốc thuốc uống. Vậy nếu nay mai nó

triệu nữa, tôi chỉ việc cho một liều độc dược là nó chết ngay. Hà tất phải dùng đến binh đao?

Đổng Thừa cả mừng:

- Nếu được như vậy thì xã tắc của nhà Hán thật là nhờ tay ông vậy.

Cát Bình cáo từ ra về.

Đêm ấy Thừa lòng mừng rỡ khôn cùng, liền ra vườn thưởng nguyệt.

Bỗng gặp đứa gia nô là Tần Khánh Đồng đang tư tình với con thị nữ Vân Anh, cười rúc rích trong bóng tối, Thừa nổi giận, thét tả hữu bắt hai đứa đem chém.

Nhưng Đổng phu nhân động lòng thương hại xin tha cho chúng.

Thừa nể lời vợ mới sai đánh mỗi đứa bốn chục roi rồi đem Tần Khánh Đồng giam vào lãnh phòng.

Đêm ấy, Tần Khánh Đồng cảm tức, nửa đêm bẻ gãy khóa sắt, trèo tường trốn ra, rồi chạy thẳng tới phủ Tào Tháo, xin báo việc cơ mật.

Tháo sai gọi vào nhà kín hỏi. Khánh Đồng thưa:

- Bẩm Thừa tướng, bọn Vương Tử Phục, Ngô Tử Lan, Sùng Tập, Ngô Thạc và Mã Đằng, năm người thường vào phủ của chủ con bàn kín với nhau, chắc là mưu hại Thừa tướng.

Con thấy chủ con đem ra một bức lụa trắng, không biết có những chữ gì?

Ngày hôm qua, Cát Bình lại cắn ngón tay ăn thề. Chính mắt con thấy rõ như thế.

Tào Tháo nghe qua, liền giấu Khánh Đồng vào trong phủ.

Còn Đổng Thừa thấy Khánh Đồng bỏ trốn tưởng đã đi mất rồi, cũng không truy tìm nữa.

Hôm sau, Tào Tháo lại giả đau đầu, triệu Cát Bình vào để bốc thuốc.

Cát Bình nghĩ thầm:

- Thằng phản tặc này tận số rồi.

Bèn ngấm giắt thuốc độc bên mình, vào phủ thăm bệnh Tháo.

Bấy giờ Tháo nằm trên giường, bảo Bình kê đơn.

Bình xem qua mạp, rồi nói:

- Bệnh này uống chừng một thang thì khỏi.

Rồi bảo đem siêu thuốc ra, sắc ngay trước mặt Tháo.

Khi thuốc đã cạn, còn một nửa, Bình mới lên bỏ thuốc độc vào siêu.

Đoạn rót ra bát, tự tay nâng lên dâng Tháo.

Tháo đoán biết trong thuốc có độc, cố ý chậm chớ không uống vội.

Bình giục:

- Xin Thừa Tướng uống nóng, cho mồ hôi rỉ ra thì khỏi ngay.

Bỗng Tháo ngồi dậy, nói:

- Người đã đọc Nho thư, ắt hiểu lẽ nghĩa: phạm Vua có bệnh uống thuốc, thì bề tôi phải uống trước. Cha có bệnh uống thuốc, thì con phải nếm trước. Người đã là tâm phúc của ta, sao không uống thử rồi hãy đưa?

Cát Bình biết việc đã bại lộ, liền cười nói:

- Ai có bệnh thì uống thuốc, hà tất phải nếm trước làm gì.

Nói rồi liền bung chén thuốc sấn đến, nắm lấy tai Tháo dẫn ngựa ra mà đổ vào.

Tào Tháo vung tay gạt chén thuốc rơi xuống.

Thuốc đổ đến đâu, gạch sỏi bột nút nẻ tới đó.

Tháo chưa kịp ra lệnh, tả hữu đã sấn vào bắt giữ lấy Bình.

Tháo nói:

- Ta có bệnh gì đâu! Thử mày đấy thôi! Mày quả có bụng hại ta rồi!

Bèn gọi hai mươi tên ngục tốt khỏe mạnh, lôi Bình ra vườn sau tra khảo.

Tháo ngồi trên đình, sai trói Bình nằm dưới đất.

Sắc mặt Bình vẫn thản nhiên, không hề sợ hãi.

Tháo cười nói:

- Cái ngữ một tên làm thuốc như mày, đâu dám hạ độc ta! Ác có đũa xúi giục. Vậy hãy khai đũa ấy ra, ta sẽ tha cho mày.

Bình mắng rằng:

- Mày là thằng giặc đối Vua lừa trên! Cả thiên hạ đều muốn giết, riêng gì một mình tao?

Tháo gặng hỏi ba, bốn lần nữa.

Bình càng giận:

- Chính ta tự ý giết mày, còn ai xúi ta nữa! Nay việc chẳng thành, chỉ còn một chết mà thôi.

Tháo cầm giận, sai lính ngục đánh thật đau. Nhưng đánh đập suốt hai giờ đến nát da, xé thịt, máu chảy đầu đất mà Bình vẫn không khai.

Tháo sợ đánh quá tay chết Bình thì không còn người đối chứng, bèn sai ngục tốt khiên vào chỗ vắng, tạm để cho nghỉ.

Hôm sau, Tào Tháo lại truyền bày yến tiệc, rồi thỉnh hết các đại thần đến uống rượu. Các quan đều đến, duy có Đông Thừa cáo bệnh không đi.

Bọn Vương Tử Phục thì vẫn sợ Tháo sinh nghi, nên đều phải tới dự.

Ăn yến ở hậu đường, rượu được vài tuần, Tháo lên tiếng nói:

- Trong tiệc không có gì vui. Vậy ta có một người có thể giúp vui cho các quan, để ta bày cuộc này cho các quan thưởng thức.

Rồi gọi bọn ngục tốt:

- Điệu ra đây cho ta!

Chốt lát đã thấy Cát Bình cõ đeo cái gông thật lớn, bị lính điệu tới dưới thềm.

Tháo nói:

- Các quan chưa biết: tên này kết liên ác đảng, toan phản triều đình, mưu hại Tào mô. Nay thiết yến mời các quan đến, cùng nghe lời khai vậy.

Dứt lời liền sai quân đánh một trận, Bình đau quá ngất lăn ra đất.

Quân lính lấy nước phun vào mặt.

Bình dần dần tỉnh lại, trợn mắt nghiêng răng mắng rằng:

- Tào tặc! Không giết ta đi, còn đợi tới bao giờ?

Tháo hỏi:

- Trước đã có sáu đĩa đồng mưu. Đến mây nửa là bảy, phải không?

Bình chỉ một mực mắng lớn.

Bọn Vương Tử Phục ngồi chết đống, như ngồi trên bàn chông vậy. Tháo lại sai đánh, rồi lại phun nước, Bình ngất đi tỉnh lại mấy lần, mà không hề có ý xin khoan.

Tháo thấy Bình không chịu xưng, sai dẫn đi giam lại.

Mãn tiệc, các quan đều xin lui về hết.

Tào Tháo lại mời riêng bọn Tử Phục bốn người ở lại, nói rằng để dự... dạ yến.

Bọn Vương Tử Phục, hồn bay phách lạc, đành phải ở lại.

Tháo bảo bốn người:

- Vốn cũng không muốn giữ lại làm gì, ngặt vì có chuyện muốn hỏi: Chẳng hay bốn ông đã cùng Đổng Thừa bàn tính việc gì?

Vương Tử Phục chối:

- Tịnh không bàn tính việc gì cả.

Tháo lại hỏi:

- Thế thì những chữ trong bức lụa trắng nói về việc gì?

Bọn Tử Phục đều giữ kín, cố chối.

Tháo bèn sai gọi Tần Khánh Đồng ra đối chứng.

Tử Phục hỏi Đồng:

- Mày ở đâu mà nhìn thấy?

Khánh Đồng nói:

- Các ông giữ kín, không cho ai vào. Rồi sáu người ngồi trong nhà xúm lại viết ngầm với nhau. Còn chối sao được?

Tử Phục bảo Tháo:

- Thằng giặc này thông gian với thị nữ của Đông Quốc cự, bị phạt tội nên thù mà vu cho chủ như thế, thật không nên nghe nó.

Tháo nói:

- Cát Bình hạ độc ta, không phải Đông Thừa sai nó thì ai xúi?

Bọn Tử Phục đều chối không biết, Tháo nói:

- Nội trong đêm nay hãy thú đi, còn có thể tha thứ. Nếu để sự thực phát ra, thì không thể dung được nữa!

Bọn Vương Tử Phục đều vẫn một hai chối rằng không có âm mưu ấy.

Tháo thét tả hữu đem bốn người giam lại.

Hôm sau, Tháo thân đem mọi người đến thẳng nhà Đông Thừa thăm bệnh.

Thừa phải ra nghinh tiếp.

Tháo hỏi:

- Chiều hôm qua sao Quốc cự không đến dự yến?

Thừa nói:

- Tôi vì còn bệnh, không dám khinh xuất. Xin Thừa tướng lượng thứ cho.

Tháo cười mai mỉa:

- Ta biết đó là bệnh quốc gia phải không?

Thừa tỏ vẻ ngạc nhiên không hiểu.

Tháo hỏi:

- Quốc cự đã biết việc Cát Bình chưa?

Đông Thừa đáp rằng không, Tháo cười nói:

- Lẽ nào Quốc cự lại không biết!

Nói rồi, thét tả hữu:

- Điệu nó vào đây để Quốc cự xem cho đỡ bệnh!

Thừa chết điếng người, chẳng còn biết làm sao.

Phút chốc, tên ngục tốt điệu Cát Bình tạt dưới thềm.

Cát Bình lại gào thét lên, mắng Tháo là thằng nghịch tặc.

Tháo trở Bình bảo Thừa:

- Tên này khai ra bọn Vương Tử Phục bốn người. Ta đã sai bắt giao cho quan Đình úy rồi. Chỉ còn một người chưa bắt được!

Rồi quay xuống hỏi Cát Bình:

- Ai sai mày bỏ thuốc độc hại ta? Mau khai ra lập tức!

Bình mắng lớn:

- Trời sai ta giết đũa nghịch thần đó!

Tháo nổi giận, lại sai đánh, khắp mình Bình không còn chỗ da thịt nào lành nữa. Thừa ngồi trên trông xuống, lòng đau như cắt.

Tháo lại hỏi Bình:

- Trước kia mày có đủ mười ngón tay, sao giờ chỉ còn chín?

Cát Bình đáp:

- Ta đã cắn đi để thề với trời đất quyết giết thằng quốc tặc là mày đó.

Tháo sai lấy dao, ghè tay Bình xuống thêm, chặt hết luôn chín ngón còn lại, rồi bảo:

- Chặt hết chín ngón tay này để mày có sức mà thề.

Bình chửi:

- Ta còn miệng để nuốt sống được tên phản tặc, còn lưỡi đây để chửi vào mặt tên phản tặc.

Tháo lại truyền xẻo lưỡi! Nhưng Bình kêu lên rằng:

- Chớ vội ra tay! Giờ ta đau quá rồi, không chịu hình được nữa. Để ta cung khai. Hãy cởi trói cho ta!

Tháo bèn sai mở trói. Bình đứng dậy, hướng về Cung khuyết, bái lạy mà tâm vọng vua rằng:

- Hạ thần không trừ được giặc cho nước, thật là tại số trời. Mong Thánh Hoàng hiểu thấu cho lòng này.

Tháo còn căm hận, sai phân thân Cát Bình làm lệnh. Bấy giờ là năm Kiến An thứ năm, tháng giêng.

Sử quan có thơ rằng:

Nhà Hán suy vi, khí sắc tàn,

Cát Bình làm thuốc cứu giang san.

Quyết thề một dạ phò vua yếu,

*Hạ độc, liều thân giết tướng gian.
Dấu chịt cực hình, luôn mắng giặc,
Cam đành thảm tử chẳng kêu than.
Hãi hùng mười ngón tay tuôn máu,
Rạng rỡ ngàn thu một lá gan...*

Cát Bình đã chết.

Tháo lại gọi tả hữu dẫn Tần Khánh Đồng đến trước mặt, rồi hỏi Đổng Thừa:

- Quốc cụ có biết tên này không?

Thừa nổi giận nói:

- Thằng ở phản chủ bỏ trốn? Hãy giết ngay nó đi!

Tháo nói:

- Nó có công cáo giác bọn mưu phản, nay tới đây đối chứng. Ai dám giết nó?

Thừa nói:

- Khánh Đồng là đứa tứ phản phúc, sao Thừa Tướng lóí nghe lời vu cáo của nó?

Tháo hăm dọa:

- Ta đã tra hỏi bọn Tử Phục rồi. Người còn chối cãi gì nữa?

Liên thét tả hữu bắt Đổng Thừa, rồi sai vào thẳng phòng trong khám xét.

Chốc lát, bắt được tờ huyết chiếu và tờ nghĩa trạng.

Tháo xem xong, cười nói:

- Bọn chuột nhắt này lớn gan thật.

Lập tức sai bắt cả nhà Đổng Thừa già trẻ trai gái giam lại, không để một người nào chạy thoát.

Tháo hăm hăm về phủ hội các mưu sĩ, đưa tờ huyết chiếu cho xem, tỏ ý muốn truất phế Hiến Đế, lập vua khác.

Đó chính là:

Mấy hàng chiếu máu thành hư vọng!

Một bức tiên thể rước khốn nguy

HỒI 24

QUỐC TẶC HÀNH HUNG GIẾT QUÝ PHI
HOÀNG THỨC THUA CHẠY ĐÀU VIÊN THIỆU

Tào Tháo lấy được tờ huyết chiếu, liền thương nghị với bọn mưu sĩ muốn phế Hiến Đế, chọn người có đức lập làm vua. Trình Dục can rằng:

- Minh công được oai lừng bốn bể ấy cũng nhờ lấy danh nghĩa của nhà Hán, nay nếu phế vua trong lúc bốn bể chưa bình ắt sanh họa lớn.

Tào Tháo lại thôi. Chỉ sai áp giải bọn Đồng Thừa năm người cùng năm nhà già trẻ, trai gái ra các cửa xử trảm hết. Cộng tất cả hơn bảy trăm người phải rơi đầu. Quan, dân trong thành ai ai trông thấy đều sa nước mắt.

Người sau có thơ than Đồng Thừa:

Chiếu lồng đai áo, gắng lo toan,

Gác vắng, vua, tôi lệ ứa tràn...

Nghĩ lại năm xưa từng cứu giá,

Cảm lòng ngày ấy được ban ân.

Say mê cứu nước, mang tâm bệnh,

Khao khát trừ gian, kết mộng hôn...

Thiên cổ treo cao gương nghĩa liệt,

Ngoài ra thành, bại... sá chi bàn?

Lại có thơ than bọn Vương Tử Phục rằng:

Một tờ lùa máu đã ghi tên,

Quân phụng tình thâm, phải báo đền.

Gan sắt dẫu tan trong chốc lát,

Lòng son rạn vỡ đến thiên niên

Giết hết gia quyến bọn Đổng Thừa, Tào Tháo vẫn chưa hả giận.

Lại đeo gươm vào cung để giết Đổng Quý phi. Quý phi là em gái Đổng Thừa, được vua Hiến Đế thương mến, hiện đang mang thai năm tháng.

Hôm ấy, vua đang ngồi trong hậu cung, cùng Phục Hoàng hậu bàn kín về việc Đổng Thừa, lòng áy náy vì chưa được tin tức gì.

Bỗng thấy Tháo đeo gươm đột ngột bước vào, vẻ mặt hầm hăm.

Vua kinh hãi thất sắc.

Tháo hỏi:

- Đổng Thừa mưu phản, Bệ hạ đã biết chưa?

Vua giả vờ hỏi lại:

- Đổng Trác đã bị tru diệt rồi mà?

Tháo thét lạn:

- Không phải Đổng Trác! Đổng Thừa kia mà!

Vua run sợ nói:

- Quả thật Trẫm không biết.

Tháo hỏi mĩa:

- Mới cắn ngón tay ra viết chiếu, đã quên rồi ư?

Vua không biết trả lời ra sao nữa? Tháo thét võ sĩ bắt Đổng Quý phi đem ra.

Hiến Đế vội vàng kêu lên:

- Đổng phi đã có thai năm tháng. Xin Thừa tướng thương tình...

Tháo trợn mắt nói:

- Không nhờ số trời, ắt tôi đã bị hại rồi! Há còn để người con gái này lại mà chuốc hậu hoạn sao?

Phục Hoàng hậu cũng kêu rằng:

- Xin giam vào lãnh cung, đợi cho sinh nở rồi hãy giết cũng chưa muộn!

Tháo không nghe, sảng tiếng gắt:

- Còn muốn giữ cái nòi phản nghịch ấy, để báo thù cho mẹ nó sao?

Bấy giờ, biết số mạng đã định, Đồng phi sụt sùi khóc rằng:

- Xin cho được toàn thi thể mà chết. Đừng bắt phơi thân lộ thể...

Tháo mới sai người đem lụa bạch tới.

Hiến Đế vừa khóc vừa nói với Đồng phi:

- Khanh xuống Tuyền đài, đừng oán Trẫm nhé!

Dứt lời, lệ tuôn như mưa. Phục hậu cũng oà lên khóc lớn.

Tháo nổi giận nói:

- Lại còn giữ trò đàn bà trẻ con thế nữa à!

Rồi thét võ sĩ lôi Đồng phi ra thắt cổ ở bên ngoài cung môn.

Người sau có thơ than Đồng phi rằng:

Đầu xuân mưa móc cũng bằng không,

Liễu nát, hoa rơi trước bệ rồng.

Thiên tử cũng đành tuôn suốt lệ,

Trông theo từng bước quận ôm lòng.

Giết Đồng phi rồi, Tháo truyền bảo quan Giám cung:

- Từ nay trở đi, bất cứ người ngoại thích, tôn thân nào, nếu không được phép ta mà tự tiện vào cung, đều phải chém đầu! Canh giữ không nghiêm cũng chịu đồng tội!

Sau đó, Tháo nói với Trình Dục:

- Tuy nay đã giết bọn Đồng Thừa rồi, song còn Mã Đằng và Lưu Bị cũng trong số ấy, không thể không diệt trừ.

Trình Dục nói:

- Mã Đằng hiện nay đóng binh ở Tây Lương, binh thế cũng mạnh chưa nên đánh vội. Phải vỗ về hắn rồi gọi chiêu triệu về kinh mà giết đi mới được. Còn Lưu Bị hiện nay đang chiếm giữ Từ Châu làm kế ý dục thì cũng không nên đánh. Huống chi nay Viên Thiệu còn đang đồn quân ở Quan độ, có ý dòm ngó Hứa Đô. Phỏng như kéo quân sang Đông để đánh Lưu Bị, thế tất Bị cầu cứu Thiệu. Viên Thiệu thừa lúc tới xâm phạm Hứa Đô, ta làm sao đương nổi?

Tào Tháo áy náy nói:

- Chẳng phải vậy đâu, Lưu Bị là tay nhân kiệt trong thiên hạ. Nếu không trừ trước, để cho hắn có đủ lông, đủ cánh thì khó mà trừ được. Còn như Viên Thiệu tuy có nhiều binh lực song cứ hay hoài nghi bất quyết, hay làm hỏng việc, chẳng có đáng sợ gì?

Đang lúc thương nghị bỗng có Quách Gia đến, Tháo liền hỏi Quách Gia:

- Ta muốn hưng binh đi đánh Lưu Bị, ngặt còn sợ Viên Thiệu xâm phạm Hứa Đô, ông nghĩ thế nào?

Quách Gia nói:

- Viên Thiệu tính chậm chạp mà hay đa nghi. Các mưu sĩ lại ghen ghét lẫn nhau, nội bộ tranh giành nghi kỵ nhau, không cần phải sợ. Lưu Bị hiện đang chỉnh đốn binh mã, tích thảo đồn lương, quân binh chưa thuần thục, nếu kéo binh đến đó đánh một trận có thể dẹp yên.

Tào Tháo cả mừng liền nói:

- Chính hợp ý ta!

Bèn khởi đại binh hai mươi vạn chia làm năm đạo đi đánh Từ Châu.

Quân tế tác dò thám được, báo về Từ Châu.

Tôn Càn ở Từ Châu lập tức qua nơi Hạ Bì báo cho Quan Vân Trường rõ rồi lại qua Tiểu Bái cho Huyền Đức hay.

Huyền Đức bàn tính với Tôn Càn:

- Việc này phải đến cầu cứu Viên Bản Sơ mới giải được mối nguy này!

Bèn viết một phong thư, sai Tôn Càn mang đi.

Càn đến Hà Bắc vào ra mắt Điền Phong trước, nói rõ tình hình và nhờ dẫn tiến.

Phong lập tức dẫn Càn vào ra mắt Viên Thiệu và trình thư lên.

Nhưng thấy Viên Thiệu hình dung tiêu tụy, áo mũ xốc xếch, Phong ngạc nhiên hỏi:

- Hôm nay Chúa công làm sao vậy?

Viên Thiệu đáp:

- Ô hay! Ta sắp chết rồi!

Điền Phong thất kinh nói:

- Chúa công nói chi lời gở thế!

Viên Thiệu nói:

- Ta có năm đứa con, chỉ có thằng con út là ta cưng nó lắm. Nay nó lại đau ghê nặng, bệnh nguy đến nơi. Nếu nó có bề nào thì ta chết mất.

Điền Phong nói:

- Hiện Tào Tháo đã hưng binh đi đánh Huyền Đức, Hứa Đô bỏ trống, chúng ta nên thừa cơ hội ấy đem nghĩa binh đánh vào, trên cứu được Thiên tử, dưới cứu được muôn dân. Thật là dịp may hiếm có vậy. Chỉ chờ Minh công định đoạt.

Viên Thiệu nói:

- Ta cũng biết cơ hội này rất tốt. Ngặt vì con ta đau bệnh, lòng ta hoảng hốt, e việc không lợi.

Điền Phong hỏi:

- Việc gì mà Chúa công phải hoảng hốt?

Viên Thiệu đáp:

- Trong năm đứa con, chỉ có đứa nhỏ đĩnh ngộ khác thường. Nếu không may nó có bề nào ắt ta cũng không sống nổi nữa!

Viên Thiệu quay lại nói với Tôn Càn:

- Người hãy về nói lại với Huyền Đức, ta vì cơ ấy không thể ra binh được. Nếu Huyền Đức có bề nào đến đây tá túc, ta lo liệu phương tiện giúp đỡ cho.

Điền Phong nghe nói, uất ức đập cây gậy xuống đất kêu rằng:

- Được thời cơ hiếm có như thế này, mà vì mấy mụn lở của một đứa con mà bỏ lỡ cơ hội thật là đáng tiếc! Đáng tiếc!

Nói rồi giậm chân than dài mà lui ra.

Tôn Càn thấy Viên Thiệu không chịu phát binh, liền chạy suốt đêm về Tiểu Bái ra mắt Huyền Đức, kể rõ đầu đuôi. Huyền Đức thất kinh họp hết chư tướng thương nghị.

Trương Phi hăng hái hiến kế:

- Đại ca đừng lo gì. Quân Tào Tháo ở xa mới đến, binh tướng còn mỗi mệt. Ta nhân lúc chúng vừa chân ướt, chân ráo đến đây, hơi thở chưa đều, cứ xông ngay sang cướp trại, ắt phá được chúng.

Huyền Đức nói:

- Vẫn tưởng tam đệ chỉ là kẻ dưng phu, ai ngờ trước đã biết dùng mưu bắt Lưu Đại, nay lại bày kế này, thì cũng biết phép dùng binh lắm!

Bèn nghe lời Trương Phi, chia binh sẵn sàng, đợi đến đêm sang cướp trại Tào Tháo.

Bấy giờ Tào Tháo kéo binh qua Tiểu Bái.

Lúc đang tiến binh, bỗng có trận gió thổi tới, rồi nghe tiếng nổ vỡ đánh "rắc"! Thì ra cây đại kỳ bị gãy cán.

Tháo vội ra lệnh cho quân sĩ tạm dừng bước, rồi họp các mưu sĩ hỏi xem lành dữ thế nào.

Tuân Húc hỏi:

- Gió từ phương nào tới? Thổi gãy cờ sắc gì?

Tháo nói:

- Cuồng phong thổi phía Đông Nam thổi tới, đánh gãy cây giác nha kỳ²⁶. Cờ này gồm xanh, đỏ hai màu.

Húc nhắm tính, rồi đoán:

- Chẳng phải điều gì khác! Hẳn đêm nay ắt có Lưu Bị đến cướp trại.

Tháo gật đầu.

Bồng Mao Giới bước vào cũng hỏi:

- Vừa rồi, gió Đông Nam thổi gãy lá giác nha kỳ hai đầu xanh, đỏ. Chúa công cho rằng lành hay dữ?

Tháo hỏi lại:

- Theo ý ông thế nào?

Mao Giới nói:

- Theo ngu ý, ắt là điềm có người tới cướp trại!

Người sau có thơ than Huyền Đức rằng:

Thương thay Hoàng thúc thế cô cùng,

Muốn cướp dinh Tào, khởi thế công.

Cờ địch gãy lia, cơn gió bão,

Trời già chi tựa kẻ gian hùng?

Bấy giờ, Tháo bảo các tướng:

- Trời đã báo điềm cho ta, vậy đêm nay ta phải đề phòng cẩn mật.

Bèn chia binh ra làm chín đạo, cho một đạo tới trước để lập dinh trại, còn bao nhiêu chia ra làm mai phục khắp tám mặt.

Đêm ấy, trăng khi mờ khi tỏ, Huyền Đức đi bên tả, Trương Phi đi bên hữu chia quân ra làm hai đường tiến phát.

Chỉ để mình Tôn Càn ở lại giữ Tiểu Bái.

Riêng Trương Phi bấy giờ lấy làm đặc kế, dẫn toàn quân khinh kỵ thẳng tiến.

Khi đến trước trại Tào, Phi liền giục ngựa xông vào.

Nhưng chỉ thấy đèn đuốc leo lét, quân Tào lơ thơ thưa thớt...

Còn đang hoài nghi thì bỗng một tiếng pháo lệnh nổ vang, bốn bề lửa cháy bùng lên sáng rực!

Tiếng reo hò tám mặt nổi lên như trời long đất lở...

Phi biết mình đã trúng kế, liền quày ngựa toan thoát lui ra khỏi trại Tào, nhưng mặt Đông đã có Trương Liêu, phía Tây có Hứa Chử, chính Nam có Vu Cấm, chính Bắc có Lý Điển, phía Đông Nam thì có Từ Hoảng, Tây Nam có Nhạc Tiến, Đông Bắc có Hạ Hầu Đôn, Tây Bắc thì Hạ Hầu Uyên tám tướng dẫn quân mã đánh ập vào.

Một mình Trương Phi tả xông, hữu đột, đỡ trước, gạt sau...

Nhưng nguy hơn nữa là số quân của Phi lại là quân thủ hạ cũ của Tháo.

Bấy giờ chúng thấy sự thế nguy cấp, đều hạ khí giới đầu hàng hết.

Phi hăng máu, lông lên như con hổ dữ, đang đâm chém túi bụi thì Từ Hoảng tới đánh cho một trận.

Mặt sau, Nhạc Tiến lại đuổi tới.

Phi mở một đường máu ra thoát vòng vây mà chạy. Ngoảnh mặt lại thấy chỉ còn hơn mười quân kỵ chạy theo.

Trương Phi muốn trở về Tiểu Bái, nhưng đường đã bị chặn mất.

Muốn sang Từ Châu, Hạ Bì lại sợ quân Tào mai phục đón đường.

Nghĩ không ra lối, Phi đành trông về núi Mang Đường mà chạy.

Còn Huyền Đức khi dẫn quân vừa đến trại, toan xông qua cửa đã nghe tiếng reo hò vang trời.

Một cánh quân Tào nổi dậy sau lưng, đánh cắt ngang mất một nửa quân mã, và chặn lối về.

Rồi Hạ Hầu Đôn xông ra đón đường.

Huyền Đức vội phá vòng vây mà chạy.

Hạ Hầu Uyên lại đuổi theo sau, đánh cho một trận nữa.

Ngoảnh lại thấy chỉ còn hơn ba mươi quân kỵ chạy theo, toan chạy về Tiểu Bái, nhưng nhìn về phía thành trì đã thấy lửa cháy rực trời.

Huyền Đức vội rẽ cương, định chạy về Từ Châu hoặc Hạ Bì, nhưng đã thấy quân Tào đổ ra đầy đồng khắp núi đón chặn.

Huyền Đức thấy hết cả lối về, lại nhớ tới lời Viên Thiệu dặn:

- Nếu có bề gì thì cứ đến tá túc...

Bèn nghĩ bụng:

- Nay ta đã binh tan thế cùng, chi bằng ta hãy tạm qua Hà Bắc nương thân, rồi sau này sẽ tính kế khác.

Nghĩ rồi, Huyền Đức trông thẳng hướng Thanh châu mà chạy.

Chạy được một quãng lại gặp Lý Điển chặn đường.

Huyền Đức vùng lên thoát thân, rồi cứ trông về phía Bắc mà chạy tiếp.

Ba mươi quân kỵ bị Lý Điển bắt nốt.

Thế là chỉ còn trơ một mình một ngựa chạy nạn, mỗi ngày phải đi hơn ba trăm dặm.

Khi đến dưới thành Thanh châu, Huyền Đức bèn kêu mở cửa.

Quân canh hỏi tên họ, rồi chạy vào báo với quan Thứ Sử hay.

Nguyên quan Thứ Sử này là con trưởng của Viên Thiệu, tên là Viên Đàm.

Đàm vốn có lòng hâm mộ Huyền Đức lắm, bấy giờ nghe tin:

- Lưu Dự Châu một người một ngựa chạy đến ngoài thành.

Viên Đàm vội sai mở cửa, thân ra đón tiếp, rước vào công đường, hỏi tường tận sự thể.

Huyền Đức thuật rõ việc bại binh và ngỏ lời xin nương tựa.

Đàm liền mời tới nhà quán dịch nghỉ ngơi, rồi viết thư báo cho cha hay.

Một mặt sai quân hộ tống Huyền Đức đến biên giới Bình Nguyên.

Viên Thiệu nghe tin, dẫn văn võ bộ hạ ra ngoài Nghiệp Đô ba mươi dặm nghinh tiếp.

Huyền Đức xuống ngựa bái tạ.

Thiệu vội vàng đáp lễ, nói:

- Vừa qua, vì trẻ thơ mắc bệnh, không tiếp viện được Sứ quân, lòng vẫn áy náy không yên. Nay hân hạnh được gặp, thật đã thỏa lòng mong ước.

Huyền Đức nói:

- Bị này là kẻ cô cùng, đã muốn tới nương nhờ dưới cửa ngài từ lâu, nhưng chưa có dịp. Nay bị Tào Tháo đánh phá, vợ con bị hãm, gia đình thất tán cả rồi. Lòng nghĩ Tướng quân rộng lượng dung nạp kẻ sĩ bốn phương, nên không ngại thẹn mà tới theo. Mong Tướng quân thu nạp, thế sẽ có ngày báo đáp.

Viên Thiệu mừng rỡ, liền thết đãi rất hậu rồi để Huyền Đức ở lại Ký châu.

Nói về Tào Tháo đêm ấy lấy Tiểu Bái xong rồi, lập tức đến lấy Từ Châu.

My Trúc và Giản Ung ngăn cản không nổi phải bỏ thành chạy.

Trần Đăng bèn dâng thành cho Tào Tháo.

Tháo kéo đại quân vào.

Võ an dân chúng xong, Tào Tháo lại nhóm hết chư tướng để bàn kế đi đánh Hạ Bì.

Tuân Húc nói:

- Quan Vũ bảo vệ vợ con của Lưu Bị, ắt liều thân quyết giữ thành ấy, nếu chẳng đánh cho mau e Viên Thiệu sang cướp mất.

Tào Tháo nói:

- Ta vốn rất yêu Quan Vũ là nhân tài lỗi lạc, võ nghệ siêu quần, muốn thu phục để dùng. Chi bằng nay cử người tới thuyết, nếu y chịu hàng thì hay lắm.

Quách Gia nói:

- Quan Vũ là người nghĩa khí cao sâu, ắt không chịu hàng đâu. Cử người đến thuyết, sợ bị hại mất.

Nhưng một người bước ra nói:

- Tôi với Quan Vũ vốn có quen nhau. Nay tôi xin đi dụ hàng.

Mọi người nhìn lại, thì ra Trương Liêu. Trình Dục nói:

- Văn Viễn tuy quen biết Quan Vũ, nhưng tôi xem người ấy không thể lấy lời lẽ suông mà dụ được. Tôi có một kế này, trước làm cho Quan Vũ hết đường tiến thoái, rồi sẽ cho Văn Viễn đến dụ hàng. Bấy giờ là y phải về hàng Thừa Tướng.

Đó chính là:

Rắp đem cung mạnh bắn hùm dữ,

Soạn sẵn môi thơm dử cá ngao.

HỒI 25

NÚI THỔ SAN, QUAN CÔNG GIAO BA VIỆC THÀNH BẠCH MÃ, TÀO THÁO MỞ TRÙNG VÂY

Lúc ấy Trình Dục dâng kế:

- Vân Trường sức đánh muôn người, không dùng kế khó thắng. Nay phải sai quân của Lưu Bị mới đầu hàng vào Hạ Bì ra mắt Quan Công, và nói dối là: "Trốn được mà về", rồi dùng chúng làm nội ứng. Lại sai người khiêu chiến dụ hấn đến một chỗ xa, chặn đường về mới mong dụ hấn được.

Tào Tháo nghe theo kế ấy liền sai mấy mươi binh Từ Châu trở về Hạ Bì đầu Quan Công.

Quan Công thấy binh của mình, lưu dùng ngay không nghi ngờ gì cả.

Hôm sau, Hạ Hầu Đôn dẫn năm ngàn binh đến khiêu chiến, Quan Công không thèm ra.

Hạ Hầu Đôn truyền quân sĩ đứng ngoài thành kêu Quan Công nhiếc mắng cả ngày.

Quan Công tức giận dẫn ba ngàn quân ra thành đánh.

Đánh được chừng vài mươi hiệp, Hạ Hầu Đôn quày ngựa bỏ chạy.

Quan Công rượt theo được chừng hai mươi dặm, sợ Hạ Bì sơ thất nên quày ngựa trở lại không theo nữa. Nhưng đã muộn!

Một tiếng pháo lệnh nổ vang.

Bên tả có Từ Hoảng đổ ra, bên hữu có Hứa Chử đánh chặn. Hai cánh quân bít hấn đường về.

Quan Công mở đường máu thoát thân, nhưng hai bên cung nỏ đã chực sẵn, bắn như mưa, không sao qua thoát.

Quay binh lại thì Từ Hoảng, Hứa Chử lại tiếp chiến kịch liệt.

Quan Công ráng sức đánh vùi, hai tướng phải lui, rồi toan dẫn quân về Hạ Bì.

Nhưng Hạ Hầu Đôn lại chặn đường tiếp đánh Quan Công đánh từ sáng đến tối, không tìm ra đường về, đành lên chót núi Thổ San đóng binh lại đó tạm nghỉ.

Binh của Tào Tháo trùng trùng điệp điệp kéo đến vây chặt Thổ San.

Quan Công đứng trên núi, trông về Hạ Bì thấy trong thành ánh lửa rực trời.

Thì ra, lúc ấy quân trá hàng đã mở trộm cửa.

Tào Tháo thân hành đem đại quân tiến vào thành, sai đốt lửa, cốt làm cho Quan Công nao lòng rồi ruột.

Quả nhiên, Quan Công thấy lửa cháy ở Hạ Bì rất sợ hãi, một đêm xung sát mấy lần xuống núi, nhưng đều bị loạn tên từ dưới bắn lên không sao thoát khỏi vòng vây.

Đến lúc mờ sáng, lối toan xông xuống phá vây nữa, bỗng thấy một người cỡi ngựa chạy lên.

Nhìn ra mới biết là Trương Liêu, Quan Công đón hỏi:

- Người là tướng của Tào Tháo, đến đây đánh với ta chăng?

Trương Liêu liền bỏ thương xuống đất, bước xuống ngựa thi lễ, trả lời:

- Không phải.

Quan Công lại hỏi:

- Như vậy thì người đến đây để giúp ta chăng?

Trương Liêu trả lời:

- Không phải.

Quan Công lại hỏi:

- Như vậy người đến đây để dụ ta chăng?

Trương Liêu nói:

- Cũng không phải nữa.

Quan Công đang ngạc nhiên chưa biết ý định của Trương Liêu như thế nào, Trương Liêu đã nói:

- Vì cảm nghĩ ngày trước anh cứu tôi nên tôi đến đây đem tin cho anh rõ.

Quan Công hỏi:

- Tin gì vậy?

Trương Liêu nói:

- Hoàng thúc hiện nay lưu lạc nơi đâu chưa rõ, còn Trương Phi chẳng biết mất còn. Hôm qua Tào Tháo lại lấy được thành Hạ Bì rồi, binh dân đều không bị hại. Gia quyến của Hoàng thúc lại được Tào Tháo bảo vệ tử tế, nên em đến đây đưa tin.

Quan Công nổi giận hét lớn:

- Người lại dám đến đây dụ ta sao? Ta thà chết chứ nhất định không đầu hàng ai cả. Người hãy lập tức về đi, nếu nói một lời nào nữa, ta chém đầu ngay đấy.

Trương Liêu cười, nói:

- Anh nói như vậy anh không sợ người ta cười hay sao? Tôi vì thiên hạ cười anh, đến đây nói cho anh rõ chứ đâu dám dụ anh hàng.

Quan Công hỏi:

- Người nói thiên hạ cười ta việc gì?

Trương Liêu nói:

- Tôi biết anh dũng lược có thừa, song hiện nay thế binh của anh đã tan vỡ, nếu liều chết thật là có tội.

Quan Công hỏi:

- Ta bình sanh không chịu nhục, nay ta ra trận quyết ăn thua với địch, nếu chẳng may thất cơ, ta liều chết để đền nợ nước, sao lại có tội?

Trương Liêu nói:

- Nếu anh liều chết, anh sẽ phạm ba tội.

- Là tội gì, nói thử ta nghe?

Trương Liêu bắt đầu thuyết:

- Anh thử nghĩ xem, Hoàng thúc hiện nay thất lạc, nhưng chí cả chưa đoạt, thế nào cũng cần người nghĩa dũng, nếu sau này Hoàng thúc cần đến mà không có anh tức là anh có tội thứ nhất. Hoàng thúc đã phó thác gia quyến cho anh, nay anh liều chết để mất chỗ nương tựa, không có ai bảo vệ, ấy là tội thứ hai. Anh là

một kẻ võ nghệ siêu quần há lại không khuôn phò nhà Hán để danh muôn thuở lại liều thác như thế phỏng có ích gì, đó là tội thứ ba vậy.

Quan Công nghe Trương Liêu nói, thở dài, suy nghĩ giây lát rồi hỏi:

- Người nói ta có ba tội, vậy anh bảo bây giờ ta phải làm thế nào?

Trương Liêu nói:

- Nay bốn phía đều có binh của Tào Công, nếu chống cự e sơ thất, chi bằng hãy tạm đầu hàng Tào Công để nghe ngóng tin tức của Hoàng thúc. Nếu người còn ở nơi nào, anh sẽ đến đó tìm người. Như vậy, một là bảo vệ được hai vị phu nhân, hai là chẳng phụ lời ước thệ ngày xưa, ba là để dành được cái thân hữu dụng này ngày sau giúp nhà Hán. Ba điều ấy xin anh xét lại.

Quan Công nói:

- Người nói ba điều tiện, ta lại có ba điều ước. Nếu Thừa Tướng bằng lòng khứng chịu, ta sẽ cởi giáp hàng, bằng thiếu một điều, ta quyết liều chết mà thôi.

Trương Liêu nói:

- Thừa Tướng độ lượng lắm, có điều chi mà người chẳng chịu.

Quan Công nói:

- Một là, ta với Hoàng thúc có thể với nhau một lòng giúp nhà Hán, nay ta có đầu là đầu Hán để chớ chẳng phải đầu Tào Tháo. Hai là, xin lấy bổng lộc của Hoàng thúc cấp cho nhị tẩu của ta, lại không một ai được bén mảng đến chỗ ở của nhị tẩu ta. Ba là, khi nào hay được tin anh ta ở đâu, ta lập tức đến đó, dù đường xa ngàn dặm.

Trương Liêu ưng chịu, liền trở về ra mắt Tào Tháo và nói:

- Quan Công chịu đầu song bắt buộc Thừa Tướng nhận chịu ba điều: Thứ nhất là "Đầu Hán chứ chẳng đầu Tào".

Tào Tháo cười:

- Ta làm Thừa Tướng cho nhà Hán, đầu Hán tức là đầu ta, việc ấy không can hệ gì.

Trương Liêu lại nói:

- Thứ nhì là xin bổng lộc của Hoàng thúc cấp dưỡng cho nhị tẩu của hần, lại cấm không cho một kẻ nào được bén mảng đến chỗ ở của nhị tẩu hần.

Tào Tháo cũng cười, nói:

- Ta sẽ cấp cho gấp hai lần bổng lộc của Hoàng thúc! Còn như việc nghiêm cấm trong ngoài, thì gia pháp xưa nay vẫn thế. Còn phải nghi ngại gì nữa?

Trương Liêu kể tiếp:

- Điều thứ ba là lúc nào hần nghe được Lưu Bị ở đâu, hần đi ngay dù cho đường xa muôn dặm.

Tào Tháo ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Điều ấy thực là khó! Nếu hay được tin Huyền Đức ở đâu, hần ra đi, như thế ta nuôi hần có ích gì?

Trương Liêu lại nói:

- Quan Công sở dĩ trung thành với Huyền Đức là vì hần cảm cái tình đối xử của Huyền Đức mà thôi! Nay nếu Thừa Tướng đối đãi với hần cũng như Huyền Đức thì hần ắt mến phục Thừa Tướng như đã mến Huyền Đức vậy.

Tào Tháo suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Lời Văn Viễn nói rất hay! Ta ưng thuận ba điều ấy.

Tào Tháo liền sai Trương Liêu đến thỉnh Quan Công về.

Trương Liêu liền đến thuật hết các việc cho Quan Công nghe, Quan Công liền nói:

- Tuy vậy, xin Thừa Tướng hãy lui binh, để ta trở về thành hỏi ý kiến của nhị tẩu ta đã rồi sẽ đầu hàng.

Trương Liêu về nói lại. Tào Tháo truyền lui binh hơn hai mươi dặm.

Tuân Húc thất kinh, vào nói với Tào Tháo:

- Không nên, tôi e nó trá hàng chăng?

Tào Tháo nói:

- Vân Trường là người nghĩa khí, hần chẳng dối gạt đâu.

Quan Công dẫn binh về Hạ Bi thấy nhân dân đầu đó bình yên liền đi thẳng vào phủ ra mắt nhị tẩu.

Cam phu nhân và My phu nhân hỏi:

- Chẳng hay Hoàng thúc nay ở chỗ nào?

Quan Công nói:

- Chưa biết anh ấy chạy về đâu.

Rồi Quan Công đem hết đầu đuôi việc Tào Tháo dụ hàng kể cho nhị tẩu rõ, và lại kể ba điều ước hẹn cho nhị tẩu nghe. Rồi hỏi ý kiến.

Cam phu nhân nói:

- Hôm qua, quân Tào vào thành, chúng tôi tưởng đã không toàn thân. Không ngờ chúng không phạm đến cái tơ cái tóc. Không một tên quân nào dám tạt cửa. Nay thúc thúc đã hứa với họ, cứ việc mà làm. Hà tất phải hỏi chúng tôi là bọn đàn bà đâu biết việc lợi hại trong quân binh. Song chúng tôi e ngày sau biết được tin của Hoàng thúc rồi, Tào Tháo không cho đi thì làm sao?

Quan Công nói:

- Việc ấy em đã có cách.

Quan Công từ tạ lui ra, dẫn vài tên quân kỵ vào ra mắt Tào Tháo.

Tào Tháo bốn thân ra khỏi viên môn nghinh tiếp.

Quan Công xuống ngựa thi lễ rồi nói:

- Tôi là tướng bại binh, mong ơn ngài không giết.

Tháo nói:

- Tôi ái mộ Vân Trường đã lâu, nay được gặp nhau, thật phi tình hoài vọng.

Vân Trường nói:

- Tôi nhờ Văn Viễn xin Thừa Tướng ba điều, ngài đã khứng rồi chớ?

Tào Tháo nói:

- Tôi đã hứa thì có bao giờ nuốt lời?

Quan Công nói:

- Sau này, nếu tôi nghe tin đại ca tôi ở đâu, dù vùi thân trong chỗ nước lửa, tôi cũng phải theo, chừng ấy sợ từ tạ không kịp, cúi xin miễn chấp.

Tào Tháo nói:

- Nếu Huyền Đức còn, chừng đó ông sẽ đi, nhưng tôi e Hoàng thúc bị loạn quân rồi, xin ông an lòng thủng thỉnh lo liệu.

Quan Công bái tạ.

Tào Tháo liền bày yến tiệc thết đãi.

Hôm sau, Tào Tháo liền truyền lệnh thâu quân về Hứa Xương.

Quan Công liền thỉnh nhị tẩu lên xe rồi tự mình đi theo hộ vệ.

Khi quân đi đến trạm dịch, Tào Tháo truyền quân đóng lại nghỉ ngơi, lại truyền Quan Công ở chung một nhà với nhị tẩu. Ý muốn để cho Quan Công loạn nghĩa quân thần.

Nhưng đêm ấy, Quan Công cầm đuốc đứng trước cửa suốt đêm canh chừng cho nhị tẩu.

Tào Tháo biết được kính phục vô cùng.

Về đến Hứa Xương, Tháo truyền dọn một tư dinh cho gia quyến Huyền Đức ở.

Quan Công liền phân ra hai viện.

Phía cửa trong đặt mười tên quân canh giữ, còn Quan Công ở nơi nhà ngoài.

Tào Tháo lại dắt Quan Công vào triều yết kiến Hiến Đế.

Hiến Đế phong cho làm chức Thiên Tướng quân.

Quan Công tạ ơn rồi lui ra.

Hôm sau, Tào Tháo lại truyền bày tiệc lớn thết đãi.

Bá quan tề tựu đủ mặt.

Tháo liền mời Quan Công ngồi trên.

Tiệc tan; lại sai đem gấm vóc, vàng bạc và đồ trang hoàng ra tặng.

Quan Công đem về giao hết lại cho nhị tẩu.

Từ đó, cứ cách ba ngày Tào Tháo bày một tiệc nhỏ, bảy ngày một tiệc lớn khoản đãi Quan Công.

Lại đưa hai mươi người con gái đẹp đến hầu hạ.

Quan Công liền sai đem vào cho nhị tẩu.

Cứ ba ngày, Quan Công vào một lần đứng vòng tay nơi phía ngoài cửa hỏi:

- Nhị tẩu mạnh chẳng?

Nhị tẩu hỏi thăm tin tức của Hoàng thúc xong, rồi nói:

- Thúc thúc cứ tự tiện.

Chừng ấy Quan Công mới lui ra. Tào Tháo hay được việc ấy khen phục Quan Công vô cùng.

Một hôm, Tào Tháo thấy Quan Công mặc chiếc áo màu lục đã bạc màu, liền sai thợ phỏng theo vóc của Quan Công, lựa gấm tời may một chiếc cẩm bào rồi đem cho Quan Công.

Quan Công lãnh lấy đem về rồi mặc vào trong, còn chiếc áo cũ mặc ở ngoài.

Tháo thấy vậy hỏi:

- Sao Vân Trường tiết kiệm thế?

Vân Trường nói:

- Chiếc áo cũ này là của anh tôi cho. Tôi mặc nó ra ngoài cũng như thấy mặt anh tôi vậy. Chẳng dám vì cái áo mới Thừa Tướng vừa ban, mà quên cái cũ của anh cho! Vì thế tôi mặc áo mới vào trong.

Tào Tháo nghe qua khen:

- Thật là nghĩa sĩ!

Tuy ngoài miệng nói thế chớ trong lòng chẳng vui.

Một hôm Quan Công đang ngồi ở Phủ, bỗng có tin báo:

- Hai vị phu nhân chẳng biết có chuyện chi mà khóc lóc nằm lăn dưới đất.

Quan Công vội chỉnh tề khăn áo, vào quỳ phía ngoài cửa hỏi:

- Bẩm nhị tẩu, chẳng hay có việc gì mà bi thương như vậy?

Cam phu nhân sụt sùi nói:

- Đêm hôm qua, ta nằm chiêm bao thấy Hoàng thúc bị sa dưới hầm, e người đã chết rồi, nên ta buồn và khóc than đó thôi.

Quan Công tìm lời khuyên giải:

- Việc trong mộng mị không thể tin được. Chẳng qua là chị quá tưởng nhớ anh nên mộng mị như vậy. Xin hai chị chớ ưu sầu có hại cho sức khỏe.

Đang lúc trò chuyện có quân Tào Tháo đến mời Quan Công đi dự yến.

Quan Công từ giã nhị tẩu rồi đến nơi yến đình.

Tào Tháo thấy Quan Công buồn bã liền hỏi:

- Vân Trường có việc chi chẳng được vui.

Quan Công nói:

- Lâu ngày xa cách nên hai chị tôi nhớ anh tôi mà khóc lóc, cho nên tôi cảm động trong lòng.

Tào Tháo nghe nói liền cười, rồi kiếm lời khuyên giải cho khuây lãng, và mời uống rượu.

Qua vài tuần rượu, Vân Trường ngồi nhìn trời, tay vuốt râu nói:

- Sống làm trai mà chẳng được phụng sự quốc gia, bội nghĩa cùng anh, thật uổng thay một đời người!

Tháo thấy Vân Trường buồn liền khéo léo tìm câu hỏi cho khuây:

- Vân Trường có đếm thử râu ước độ được bao nhiêu sợi chẳng?

Vân Trường nói:

- Ước chừng vài trăm sợi. Qua tiết đông thiên thường hay rụng nên phải lấy cái túi the bọc ngoài cho nó khỏi rụng.

Tào Tháo liền lấy gấm bông may cho Vân Trường một cái dây để bọc râu.

Ngày nọ trong buổi chầu, vua thấy trước ngực Vân Trường có đeo một cái dây gấm, làm lạ hỏi:

- Thiên Tướng quân đeo cái dây ấy chi vậy?

Vân Trường thưa:

- Râu thần dài lắm nên Thừa Tướng ban cho cái dây để bọc lại.

Vua bảo mở ra cho xem, Vân Trường mở ra, thấy chòm râu dài khỏi bụng.

Vua khen:

- Đúng là Mỹ nhiệm công!

Bởi thế Vân Trường có tên Mỹ nhiệm công (ông râu đẹp).

Một ngày kia, Tào Tháo mời Vân Trường đến dự yến, Tháo thấy ngựa Vân Trường ốm mới hỏi duyên cớ.

Vân Trường đáp:

- Vì người tôi hơi nặng, nên cỡi con nào cũng chóng gầy.

Tào Tháo lập tức sai quân dẫn đến một con ngựa sắc đỏ như than lửa, hình thù cực kỳ hùng vĩ, chỉ cho Vân Trường xem và nói:

- Vân Trường biết con ngựa này chẳng?

Quan công xem rồi nói:

- Nó là con Xích Thố của Lữ Bố.

- Chính là nó đấy.

Nói rồi sai đem yên cương ra đóng, tặng cho Quan công, Quan công phục lạy tạ ơn.

Tháo tỏ vẻ không bằng lòng, hỏi:

- Ta đã bao phen trao tặng nào là mỹ nữ, nào là vàng bạc, nào là gấm vóc, sao chẳng thấy Vân Trường vui, nay cho con ngựa này mà Vân Trường lại tạ ơn hậu như vậy?

Quan công nói:

- Tôi biết con ngựa quý này ngày đi ngàn dặm. Nay được ơn ban, nếu biết anh tôi ở đâu, tôi có thể đi một ngày là gặp.

Tháo nghe qua sự tình, bấy giờ mới thấy hối tiếc.

Quan công từ tạ lên ngựa ra về.

Sau khi cho ngựa, Tháo hối hận, buồn rầu hỏi Trương Liêu:

- Ta chẳng hề bạc đãi Vân Trường, sao hán cứ nghĩ đến chuyện ra đi mãi là cớ chi?

Trương Liêu nói:

- Xin để tôi dò hỏi thử lòng hán coi.

Hôm sau, Liêu đến thăm Quan công, thi lễ xong, Liêu hỏi:

- Từ khi tôi tiến cử anh với Thừa Tướng, anh có điều gì bất như ý chăng?

Quan công đáp:

- Tôi rất cảm hậu ân của Thừa Tướng, chẳng còn thiếu gì. Chỉ hiềm thân tuy ở đây, mà lòng quá nhớ Hoàng thúc không phút nào quên được!

- Anh nghĩ thế là sai. Bậc trượng phu xử thế phải biết cân nhắc khinh trọng. Huyền Đức đãi anh vị tất đã hậu bằng Thừa Tướng. Sao anh chỉ nghĩ đến việc ra đi?

Quan công nói:

- Tôi vẫn biết Tào công đãi tôi quá hậu, hiềm vì tôi đã chịu ơn Hoàng thúc từ xưa, thề cùng sống chết, không thể đổi lòng. Thế nào rồi tôi cũng không ở đây lâu, nhưng tôi phải lập chút công báo đáp Thừa Tướng đã, rồi mới ra đi.

Trương Liêu vội hỏi:

- Nếu Huyền Đức đã qua đời thì anh về đâu?

- Đành theo xuống tuyền đài!

Liêu biết không thể nào giữ nổi Vân Trường, liền cáo từ, trở về nói lại với Tào Tháo. Tháo tuy chẳng vui song lòng khâm phục. Tháo nói:

- Thờ chúa chẳng quên căn bản, ấy thật là người nghĩa sĩ trong thiên hạ.

Tuân Húc nói:

- Vân Trường nói sẽ lập công rồi mới đi. Vậy ta đừng để hấn trả ơn thì hấn chưa đi được.

Tào Tháo khen phải. Sau đó bá quan ai về dinh nấy.

Nói về Huyền Đức từ khi về ở với Viên Thiệu, ngày ngày buồn bực không an. Viên Thiệu thấy vậy hỏi:

- Huyền Đức có gì buồn bực vậy?

Huyền Đức đáp:

- Hai em tôi lâu nay chẳng biết tin tức, vợ con lại ở trong tay Tào tặc chẳng biết lành dữ ra sao. Trên chẳng được đền nợ nước, dưới giữ chẳng được cửa nhà lẽ nào lại không lo.

Viên Thiệu nói:

- Nay tiết xuân hòa hườn, tôi muốn cử binh đi đánh Tào Tháo ước có được chẳng?

Điền Phong nghe nói liền bàn:

- Lúc trước Tào Tháo mắc đi đánh Từ châu, Hứa Đô bỏ trống, sao không nhân cơ hội ấy mà đánh. Nay nó đã lấy được Từ châu rồi, tướng sĩ thêm mạnh, ta chớ nên khinh động.

Viên Thiệu nói:

- Để ta nghĩ lại xem thế nào!

Rồi hỏi Huyền Đức:

- Điền Phong khuyên ta cố thủ, nên chẳng?

Huyền Đức nói:

- Tào Tháo là đưa khi quân, nếu Minh công không đánh để giành lấy đại nghĩa, tôi e mất cơ hội?

Viên Thiệu khen phải, liền muốn hưng binh.

Điền Phong lại cản nữa.

Thiệu tức giận mắng:

- Bọn người cứ khoe việc văn không kể gì đến việc võ. Người làm cho ta mất việc đại nghĩa.

Điền Phong cứ cản mãi, Viên Thiệu nổi giận toan đem chém.

Huyền Đức can rằng:

- Xin Minh công chớ nóng giận, làm hại mưu sĩ không hay.

Viên Thiệu liền truyền đem hạ ngục.

Thư Thọ thấy Điền Phong bị hạ ngục, liền về hội họp cả nhà cùng anh em họ hàng, rồi đem gia sản chia hết cho mọi người, dặn dò như vĩnh biệt:

- Tôi theo đại quân đi phen này, nếu thắng uy danh lừng lẫy, còn như bại ắt không có đất chôn.

Cả họ đều ứa nước mắt tiễn đưa.

Bấy giờ Viên Thiệu sai đại tướng Nhan Lương làm tiên phong đến đánh thành Bạch Mã.

Thư Thọ lật đật cản ngăn:

- Nhan Lương tánh không được rộng rãi, tuy có sức mạnh song gánh vác việc lớn một mình không được.

Viên Thiệu đáp:

- Ta biết tài của tướng ta lắm, người làm sao biết được?

Quan Thái thú Đông quận là Lưu Giêng hay được tin ấy liền sau người về Hứa Xương cấp báo với Tào Tháo.

Tào Tháo liền thương nghị hưng binh cự địch.

Quan Công vào trướng phủ thưa cùng Tào Tháo:

- Nghe Thừa Tướng khởi binh nên xin đi tiên bộ.

Tào Tháo nói:

- Tôi chưa dám phiền đến Tướng quân. Vậy lúc nào cần thì sẽ nhờ đến.

Quan Công liền lui về.

Tháo liền dẫn binh mười lăm vạn, chia ra làm ba đội kéo đi. Đi dọc đường lại gặp thư của Lưu Giêng cấp báo liền liền. Tháo vội đem năm vạn quân đi trước đến thành Bạch Mã.

Khi đến nơi thấy tướng của Viên Thiệu là Nhan Lương bày binh bố trận, binh giáp đầu đó chỉnh tề.

Tào Tháo khen thầm, rồi hỏi:

- Hàng tướng sĩ có ai dám ra đánh với Nhan Lương chẳng?

Tống Hiến bước tới xin đi, Tào Tháo mừng rỡ nói:

- Người là đại tướng của Lữ Bố, nếu ra trận ắt thành công.

Tống Hiến lãnh mạng đề thương lên ngựa xông ra trước trận gặp Nhan Lương đánh chưa đầy hai hiệp, Nhan Lương đã chém Tống Hiến một đao rơi đầu xuống đất.

Quân chạy về phi báo, Tào Tháo thất kinh nói:

- Nhan Lương quả là một tay dũng tướng, lời đồn chẳng sai.

Ngụy Tục bước ra nói:

- Nó đã giết bạn của tôi, vậy xin cho tôi ra báo thù.

Tháo liền cho đi. Ngụy Tục lên ngựa xông ra trước trận.

Đánh chưa đầy hai hiệp, Nhan Lương cầm đao nhắm ngay đầu Ngụy Tục xáng xuống.

Ngụy Tục đỡ không nổi nhào xuống ngựa chết.

Tào Tháo kinh hãi nói:

- Thật là dũng tướng đó.

Rồi quay lại hỏi các tướng:

- Còn ai dám ra trận nữa không?

Từ Hoảng bước tới xin đi. Tào Tháo nhận lời.

Từ Hoảng liền cầm thương lên ngựa xông ra.

Nhan Lương cũng chẳng thèm hỏi tên họ cứ việc cầm đao xông tới đánh.

Đánh vừa được mười hiệp Từ Hoảng cũng không chịu nổi phải quỳ ngựa chạy tuốt vào thành.

Tào Tháo thấy thiệt luôn hai tướng trong lòng buồn bực, nói:

- Nếu có Nhan Lương cầm binh, e binh ta khó thắng được.

Trình Dục nói:

- Tôi xin tiến cử một người ắt trừ Nhan Lương được:

Tào Tháo hỏi ai, Trình Dục liền nói:

- Nếu không sai Quan Công đi thì chẳng ai dám đánh.

Tào Tháo nói:

- Người ấy có hứa là khi lập được công rồi sẽ đi, nay nếu sai người ấy ra trận mà thắng được, ắt người ấy không chịu ở.

Trình Dục lại nói:

- Huyền Đức nếu còn ắt đầu Viên Thiệu. Ta sai Quan Công ra trận giết tướng của Viên Thiệu, thế nào Viên Thiệu cũng nghi mà giết Huyền Đức.

Nếu Huyền Đức không còn, sợ gì Quan Công đi nữa.

Tào Tháo khen phải vỗ tay cười, rồi liền cho người đi thỉnh Quan Công đến.

Quan Công tiếp được lệnh liền vào từ giã hai chị. Hai vị Phu nhân nói:

- Thúc thúc đi chuyến này, nhớ dò la tin tức Hoàng Thúc nhé!

Quan Công vâng dạ rồi lui ra, tay cầm Thanh Long đao, lên ngựa Xích Thố dẫn vài người tùy tùng thẳng đến thành Bạch Mã ra mắt Tào Tháo.

Tào Tháo nói:

- Nhan Lương giết luôn hai tướng, chẳng ai dám đánh nên phải mời Vân Trường đến đây bàn định.

Quan Công nói:

- Để tôi nhìn qua một chút xem sao.

Tháo truyền bày rượu thết đãi. Đang uống, bỗng có tin báo Nhan Lương kéo quân ra thách đánh.

Tháo liền dẫn Quan Công lên núi để quan sát.

Tháo mời Quan Công cùng ngồi, các tướng đều đứng hai bên.

Tháo thấy Nhan Lương đã bày trận thế, cờ bay rợp trời, bào giáp rực rỡ, đao thương sáng loáng, người như rừng gươm, liền trở tay xuống bảo Quan Công:

- Tướng quân coi, binh mã Hà Bắc hùng tráng thế đấy!

Quan Công khẽ nghiêng mắt nói:

- Theo ý tôi thì đó cũng chỉ như loại thảo mộc có chi phải lo.

Tháo lại trở tay lần nữa nói:

- Người mặc áo vàng, cầm đao đứng ngựa dưới đám tàn lộng kia, chính là Nhan Lương đấy.

Quan Công đưa mắt nhìn qua một chút rồi bảo Tháo:

- Tôi xem Nhan Lương như đứa dựng nêu bán đầu vậy.

Tháo nói:

- Nó tài lắm đó, chớ có khinh thị.

Quan Công liền đứng dậy nói:

- Tôi tuy bất tài song cũng xin ra trận lấy đầu Nhan Lương đem về nạp cho Thừa Tướng.

Trương Liêu nói:

- Giữa chốn ba quân không nên nói đùa!

Quan Công hăng hái nhảy phóc lên ngựa chạy thẳng xuống núi, trợn đôi mắt phụng, dựng cặp mày tằm, vệt dùa quân Hà Bắc đường như sóng ngã, gió tan.

Nhan Lương đang đứng dưới cây lọng, thấy Quan Công đến vừa muốn hỏi thì ngựa Xích Thố đã đến trước mặt rồi. Nhan Lương chưa kịp trở tay, Quan Công đưa lưỡi Thanh Long đao chém một đao, Nhan Lương ngã lăn xuống ngựa. Quan Công nhảy xuống đất, cắt lấy thủ cấp, treo dưới cổ ngựa, rồi lại phi thân lên yên, vung đao ra khỏi trận, dễ dàng như vào chỗ không người.

Binh tướng Hà Bắc sợ nhốn nháo cả lên, chưa đánh đã rối loạn.

Quân Tào thừa thế đánh tràn sang, chém giết tới bờ, cướp được lừa ngựa, khí giới vô số.

Quan Công phi ngựa lên núi, các tướng đều hết lời khen mừng.

Tào Tháo nói:

- Tướng quân thật là thần nhân đó.

Quan Công nói:

- Tôi đây đã thám vào đâu. Em tôi là Trương Dực Đức, nơi chốn trăm muôn binh sĩ, lấy đầu thượng tướng như thò tay vào túi lấy đồ.

Tào Tháo nghe nói thất kinh, liền day lại dặn các tướng sĩ:

- Nếu sau có gặp Trương Dực Đức, chớ nên đánh với hắn.

Lại truyền mỗi người lấy viết biên nơi bâu áo cho nhớ.

Bấy giờ quân tàn bại của Nhan Lương bỏ chạy về giữa đường, gặp Viên Thiệu liền báo cáo:

- Bẩm Chúa công, có một dũng tướng mặt đỏ râu dài, cầm đao đao cỡi ngựa xông vào trận, chém mất Nhan Tướng quân rồi!

Thiệu thất kinh hỏi:

- Kẻ nào thế?

Thư Thọ nói:

- Mặt đỏ râu dài, hử là Quan Vũ, em Huyền Đức chứ ai? Thiệu dùng dùng nổi giận, trở mặt Huyền Đức nói:

- Em người giết mất tướng yêu của ta, hử các ngươi đồng mưu với nhau rồi! Còn để ngươi làm gì nữa?

Mắng rồi thét đao phủ lôi Huyền Đức ra chém!

HỒI 26

VIÊN BẢN SƠ HAO BINH TỔN TƯỚNG
QUAN VÂN TRƯỜNG TREO ẤN TÌM ANH

Viên Thiệu muốn chém thì Huyền Đức ung dung nói:

- Em tôi thất lạc mãi đâu, làm sao tôi biết ? Lại còn thiên hạ thiếu gì người mặt đỏ râu dài mà lại nhứt định buộc là em tôi ?

Viên Thiệu vốn tánh tình bất nhất nghe vậy lại trách Thợ Thọ:

- Nếu nghe người, suýt nữa xử người vô tội rồi!

Bỗng có một tướng ra trước trưởng mà rằng:

- Tôi là bạn thân Nhan Lương xin vì bạn mà báo thù.

Nhìn lại thì ra Văn Xú.

Viên Thiệu mừng rỡ, cấp cho mười ngàn binh sĩ ra thành. Đồng thời, Viên Thiệu cũng cho binh sang qua sông Huỳnh Hà.

Huyền Đức thưa:

- Tôi mang ơn Minh Công đã lâu, nay xin cho tôi đi nghe ngóng tin tức.

Viên Thiệu liền cho Huyền Đức cùng Văn Xú tiến quân lên.

Huyền Đức đi sau, Văn Xú mang đại đao lên ngựa đi trước khiêu chiến. Lúc đó Quan Công được Tào Tháo dâng biểu lên Vua phong chức Hớn Thọ Đình Hầu, lại đúc ấn ban cho.

Quân vào báo Viên Thiệu lại sai đại tướng Văn Xú tới đánh nữa, binh mã đã vượt Huỳnh Hà rồi.

Tào Tháo liền truyền hậu quân thành tiền quân, tiền quân thành hậu quân mà đi tới phía Tây Hà.

Lữ Kiên lấy làm lạ sao Thừa Tướng lại cho lương thảo đi trước, trong lòng hồ nghi lắm. Hỏi thì Tào Tháo chỉ cười trừ.

Đi gần tới Giang Tân, nghe phía trên la hét âm âm. Hỏi thì quân bảo là đại quân của Văn Xú sắp tới nơi, và quân ở phía trước của Tào Tháo đang bị rối loạn.

Tháo truyền rút hết quân lên núi đất tạm lánh và hạ trại.

Khi Văn Xú tới, Tào Tháo lại bảo quân cứ cởi giáp tháo yên nghỉ ngơi!

Lữ Kiên dậm chân than trời, Tào Tháo bảo:

- Người cứ yên, ta dùng mỗi nhử giặc đó. Nói rồi nháy Tuân Du mà cười.

Quân Văn Xú tới, thấy xe lương thảo bỏ bừa bãi thì tan rã hàng ngũ mà thi nhau tranh cướp.

Lúc đó Tào Tháo mới nổi mật lệnh, bao nhiêu tinh binh mai phục đổ ra, chém giết quân Viên Thiệu không sao kể xiết!

Văn Xú đành phải chạy dài.

Tào Tháo nhìn thấy hỏi:

- Có ai ra bắt Văn Xú danh tướng Hà Bắc cho ta ?

Từ Quảng, Trương Liêu cùng xông ra, Văn Xú lấy cung bắn một mũi tên trúng vào chóp mũi Trương Liêu, lại bắn mũi nữa, con ngựa của Trương Liêu quy xuống. May có Từ Quảng chạy tới, Văn Xú đối địch luôn và đuổi Từ Quảng phải thua chạy, chợt một tướng mặt đỏ râu dài xuất hiện, chặn đường Văn Xú mà rằng. Tướng giặc chớ chạy!

Văn Xú quát mắng:

- Người chờ xem ta trả thù cho Nhan Lương đây.

Nói rồi hai bên đánh vùi, hồi lâu Văn Xú không cự nổi Quan Công, toan chạy thì đã bị một nhát thanh long đao, đầu bay khỏi cổ.

Quân Hà Bắc phần bị giết, phần rút xuống sông vô số.

Huyền Đức lúc đó đi tới thì có quân báo:

- Lại tướng mặt đỏ râu dài giết mất Văn Xú rồi!

Huyền Đức mừng thầm chạy tới nhìn xa xa thấy một tướng chạy đi chạy lại như bay, lại có phát phối cờ hiệu Hớn Thọ Đình Hầu Quan Vân Trường.

Huyền Đức thâm tạ ơn trời đất là quả thực em mình vẫn còn sống.

Huyền Đức định kêu gọi thì lại thấy quân Tào ào ào kéo tới nên phải lui về.

Quách Đôn và Thẩm Phối về trình lại Viên Thiệu:

- Đúng là Vân Trường vừa chém mất đại tướng Văn Xú.

Viên Thiệu lại hô hô Huyền Đức ra chém.

Huyền Đức kêu oan biện bạch:

- Tào Tháo rất ghét tôi, thấy tôi ở với Minh Công nên sai Vân Trường ra giết Nhan Lương, Văn Xú để Minh Công nổi giận mà giết tôi. Riêng Vân Trường không được biết tôi ở đây vậy để tôi viết thư, thế nào em tôi cũng về với Minh Công.

Viên Thiệu cả mừng, rồi lui binh đóng tại Võ Dương, không đánh nữa.

Tào Tháo cũng mệt mỏi chỉ để Hạ Hầu Đôn giữ Hải Khâu, còn mình thì lui về Hứa đô.

Sau đó Tào Tháo mới kể những mưu kế của mình cho Lữ Kiên biết, mọi người đều khen phục.

Tào Tháo mở tiệc đãi tướng sĩ thì lại có quân vào báo: tại Nhữ Nam, cướp bóc nổi dậy, Tào Hồng dẹp không nổi nên phải cho người về xin cứu viện.

Quan Công xin đi dẹp bọn cướp.

Tào Tháo nói:

- Tướng Quân cần nghỉ ngơi, việc này không dám phiền tới.

Quan Công lại thưa:

- Tôi ở không, e tôi sanh bệnh.

Tào Tháo lấy làm lạ, lại cho đi, truyền Vu Cấm, Nhạc Tấn theo làm Phó tướng.

Tuân Úc lại rỏ tai Tào Tháo:

- Vân Trường đang có ý tìm Lưu Bị, đừng nên cho y đi xa nhiều.

Tào Tháo bảo:

- Thắng trận này, ta không cho y đi nữa.

Còn Vân Trường tới Nhữ Nam thì quân sĩ bắt được hai người tình nghi đưa tới.

Quan Công nhìn lại, thất kinh, thì ra một trong hai người là Tôn Càng.

Tôn Càng, kể chuyện lên đênh trôi nổi, sau về với Lưu Tích, và hỏi vì sao Quan Công về với Tào Tháo ?

Quan Công cũng đem chuyện mình nói lại.

Tôn Càng tiếp:

- Tôi nghe Lưu Hoàng Thúc ở bên Viên Thiệu mà chưa có dịp sang tìm.

Quan Công nói:

- Nếu anh tôi ở bên Viên Thiệu thì tôi phải đi ngay. Hiềm vì mới giết một hai đại tướng của y, e rằng y không chịu.

Tôn Càng liền bảo:

- Vậy để tôi đi trước coi tình hình thế nào đã.

Quan Công bảo:

- Được thấy anh tôi thì muôn thác tôi cũng không ngại.

Tôn Càng đi ngay đêm hôm đó.

Hôm sau, Quan Công ra trận thì gặp Cung Đõ.

Quan Công hỏi vì sao mà bội phản triều đình ?

Cung Đõ trả lời:

- Người mới là kẻ bội chúa, Huyền Đức đang ở bên Viên Thiệu, sao người lại theo Tào Tháo ?

Quan Công hươi đao tới, Cung Đõ lại chạy.

Chạy một quãng. Cung Đõ ngưng lại rồi nói:

- Ông Chúa cũ ông chớ quên, mau tấn binh, tôi để lại Nhữ Nam cho ông.

Nói xong, bỏ đi mất. Quan Công liền ào quân tới chiếm xong Châu Huyện, an dân rồi trở lại Hứa Xương.

Tào Tháo thăng thưởng và khao quân sĩ.

Sau đó Vân Trường về trình hai chị tin tức Huyền Đức.

Hai chị mừng rỡ dặn Vân Trường phải hành động cho khéo.

Từ đó Quan Công đêm ngày lo kế thoát thân.

Chợt có Trương Liêu tới nói:

- Nghe anh được tin của Hoàng Thúc, tôi xin có lời mừng.

Quan Công nói:

- Đâu đã gặp mà mừng.

Trương Liêu lại hỏi:

- Anh với Huyền Đức và anh với tôi khác nhau ra sao ?

Quan Công nói:

- Anh với tôi là bậu bạn, Huyền Đức với tôi là anh em, lại thêm tình tôi chúa nữa.

Liêu hỏi liệu Quan Công có sang Hà Bắc không ?

Quan Công đáp:

- Lời thưa với Thừa Tướng trước đã rõ ràng minh bạch rồi.

Trương Liêu về trình lại Tào Tháo, Tháo bảo không lo, vì đã có kế cầm chân Quan Công rồi.

Lúc đó có người vô trình có khách nhận là bạn cũ tới thăm.

Mời vô Quan Công chưa nhận được ra ai thì khách nói là bộ hạ của Viên Thiệu mang thư tới.

Người ấy là Trần Chấn, lấy thư của Huyền Đức đưa ra.

Quan Công xem, cảm động khóc rồi nói:

- Chỉ vì em chưa biết anh ở đâu đó thôi chứ đâu dám quên nghĩa cũ!

Trần Chấn giục Quan Công nên đi sớm.

Quan Công đáp:

-Xưa tôi đường đường chính chính tới đây nay tôi đi cũng phải như vậy. Xin ông về thưa với anh tôi để tôi

đi từ giã Tào Tháo, sau đó đưa nhị tẩu của tôi qua ngay.

Trần Chấn lo:

- Nếu Tháo không cho đi thì sao ?

Quan Công đáp:

- Như vậy thì chết chứ không ở đây nữa.

Sau đó Quan Công viết thư cho Trần Chấn mang về.

Rồi sau đó Quan Công vào yết kiến Tào Tháo.

Tào Tháo hay tin, đã cho treo bảng 'Hồi ty' trước cổng để lánh mặt.

Quan Công một mặt cứ sai sắm sửa xe để phò nhị tẩu đi, một mặt niêm phong hết của cải vàng bạc ấn trả lại Tào Tháo. Sau mấy lần đến yết kiến Tháo đều gặp bảng Hồi ty.

Quan Công đành viết phong thư để lại và treo ấn Hán Thọ Đình Hầu ngay trên cổng, rồi dẫn vài tên quân cũ của mình mà theo xe hai chị.

Kẻ giữ cửa toan ngăn, thấy Quan Công lăm lăm cây thanh long đao nên phải bỏ cửa mà né, sau đó ra lệnh đẩy xe hai chị đi trước.

Nói về Tào Tháo còn đang đắc ý thì quân mang phong thư và ấn tín vào trình.

Tào Tháo thở dài:

- Quan Công đi mất rồi!

Lại có quân về báo Quan Công chỉ dất có vài tên quân đi ra cửa Bắc.

Sau lại có quân về trình bao nhiêu của cải vàng bạc Quan Công niêm phong và để lại hết, cả các thị tỳ cho trước đây cũng chẳng mang theo người nào cả.

Ai nấy, người thì ngạc nhiên, người thì khen ngợi, duy có một tướng đứng lên xin đi bắt Quan Công, mọi người nhìn xem ai ; thì là Thái Dương.

HỒI 27

QUA ẢI, QUAN CÔNG CHÉM SÁU TƯỚNG
ĐƯA CHỦ, XÍCH THỔ LƯỚT NGÀN TRÙNG

Thái Dương xưa nay thấy Quan Công được trọng đãi thì ghét lắm.

Tào Tháo nói:

- Không quên chúa cũ, đó là bậc trượng phu, các người nên lấy đó làm gương.

Trình Dục nói thêm:

- Được Quan Công thì Viên Thiệu như hùm thêm cánh, giết đi là phải.

Tháo nói:

- Ta đã hứa, không nên thất tín.

Lại quay sang Trương Liêu:

- Vân Trường chẳng ham vàng ham bạc, ta thật mến y. Vậy người đi theo ta, gọi là tiền va và tặng va chút lễ vật hầu va ghi nhớ lại sau này.

Nói rồi cùng Trương Liêu đi ngay.

Vân Trường đang đi, chợt nghe tiếng gọi:

- Xin hãy chậm lại.

Quay lại nhìn thì ra Trương Liêu, Quan Công liền bảo quân đẩy xe đi trước, còn mình hoành đao đứng lại hỏi:

- Văn Viễn có việc chi vậy ?

Trương Liêu nói:

- Thừa Tướng sắp tới để tiễn anh, anh nên đợi một chút.

Quan Công nói:

- Thừa Tướng mà mang thiết kỵ bắt tôi thì tôi cũng xin liều thác mà thôi!

Nói rồi, đứng trên cầu mà đợi.

Phút chốc, Tào Tháo cùng vài mươi quân kỵ đi tới, theo sau là Hứa Chử, Từ Quảng, Vu Cấm, Lý Điển. Tháo ra lệnh cho chư tướng dừng lại, Quan Công thấy không ai mang theo khí giới thì mới an tâm.

Tào Tháo hỏi han:

- Vân Trường sao gấp lắm vậy ?

Quan Công nghiêng mình thi lễ mà rằng:

- Tôi đã có trình Thừa Tướng trước rồi, nay anh tôi ở Hà Bắc nên tôi xin đi gấp. Dám mong Thừa Tướng nhớ lại lời hứa khi xưa.

Tào Tháo nói:

- Ta muốn thủ tín với thiên hạ, lẽ nào quên lời đã hứa. Tuy nhiên ngại tướng quân dọc đường thiếu thốn nên có chút lộ phí tiễn hành.

Nói rồi cho tùy tướng dâng vàng bạc.

Quan Công thưa:

- Cảm nghĩa bấy lâu vẫn còn đủ dùng, xin Thừa Tướng lưu lại mà khao tướng sĩ.

Tháo lại nói:

- Thì chấp chi chút vật mọn so với công lao to lớn bấy lâu!

Quan Công thưa:

- Có chút công khó nhọc, không đáng Thừa Tướng quan tâm.

Tào Tháo nghĩ rồi nói:

- Ta giận mình phúc bạc không cầm được Tướng quân lại. Thôi thì có chiếc cấm bào xin tặng Tướng quân làm vật lưu niệm vậy.

Nói rồi sai tướng đệ áo lên, Quan Công vẫn còn ngại sanh biến nên cứ ở trên lưng ngựa lấy thanh long

đao vích áo lên đặt ngang trên mình ngựa, rồi nghiêng mình tạ từ Tào Tháo: Đội ơn Thừa Tướng, tôi chẳng dám quên.

Tạ xong, giục ngựa nhắm hướng Bắc mà đi tới.

Các tướng giận nói:

- Vân Trường vô lễ, sao không bắt lại ?

Tào Tháo bảo:

- Người đó một mình, chúng ta mấy chục người, có đề phòng là việc tự nhiên. Còn điều ta đã hứa thì phải giữ.

Nói rồi cũng ra về.

Quan Công đi lên, chẳng thấy xe nhị tẩu đâu, bỗng có người trên núi chạy xuống, cổ ngựa có đeo một thủ cấp, đến trước Quan Công mà thưa:

- Tôi là Liêu Hóa từ nhỏ bị lưu lạc phải cướp giết mà sinh sống, nay đồng đảng của tôi bắt được hai vị phu nhơn, sau mới hay là gia quyến của Lưu Hoàng Thúc. Tôi hối hận, chém đầu nó để tạ tội.

Nói rồi đưa Quan Công lên núi và đẩy xe hai vị phu nhơn ra trả.

Quan Công vòng tay xin hai chị miễn thứ.

Hai phu nhơn nói:

- Nếu chẳng có Liêu Hóa, at chúng tôi đã bị nhục rồi.

Quan Công nghe nói lạy tạ Liêu Hóa.

Liêu Hóa có ý đem lâu la đi theo.

Quan Công nghĩ là cho dư đảng giặc Huỳnh Côn đi theo cũng bất tiện nên kiếm lời từ chối khéo.

Quan Công lại phò nhị tẩu mà đi. Trời tối, vô xóm hỏi thăm một nhà để xin tạm nghỉ.

Ông chủ nhà hỏi thăm danh tính, Quan Công nói thực. Ông già mừng rỡ và truyền đặt tiệc thết.

Lại khiến vợ con mời hai vị phu nhơn vào nhà trong rồi nói:

- Tôi là Hồ Hoa, có con là Hồ Bang làm bộ hạ với Viên Thục, Thái Thú Vĩnh Dương. Tôi gửi một

bức thư nhờ Tướng Quân đưa cho nó thì tôi cảm ơn vô cùng.

Quan Công lãnh thư rồi nghỉ. Rạng hôm sau lại phò hai chị lên đường.

Tối ải Đông Lân, tướng trấn nhậm là Khổng Tú ra ngoài thành đón.

Quan Công xuống ngựa đáp lễ.

Khổng Tú hỏi thăm đi đâu.

Quan Công nói đi Hà Bắc để tìm anh.

Khổng Tú nói:

- Viên Thiệu là thù địch, chẳng lẽ Thừa Tướng để Tướng quân sang đó hay sao?

Quan Công đáp:

- Đúng vậy, Thừa Tướng đã hứa với tôi rồi mà.

Khổng Tú lại nói:

- Vậy xin cho tôi xem văn bằng.

Quan Công nói:

- Vì vội đi không kịp xin văn bằng.

Khổng Tú lập tức trở vào thành nai nịt rồi nhóm binh sĩ trở lại ngoài thành mà bảo Quan Công:

- Không có văn bằng ta không để cho đi, vậy người dám qua thành không ?

Quan Công liền hươi thanh long đao đánh ngay.

Khổng Tú đánh đỡ không lại giây lát đã bị đầu rơi xuống đất.

Sau đó, Quan Công lại phò nhị tẩu đến Lạc Dương, quân vào báo tướng giữ ải là Hàng Phước hay.

Hàng Phước nhóm thủ hạ lại thương nghị.

Mạnh Đương nói:

- Sức như Văn Xú còn thua, huống hồ chúng ta, vậy phải dùng mưu. Tôi xin ra đánh rồi giả thua chạy. Tướng quân dùng cung mà lên bắn thì hạ được nó.

Bàn xong, Hàng Phước dẫn Mạnh Đương ra chặn đường Quan Công để hỏi văn bằng.

Quan Công nói đi vội nên không có.

Hàng Phước bảo vậy thì phải quay trở lại.

Quan Công nói:

- Khổng Tú ngăn ta nên bị hại, người cũng muốn ngăn sao ?

Hàng Phước liền hô chư tướng ra đánh, tức thì Mạnh Đương ra đối địch, được ba hiệp, liền bỏ chạy. Nào hay ngựa Xích Thố phi như bay, mưu hay chưa thấy đâu đã thấy một loáng đao, Mạnh Đương chết đứt làm hai đoạn.

Hàng Phước núp ở cổng thành bắn ra một mũi tên, trúng cánh tay trái Quan Công.

Quan Công cắn tên giựt ra, máu chảy đầm dề, rồi đó Quan Công giục ngựa lại đánh Hàng Phước.

Phước né không kịp, bị ngay một đao chết không kịp trối.

Rồi Quan Công lại tiếp tục phò nhĩ tẩu tới ải Nghi Thủy.

Tướng giữ ải là Biện Hỷ, cũng là dư đảng Huỳnh Cân ngày trước, nghĩ kế mai phục giáp binh ở Trấn Quốc Tự để hại Quan Công.

Bày xong kế Biện Hỷ ra nghênh đón Quan Công.

Quan Công kể việc chém Khổng Tá, Hàng Phước cho Biện Hỷ nghe.

Biện Hỷ làm ra vẻ cảm thông rồi nói:

- Sau này, tôi sẽ thừa lại để Thừa Tướng rõ.

Nói xong mời Quan Công vào chùa mà thết đãi cơm chay. Trong chùa có Phổ Tịnh Thiền Sư, người cùng làng với Quan Công, hay biết mưu kế Biện Hỷ liền nói nhỏ cho Quan Công rõ.

Quan Công liền khiến quân tâm phúc cầm khí giới theo luôn bên mình.

Đang ăn uống, bỗng Biện Hỷ làm ám hiệu, Quan Công liền hỏi:

- Tướng quân mưu hại ta chăng ?

Biện Hỷ cứ hô tả hữu xông tới.

Quan Công vung gươm chém chết hết.

Biện Hỷ bỏ chạy quanh phương trượng cũng bị Quan Công chém một nhát chết.

Xong rồi, Quan Công vào tìm Phổ Tịnh tạ ơn.

Phổ Tịnh nói:

- Tôi cũng bỏ chùa này mà đi vân du, ngày sau có dịp, ta lại gặp nhau.

Rồi Quan Công lại phò hai chị qua Vĩnh Dương.

Thái Thú Vĩnh Dương là Vương Thục là suôi gia với Hàng Phước, nay mưu để trả thù, nên sai dọn quán dịch tử tế, rồi đích thân ra nghênh tiếp Quan Công mà nói rằng:

- Nghe đại danh bấy lâu, nay mới được gặp, thật là vạn hạnh kính mời Tướng Quân ở lại nơi quán dịch nghỉ ngơi.

Quan Công cảm tạ, thỉnh hai chị đi trước, còn mình theo sau.

Nghĩ ngơi ở quán dịch xong, Vương Thục lại mời Quan Công đi phó yến.

Quan Công kiếu không đi, Vương Thục liền cho quân mang rượu thịt đến tận nơi thết đãi, mặt khác, Vương Thục ra lệnh cho Hồ Bang lên chất củi, đồ dẫn lửa sau quán dịch chờ sang canh ba thì đốt.

Hồ Bang được lệnh nghĩ thầm:

- Bấy lâu nghe danh Quan Công mà chưa biết mặt. Nghĩ rồi lên lại gần chỗ Quan Công đang xem sách mà ngó.

Nghe tiếng động Quan Công hỏi ai ?

Hồ Bang thi lễ rồi nói:

- Tôi là Hồ Bang tòng sự tại huyện này!

Quan Công liền hỏi:

- Có phải con của Hồ Hoa không ?

Hồ Bang thưa phải, Quan Công liền trao cho thư của Hồ Hoa.

Đọc xong Hồ Bang thất kinh nghĩ thầm: suýt nữa ta hại người có nghĩa khí rồi!

Nghĩ rồi mách lại tất cả đầu đuôi âm mưu của Vương Thục cho Quan Công rõ.

Quan Công cảm ơn, rồi mời hai chị đi trước, mình cũng nai nịt theo sau.

Hồ Bang lại nói cửa thành đã mở, xin đi ngay kẻo có hại.

Quan Công nghe lời đi gấp, giây lát quay lại thấy quán dịch đã bị lửa cháy ngất trời.

Chợt một đạo binh theo tới, đi đầu chính là Vương Thục.

Vương Thục kêu:

- Quan Công chớ chạy, có ta bắt ngươi đây!

Vương Thục nói rồi xông tới chém, Quan Công đón đỡ, chỉ một đao, Vương Thục đã bị bay đầu.

Dọc đường, Quan Công thâm cảm tạ Hồ Bang.

Tới Huyệt Châu, quân vào báo cho Lưu Diên hay, Lưu Diên ra thành nghinh đón.

Quan Công thi lễ mà rằng:

- Từ khi cách biệt nhau quan Thái Thú vẫn đặng mạnh chớ!

Lưu Diên cảm ơn rồi hỏi:

- Chẳng hay ngài đi đâu ?

Quan Công đáp:

- Tôi từ già Thừa Tướng để đi tìm anh tôi.

Lưu Diên lại hỏi:

- Huyền Thúc đang ở bên Viên Thiệu mà Viên Thiệu là kẻ thù, sao Thừa Tướng lại cho anh đi ?

Quan Công bảo đã có lời giao ước trước.

Lưu Diên lại nói:

- Bộ hạ của Hạ Hầu Đôn là Trần Kỳ đang giữ ả Huỳnh Hà, e rằng không cho anh đi đâu.

Quan Công nghe xong, cứ đẩy xe đi tới.

Tới bến đò Huỳnh Hà thì Trần Kỳ tới hỏi:

- Ai đó ?

Quan Công đáp:

~Tôi là Quan Công từ già Thừa tướng đi tìm anh tôi.

Trần Kỳ hỏi có văn bằng gì không, Quan Công đáp đi vội nên không có.

Trần Kỳ bảo:

- Không có văn bằng thì không qua đặng.

Quan Công nói:

- Người không nghe ta giết các tướng mà qua ải rồi sao ?

Trần Kỳ đáp:

- Gặp ta thì người không làm khó được đâu, nói rồi xông tới đánh.

Quan Công vung một đao, Trần Kỳ đã rụng đầu xuống đất.

Liền đó Quan Công lấy thuyền, mời hai chị qua sông.

Khởi Huỳnh Hà thì tới phần đất của Viên Thiệu.

Tính từ Hứa đô tới đây Quan Công đã phải vượt qua năm cửa ải và giết mất sáu tướng của Tào Tháo..Nghĩ tới đó thì Quan Công ngậm ngùi không vui, sau lại tự bảo mình đâu muốn thế, chẳng qua là vì bó buộc mà thôi.

Còn đang suy đi nghĩ lại thì có một người phi ngựa tới.

Quan Công vội nhìn xem thì ra là Tôn Càng.

Tôn Càng kể:

- Hiện Lưu Tích đã chiếm đoạt đất Nhữ Nam, tôi phải đi qua Hà Bắc để cùng Viên Thiệu bàn kế phá Tào. Nào ngờ tới nơi mới biết nội bộ bên Viên Thiệu thiệt là lũng củng, ai cũng nghi kỵ lẫn nhau, quân sĩ trở thành chảnh mảng. Vì vậy Huyền Đức đã bỏ Viên Thiệu mà qua Nhữ Nam, người e tướng quân về với Viên Thiệu cho nên sai tôi đón chờ Tướng quân ở đây.

Quan Công khiến Tôn Càng ra, mắt hai vị phu nhơn, Tôn Càng lại kể chuyện đã mấy lần Viên Thiệu toan giết Huyền Đức, hai Phu nhơn nghe xong đều khóc lóc.

Quan Công nghe theo lời chỉ dẫn của Tôn Càng liền quay xe hai chị đi về hướng Nhữ Nam.

Chợt bụi bay mù trời một đoàn hùng binh kéo tới, đi đầu chính là đại tướng Hạ Hầu Đôn.

Hạ Hầu Đôn vừa tới đã kêu lớn:

- Vân Trường đừng chạy nữa, có Đôn tới bắt ngươi đây!

HỒI 28

CHÉM THÁI DƯƠNG, ANH EM ĐOÀN TỰ,
ĐẾN CỔ THÀNH, TÔI CHÚA AN VUI

Hạ Hầu Đôn dẫn năm trăm quân kỵ chạy tới và nói:

- Thừa lệnh Thừa Tướng, ta trấn giữ nơi đây, làm sao người lại xông pha chém giết thủ hạ của ta như vậy ?

Nói rồi xông lại đánh với Quan Công.

Chợt có người mang chiếu của Tào Tháo tới, kêu lớn:

- Chớ giao chiến với Vân Trường nữa!

Rồi người đó mở chiếu đọc:

- Thừa Tướng kính mến tấm lòng trung nghĩa của Vân Trường, lại e dọc đường bị ngăn cản nên có chiếu này truyền tướng quân thấu binh.

Hạ Hầu Đôn hỏi:

- Vậy chớ chuyện qua ả chém tướng, Thừa Tướng đã rõ chưa ?

Người ấy đáp chưa.

Tức thời Hạ Hầu Đôn nói:

- Vậy ta phải bắt Vân Trường mới được!

Nói rồi lại xông vào, Quan Công cũng nổi giận nạt rằng:

- Dễ ta sợ người sao!

Hai người lại đánh vùi, được ba hiệp có một tướng phi ngựa như bay tới.

Hai bên nhìn lại xem ai, thì ra Trương Liêu.

Trương Liêu kêu Hạ Hầu Đôn mà rằng:

- Thừa Tướng được báo cáo việc Quan Công chém sáu tướng rồi, nhưng vì có lời giao ước, lại vì cảm nghĩa, nên Thừa Tướng truyền cho Tướng quân phải bãi binh.

Hạ Hầu Đôn nói:

- Trần Kỳ là cháu Thái Dương, vậy nói làm sao ?

Trương Liêu nói:

- Anh để tôi khuyên giải chắc Thái Dương sẽ nguôi.

Hạ Hầu Đôn đành phải lui binh.

Trương Liêu hỏi Quan Công nay định đi đâu.

Quan Công đáp:

- Huyền Đức hiện không ở với Viên Thiệu nữa nên tôi đang đi tìm.

Trương Liêu khuyên nếu vậy hãy trở lại với Tào Tháo đã.

Vân Trường đáp:

- Lẽ nào có thể như vậy được nữa. Sau đó hai bên giã từ nhau.

Quan Công đi hồi lâu, gặp cơn mưa rất lớn nên phải xin vào một nhà gần đó tá túc.

Một ông già ra nghênh tiếp và nói:

- Tôi là Quách Thường, nghe đại danh đã lâu. Nói xong sai dọn cơm nước tử tế khoản đãi, lại mời hai phu nhơn an nghỉ trong hậu đường, còn Vân Trường và Tôn Càng mời nghỉ ở nhà ngoài.

Bỗng có một thanh niên đi ngang qua, Quách Thường buồn rầu nói:

- Đó là con tôi, mà tánh tình du đảng, ngày ngày giao du với bọn thảo khấu, thiệt là vô phúc cho nhà tôi. Quan Công cũng buồn lòng dùm.

Canh ba đêm đó, có tiếng người la ngựa hí.

Quan Công, Tôn Càng vội cầm gươm ra xem thì thay dưới đất có một người dây dựa, còn đám gia binh đang đánh nhau với một toán người. Thì ra con Quách Thường đem người tới trộm ngựa, bị ngựa đá nên nằm lăn ra đó.

Quách Thường cũng chạy tới, rầy la con không ngớt và xin lỗi Quan Công.

Quân cướp lui rồi, sáng hôm sau, Quan Công từ giã Quách Thường cùng Tôn Càng phò hai chị lên đường.

Đi được hai mươi dặm, chợt gặp một tốp quân sĩ mấy trăm người có hai tướng dẫn đầu, một mặc chiến bào, lại có con Quách Thường đi theo.

Tướng mặc chiến bào nói:

- Muốn đi thì để con ngựa Xích Thố lại cho ta.

Quan Công hỏi:

- Người là ai mà hống hách làm vậy ?

Tướng kia đáp:

- Ta là bộ hạ Trương Giác tức Ngươn Thiệu đây.

Quan Công lại bảo:

- Người theo Trương Giác mà không biết Lưu, Quan, Trương là ai ?

Ngươn Thiệu đáp:

- Ta vẫn nghe tả người mà chưa gặp bao giờ.

Quan Công tức thì mở túi râu ra, tướng kia liền xuống ngựa mà rằng:

- Tôi lỡ xúc phạm đại nhân dám xin tha thứ.

Quan Công hỏi:

- Làm sao mà người nghe danh ta ?

Người ấy đáp:

~Trên núi Ngọa Ngưu Sơn có một người quê ở Quảng Tây, tên là Châu Thương sức mạnh phi thường cứ nhắc đến ngài luôn nên tôi mới biết.

Quan Công nói:

- Chốn lục lâm chẳng phải là nơi nương thân của hào kiệt, sao chẳng về theo ta.

Người kia đáp xin vâng, thì đằng xa một người đen thui phi ngựa như gió tới dẫn theo hàng ngàn lâu la, thấy Quan Công thì quì xuống mà rằng:

- Tôi nghe oai danh tướng công bấy lâu, những mong được theo phò tá, ngặt vì nương tựa chốn sơn trại bấy lâu, e tướng công không thấu dụng; may mà được gặp tướng công nơi đây dám xin lượng tình mà cho tôi đi theo hầu là may lắm.

Quan Công hỏi han tên họ.

Người kia trình tên là Châu Thương.

Quan Công cảm tấm lòng thành khẩn mà cho đi theo.

Lúc đó Cam phu nhân mới nói:

- Thúc thúc vì chị em tôi mà một mình chịu khó, lúc trước Liêu Hóa có xin theo mà không cho, nay lại cho Châu Thương, dù sao mọi việc chúng tôi cũng hoàn toàn xin nghe theo thúc thúc hết?

Quan Công quay lại bảo Châu Thương:

- Chẳng phải ta vô tình, tuy nhiên mọi việc cần được các tẩu tẩu của ta chấp thuận đã. Vậy người hãy tạm trở lại núi, chờ ta kiếm được anh ta rồi hãy hay.

Châu Thương lại năn nỉ:

- Thì xin cho tôi theo một mình vậy, bao nhiêu lâu la xin để lại cho Ngươn Thiệu hết.

Quan Công trình lại hai chị, hai chị bằng lòng, thế là Châu Thương theo Quan Công mà đi.

Dọc đường, Châu Thương cho biết có một ngôi Cổ Thành; cách đây vài tháng có người xưng là Trương Phi chiếm cứ, hiện có hơn bốn ngàn người ngựa.

Quan Công mừng rỡ mà rằng:

- Từ khi lạc lõng ở Từ Châu, ta chẳng rõ em ta ở đâu, nay có tin này, thiệt là Trời run rủi.

Bèn cho Tôn Càng đi thông báo Trương Phi mau xuống để đón tiếp hai chị.

Nguyên Trương Phi trước đó có đến Tri Huyện Cổ Thành mượn lương, viên này không cho, Trương Phi giết luôn rồi đoạt Cổ Thành.

Ngày kia đang còn ngồi toan tính thì có quân báo Tôn Càng tới.

Trương Phi vội ra đón.

Tôn Càng kể chuyện Quan Công phò nhị tẩu rồi giục Trương Phi ra nghênh đón.

Trương Phi tức thời lên ngựa mà đi tay còn cầm lăm lăm cây thương.

Tôn Càng chẳng hiểu ra sao cả.

Quan Công thấy Trương Phi thì đưa đao cho Châu Thương giữ rồi giục ngựa bước tới, mừng mừng rỡ rỡ:

- Hiền đệ mau mở cửa thành đón hai chị vào.

Chỉ thấy Trương Phi mắt trợn tròn, râu đứng thẳng như râu cọp đằng đằng sát khí nạt rằng:

- Người gạt huynh trưởng, đầu Tào Tháo lãnh ấn công hầu nay lại tới gạt ta nữa chăng ?

Quan Công vội nói:

- Khoan đã em. Việc ấy khá dài, xin hãy đón nhị tẩu vào thành rồi nhị tẩu sẽ kể cho em nghe.

Lúc đó, hai vị phu nhân vừa kịp nghe thấy vội vén rèm xe mà nói:

- Bớ tam thúc, làm gì vậy ?

Trương Phi liền thưa:

- Bây giờ thì hai chị hết ngại rồi, để em giết thẳng giặc này xong rồi rước hai chị nhập thành.

Nhị vị phu nhân lại hết lời năn nỉ:

- Trước đây ở bên Tào Tháo là ở đỡ để nghe tin Hoàng Thúc. Nay biết tin thì đi ngay, tam thúc chớ nghi ngờ gì.

Quan Công cũng nói theo:

- Sao em lại ngờ oan cho anh ?

Chợt đằng sau Quan Công, có một đám binh mã kéo hiệu cờ Tào Tháo đi tới.

Trương Phi hét lên:

- Đúng là mi tới định bắt ta đây!

Quan Công liền nói:

- Hiền đệ chờ ta đón đánh tướng kia sẽ rõ hư thực.

Trương Phi tức thời lên thành quan sát.

Tướng vừa tới là Thái Dương trông thấy Quan Công thì cả giận mắng ngay:

- Mi giết cháu ta là Trần Kỳ nay ta đến đây bắt mi đền mạng.

Nói rồi hơi thương xông vào chém.

Quan Công cũng giục ngựa quất thanh long đao một nhát, đầu Thái Dương đã rụng xuống đất.

Trương Phi khi đó mới tin lòng Quan Công, mở rộng cổng thành đón hai chị và Quan Công

vào. Chợt có quân báo cáo có người phi ngựa tới rất gấp. Nhìn ra thì là Mê Trước và Mê Phương.

Mê Trước nói:

- Từ ngày thất lạc ở Từ Châu, chẳng nghe tin tức gì. May bữa trước có nhóm thương khách cho biết Tướng Quân ở Cổ Thành nên vội tìm lại.

Nói xong hai người ra mắt nhị vị Phu nhân và Vân Trường.

Lúc đó anh em mới ngộ tâm sự cùng nhau, mọi điều thông cảm, ai nấy đều rơi lụy.

Ngày sau, Vân Trường bảo Trương Phi bảo vệ cho hai chị ở Cổ Thành, còn mình cùng Tôn Càng đi nghe ngóng tin Huyền Đức ở Nhữ Nam.

Tới Nhữ Nam thì Lưu Tích cho hay vì ở đây binh lương quá ít nên Huyền Đức lại trở về Hà Bắc rồi.

Quan Công nghe xong, lấy làm buồn rầu, Tôn Càng đề nghị cùng sang Hà Bắc bên Viên Thiệu xem sao.

Hai người lật đật trở lại Cổ Thành báo tin, Trương Phi cũng đòi đi theo sang Hà Bắc.

Vân Trường nói:

- Cái thành này rất quý, nó là chỗ an thân cho ta, em phải kiên thủ mà chờ đợi tin ta. Sau Quan Công ra lệnh cho Châu Thương về chiêu binh mã nơi Bùi Ngươn Thiệu, sau rồi ra đường lớn mà chờ.

Châu Thương y lệnh.

Quan Công liền cùng Tôn Càng qua Hà Bắc, Tôn Càng xin đi trước một mình nghe ngóng.

Quan Công đồng ý.

Tôn Càng đi rồi, Quan Công lững thững bước tới một túp nhà tranh, có ông già bước ra chào hỏi.

Quan Công kể qua công việc của mình.

Ông già nói:

- Tôi là Quan Định, có hai con đứa lớn học văn, đứa nhỏ học võ, tôi muốn cho đứa nhỏ theo hầu ngài có đặng chăng ?

Quan Công hỏi bao nhiêu tuổi.

Quan Định thưa lên mười.

Quan Công bảo:

- Tôi chưa có con, vậy tôi nhận cháu làm nghĩa tử được không ?

Quan Định mừng rỡ kêu Quan Bình ra lạy Quan Công làm cha, sau đó Quan Định lưu Quan Công ở lại.

Nói về Tôn Càng ra mắt Huyền Đức.

Huyền Đức nói:

- Giảng Ung cũng có nơi đây, vậy để kêu va cùng thương nghị.

Giảng Ung tới, Huyền Đức hỏi mưu chước để thoát thân.

Giảng Ung nói:

- Mai Ngài vô xin Viên Thiệu cho qua Kinh Châu để bàn cùng Lưu Biểu việc đánh Tào, thế nào y cũng cho đi. Huyền Đức lại mời Giảng Ung cùng đi.

Ung nói:

- Ngài chớ lo, tôi sẽ có cách.

Hôm sau Huyền Đức cứ y như vậy vào trình Viên Thiệu.

Viên Thiệu nói:

- Trước đây tôi đã cho ông qua đó một lần mà Lưu Biểu đâu có chịu xuất quân.

Huyền Đức thưa:

- Tôi sẽ lấy tình đồng tông mà nói khéo, chắc lần này Kiến Thằng sẽ chịu.

Viên Thiệu liền ưng thuận cho đi cùng với Tôn Càng.

Lúc đó Viên Thiệu lại nói thêm:

- Nghe tin Vân Trường sắp qua Hà Bắc. Ta giận vụ Nhan Lương, Văn Xú lắm phen này không thể tha y được.

Huyền Đức nói:

- Minh Công mà được Vân Trường còn gấp bội lần Nhan Lương, Văn Xú nữa!

Viên Thiệu liền cười mà rằng:

- Nếu vậy, ông hãy gọi va lại đây.

Huyền Đức xin vâng.

Khi Huyền Đức sắp đi thì Giảng Ung đến thưa với Viên Thiệu:

- Minh Công cho tôi đi theo canh chừng Huyền Đức.

Viên Thiệu mừng lắm, y lời.

Huyền Đức ra khỏi Hà Bắc liền cho Tôn Càng đi đón Quan Công.

Quan Công liền dắt Quan Bình vào ra mắt.

Anh em gặp nhau nỗi mừng không sao kể xiết.

Quan Bình được gọi Huyền Đức là bác. Sau đó Quan Công theo đường lớn tới Ngọa Ngưu Sơn.

Tới nơi thì thấy Châu Thương dẫn vài tên quân bị thương mách rằng có một tướng mặt mũi khôi ngô và mạnh lắm đánh chết Ngươn Thiệu và chiếm luôn san trại. Tôi đánh với y cũng không lại.

Quan Công hỏi:

- Tướng đó tên chi ?

Châu Thương đáp không biết, chỉ biết dung mạo đẹp đẽ lắm.

Quan Công liền cùng Huyền Đức đi tới chân núi.

Châu Thương liền đứng ra kêu lên núi mà mắng.

Lập tức từ trên núi, một tướng xách thương phi ngựa xuống.

Huyền Đức nhìn ra Triệu Tử Long liền kêu lên:

- Tử Long, có ta đến tìm đây!

Tử Long liền xuống ngựa quì ở bên đường.

Huyền Đức cùng Quan Công đều xuống ngựa mà mừng nhau.

Tử Long kể là muốn tìm Huyền Đức ở bên Viên Thiệu, ngặt vì có vài thù hiềm xa xưa với Viên Thiệu nên chưa đi. Nay gặp Sứ Quân ở đây tôi nguyện theo phò tá.

Rồi đó Tử Long cho đốt hết san trại, kéo lâu la theo Huyền Đức mà về Cổ Thành.

Tới nơi hai vị phu nhân, Trương Phi, Mê Phương, Mê Trước đều ra nghinh đón.

Huyền Đức gặp lại gia quyến thì vô cùng mừng rỡ, rồi đó anh em cho làm một tiệc lớn mừng ngày đoàn viên.

Kiểm điểm quân sĩ cũng được vài ngàn.

Huyền Đức bèn bàn việc bỏ Cổ Thành qua Nhữ Nam chiêu binh mãi mã mà lo việc lớn.

Về Phần Viên Thiệu thấy Huyền Đức không về thì muốn hưng binh qua Nhữ-Nam.

Quách Bỗ nói:

- Nay bên Giang Đông, Tôn Sách oai danh lừng lẫy, nên hiệp với va trước thì có lợi hơn.

HỒI 29

TÔN SÁCH BẮT BÌNH GIẾT VU KIẾT TÔN QUYỀN NỔI NGHIỆP TRẦN GIANG ĐÔNG

Nói về Tôn Sách bình ròng tướng mạnh trấn giữ một cõi Giang Đông.

Tào Tháo nghe tin, buột miệng than rằng:

- Sư tử con ai ngờ nay lại lớn mạnh thế. Nghĩ rồi có ý đem em gái gả cho Tôn Sách.

Tôn Sách lúc đó dâng biểu về xin chức Đại Tư Mã, nhưng trước đã bị Tào Tháo chối từ nên hãy còn giận, toan cử binh đánh Tào.

Thái Thú Ngô Quận là Hứa Công liền báo cáo cho Tào Tháo hay, nào ngờ sứ giả lại bị binh Tôn Sách bắt được.

Tôn Sách mời Hứa Công đến, ném thư vào mặt và mắng là đồ phản phúc. Xong hô quân chém tức thì.

Thủ hạ Hứa Công có ba người từ đó thề báo thù cho chủ.

Một buổi kia, Tôn Sách đi săn hươu, bị một bọn ba tên mai phục bắn một mũi tên vào gò má.

Tôn Sách rút được tên ra rồi xông lại chém hết bọn kia, quân sĩ xem mặt biết là bọn thủ hạ của Hứa Công.

Tôn Sách về, có học trò của Hoa Đà tới chữa bệnh.

Thầy thuốc nói mũi tên có tẩm thuốc độc, phải tĩnh dưỡng lâu ngày mới khỏi. Còn nếu cứ tức giận thì khó mà qua khỏi.

Tôn Sách bình sinh làm gì là muốn làm ngay, nay nghe vậy thì bực lắm.

Lúc đó lai có Trương Huyền ở Hứa đô về kể lại bên đó ai cũng khiếp oai Tôn Sách, duy có Quách Gia là không phục.

Tôn Sách hỏi không phục là thế nào ?

Huyền thưa:

- Quách Gia bảo Chúa Công hay nóng nảy khinh việc nhỏ nên không chịu phòng ngừa, ít mưu kế, chỉ là kẻ thất phu hữu dũng vô mưu.

Tôn Sách nghe vậy hét to lên:

- Nó dám khinh miệt ta như vậy, ta phải đi lấy đầu nó mới xong.

Tướng sĩ vội can:

- Thầy thuốc dặn phải tĩnh dưỡng. Chúa Công làm vậy e có hại đó.

Kế đó lại có Trần Chấn tới, dâng thư của Viên Thiệu muốn hiệp lực đánh Tào.

Tôn Sách liền họp tướng sĩ bàn chuyện xuất quân.

Trong lúc đang bàn bạc, bỗng thấy mọi người rí tai nói nhỏ với nhau rồi lần lượt xuống lầu.

Tôn Sách hỏi có việc gì vậy thì tả hữu thưa vì có Vu Kiệt chân nhân đi qua nên mọi người xuống lạy mừng.

Tôn Sách liền tựa lan can nhìn xuống, thấy một đạo sĩ mặc áo choàng trắng, xách cây gậy đứng bên đường, còn mọi người thì thi nhau đốt hương quì lạy.

Tôn Sách bắt bình nạt lớn:

- Loài yêu đạo mê hoặc nhân dân.

Rồi truyền quân giải Vu Kiệt tới.

Tôn Sách mắng Vu Kiệt:

- Mi dùng tà đạo mê hoặc lòng dân, tội đáng chết!

Vu Kiệt nói:

- Bần đạo hái thuốc, chữa trị cho dân, lễ vật không lấy, sao lại bảo làm mê hoặc ?

Tôn Sách hỏi lại:

- Không lấy của dân, vậy chớ áo mặc đó ở đâu ra ?

Nói rồi toan chém. Các quan hết lòng can gián, Tôn Sách truyền hãy giam Vu Kiệt vào ngục.

Sau đó Tôn Sách về dinh, mẹ là Ngô Thái Phu nhơn bảo rằng:

- Mẹ nghe nói con cầm tù Vu Kiệt. Vị đó được coi như thần nhân giáng hạ, chữa bệnh cho dân chúng, con đừng làm vậy mà mất nhân tâm.

Tôn Sách thưa:

- Nó dùng yêu thuật mà mị dân nên con phải trừ mới được.

Phu nhơn lại khuyên giải nữa. Hôm sau, Tôn Sách truyền dẫn Vu Kiệt vào.

Nguyên tên ngục tốt không đeo gông cho Vu Kiệt ở trong nhà giam, khi nào bị kêu ra thì mới lấy gông tra vào cổ Vu Kiệt.

Có người mách lại Tôn Sách.

Tôn Sách truyền đánh tên ngục tốt mấy chục trượng rồi bắt xiềng chặt Vu Kiệt lại.

Các quan lại rủ nhau ký tên vào một tờ bảo lãnh dâng lên Tôn Sách.

Sách xem qua tên các quan rồi nói:

- Các quan là các người học thức mà sao lại tin tà đạo thế này! Ngày xưa Trương Tân xuất quân đều bắt lấy bao đở bịt đầu để thần thánh trợ oai mà sau vẫn bị chết.

Việc đó cũng đủ thức tỉnh mọi người. Nay ta trừ Vu Kiệt là trừ mê tín trong nhân dân, sao lại cứ ngăn cản ta ?

Lữ Phạm thưa:

- Vu Kiệt có tài đảo võ, bây giờ hạn hán, nếu y làm được thì đủ cho chuộc tội

Tôn Sách đành phải nghe theo.

Lúc đó dân chúng xúm lại để coi.

Vu Kiệt nói:

- Ta cầu mưa có được thì tánh mạng ta cũng không an!

Nói rồi Vu Kiệt tự trói mình mà quì dưới trời đang nắng. Đến giờ ngọ, gió thổi vi vu, mây đen vần vũ.

Tôn Sách chờ tới đó thì mắng rằng:

- Đúng ngọ mà mây thì có, mưa thì không, đúng là yêu đạo!

Rồi khiến quân bỏ Vu Kiệt vào đồng củi đã nhóm lửa sẵn. Lửa cháy bốc lên, một đường khói xẹt lên không, có tiếng nổ vang rồi thì mưa xuống như trút.

Vu Kiệt vẫn nằm yên trên đồng củi đã tắt, các quan đỡ Vu Kiệt xuống rồi một lượt thấy đều quì xuống giữa bãi sinh lầy rồi xung tụng Vu Kiệt, không kể gì áo bào mũ măng lấm bê bết..

Tôn Sách thấy cảnh tình như vậy càng thêm bất mãn mà rằng:

- Mưa hay không là do trời sanh ra, sao các người quá tin làm vậy ?

Nói rồi mặc cho các quan lật đật van xin, Tôn Sách rút gươm chém một nhát.

Vu Kiệt đầu rơi xuống đất. Sau đó lại khiến bỏ thây Vu Kiệt giữa chợ mà răn người mê tín dị đoan.

Sáng hôm sau, quân vào báo thây Vu-Kiệt đã mất biến đâu.

Cùng lúc Tôn Sách nhìn ra cổng thấy có một người đứng là Vu Kiệt.

Tôn Sách toan chém thì xây xẩm mặt mày, té lăn xuống đất.

Ngô Thái phu nhơn hay tin cho rằng con mình giết phải thần tiên nên mới bị như vậy.

Tôn Sách tỉnh lại thưa cùng Phu nhơn:

- Con theo thân phụ xông pha trận mạc từ nhỏ, làm gì có chuyện yêu quái. Ý con chỉ muốn trừ họa cho dân mà thôi.

Phu nhơn sau đó buồn bực lui ra.

Canh ba đêm đó, Tôn Sách nghỉ ngơi trong trướng, thấy thấp thoáng ở dưới đèn, nhìn ra lại là Vu Kiệt. Tôn Sách hét lớn:

- Bình sinh ta rất ghét ma quỷ, sao người dám bén mảng tới hoài!

Rồi phóng gươm vào Vu Kiệt, Vu Kiệt lại biến mất.

Vì có hiếu với mẹ, Tôn Sách tuy đau nặng vẫn gắng gượng ra vẻ mạnh mà tới hầu Phu nhơn.

Phu nhơn hết lòng bảo rằng:

- Con giết oan nên người ta báo oán, vậy mẹ đã đặt lễ tại Ngọc Thanh Quán, con phải tới đó lễ mà cầu an.

Tôn Sách không dám trái lệnh, tới nơi, đạo sĩ mời đốt hương.

Tôn-Sách đốt, nhưng không chịu lay. Bỗng đám khói tỏa lên có hình nhà lầu, Vu Kiệt ngồi ở trên.

Tôn Sách bỏ đi ra. Tới cổng lại có Vu Kiệt chặn lại.

Tôn Sách phóng gươm trúng ngay Vu Kiệt, khi nhìn lại thì ra tên quân đã bắt Vu Kiệt ngày trước.

Tôn Sách cho chôn cất tử tế.

Tôn Sách lại nói:

- Nơi này có yêu quỷ tá túc, còn để làm chi, rồi truyền đạo sĩ phải dọn ra, rồi cho phóng hỏa đốt.

Lửa cháy thì lại có Vu Kiệt đứng ngồi bên trong, về tới dinh cũng thấy Vu Kiệt bên cổng,

Tôn Sách liền ở trại ngoài thành.

Đêm ấy Tôn Sách lại thấy Vu Kiệt hiện lên trong trại khiến Tôn Sách quát mắng âm âm.

Ngô phu nhơn thấy hình dạng Tôn Sách trở nên tiêu tụy thì âu lo lắm, Tôn Sách khuyên giải mẹ là sống chết có số, yêu quỷ làm gì được.

Vừa nói xong thì Vu Kiệt lại hiện ra, Tôn Sách hét lên một tiếng, vết thương nơi má bị xé rách, máu tuôn đầm đề, Tôn Sách lăn ra bất tỉnh.

Hồi lâu tỉnh lại, Tôn Sách than rằng:

- Ta chắc chẳng còn sống được bao lâu. Bèn gọi em ruột là Tôn Quyền và Trương Chiêu vào mà trời rằng:

- Thiên hạ đang loạn, nay giữ được cửa sông Tam Giang bên vững thì sẽ gây được cơ nghiệp.

Lại nắm tay Trương Chiêu mà rằng:

- Tử Bố ráng giúp cho em ta.

Sau đó trao ấn tín cho Tôn Quyền mà rằng:

- Như điều binh khiển tướng tranh giành cùng thiên hạ thì em không bằng ta, nhưng biết dùng người hiền, trọng kẻ tài đức giữ vững được Giang Đông thì ta không bằng em. Vậy em phải tưởng công đức của cha lại nhớ lời anh mà cố gắng lo liệu.

Tôn Quyền khóc rồi lãnh ấn thọ, Trương Chiêu cũng nước mắt rờn rờn mà hứa hết sức phò tá cho Tôn Quyền.

Tôn Sách lại thưa với Phu nhơn:

- Số con đã hết, con đã trao ấn thọ cho em con, dặn nó phụng dưỡng mẫu thân thay con.

Phu nhơn khóc. Em con còn nhỏ quá.

Tôn sách gượng cười mà rằng:

- Em con thật là hơn con nhiều. Ngoài ra, việc trong nhà, xin hỏi Trương Chiêu, việc bên ngoài thì hỏi Châu Du, tiếc rằng Châu Du không có ở đây cho con trở lại.

Rồi lại kêu các em khác dặn rằng:

- Các em phải giúp đỡ Trọng Mưu, không ai được sanh dị tâm, nếu có thì tất cả phải trừ.

Mấy người em đều xin vâng.

Lại gọi vợ là Kiều phu nhơn mà rằng:

- Ta với Khanh giữa đàng đứt gánh, thực là chua xót Khanh ở lại rắng làm dâu thảo. Khi nào em gái Khanh vào thăm, nhớ dặn người nói lại Châu Lang phải gắng phò tá em ta, đừng phụ lòng hậu đãi của ta xưa nay.

Nói rồi Tôn Sách thở hắt ra mà lia trần!

Tôn Quyền lại khóc rống.

Trương Chiêu ngăn lại, bảo không phải là lúc khóc, rồi chia cho Tôn Tịnh lo việc cử tang, rước Tôn Quyền ra điện cho bá quan vào ra mắt.

Kế đó có tin Châu Du vừa về.

Tôn Quyền cả mừng nói:

- Công Cẩn đã về thì ta bớt lo ngại.

Châu Du về khóc lạy trước linh cửu Tôn Sách, Ngô Phu nhơn đem các lời trở của Tôn Sách nói lại.

Châu Du khóc lớn mà rằng:

- Tôi xin lấy thân khuyến mã mà đền ơn tri ngộ.

Tôn Quyền nói với Châu Du:

- Anh ta di ngôn lại việc trong cây Tử Bó, việc ngoài nhờ Công Cẩn. Xin Tướng quân giúp ta giữ gìn cơ nghiệp.

Châu Du xin vâng và tiến cử thêm một người là Lỗ Túc, quê Đông Xuyên, bụng chứa kinh luân.

tuổi trẻ, mồ côi cha, thờ mẹ rất hiếu.

Tôn Quyền nhờ Châu Du đi thỉnh, Lỗ Túc biết tiếng nhà họ Tôn nên bèn theo Châu Du ra mắt Tôn

Quyền.

Tôn Quyền từ đó cả ngày bàn bạc cùng Lỗ Túc mà không thấy mỏi.

Lỗ Túc bàn với Tôn Quyền:

- Nhà Hớn đã suy, Tào Tháo khó mà trừ ngay. Chúa Công phải giữ Giang Đông cho chắc làm thế chân vạc mà nghe ngóng. Nay nên trừ Huỳnh Tổ, đánh Lưu Biểu chiếm trọn miệt Trường Giang rồi sẽ lập hiệu Đế Vương mà lo thiên hạ sau này.

Tôn Quyền cả mừng nghe theo.

Lỗ Túc lại tiến cử Gia Cát Cẩn tự Tử Dũ với Tôn Quyền.

Sau đó Tôn Quyền tuyệt giao với Viên Thiệu.

Tào Tháo khi nghe Tôn Sách mất thì toan cử binh đi cướp Giang Đông.

Trương Thuận can:

- Lúc người ta có tang mà đánh thì thiên hạ không ai còn phục nữa.

Tào Tháo khen phải, hôm sau lại tâu vua phong cho Tôn Quyền làm Cối Kê Thái Thú.

Tôn Quyền lên chức lại có Trương Huyền đầu, Trương Huyền lại tiến cử thêm Cố Ung.

Từ đó, Tôn Quyền oai lừng Giang Đông, binh hùng tướng mạnh, nhân dân mến phục.

Còn Viên Thiệu nghe Tào Tháo kết liên với Tôn Quyền thì dùng dùng dấy binh đi đánh Tào Tháo.

HỒI 30

VIÊN THIỆU THẤT TRẬN TẠI QUAN ĐỘ
TÀO THÁO THIẾU LƯƠNG CƯỚP Ô SÀO

Thấy Viên Thiệu tới Quan Độ, Hạ Hầu Đôn liền phi báo Tào Tháo.

Tháo lập tức cất bảy vạn binh, cho Tuân Úc ở lại giữ Hứa đô.

Bốn Sơ chia quân bốn đạo Đông Tây Nam Bắc, chu vi hơn chín mươi dặm.

Thơ Thọ thưa với Bốn Sơ:

- Binh Tào mạnh nhưng lương ít, binh ta yếu mà lương nhiều, xin cứ trì hoãn sẽ thắng.

Viên Thiệu giận lắm nói rằng:

- Binh ta như vậy mà ngươi bảo là yếu, hay ngươi có ý cản ta chăng ?

Rồi khiến giam Thơ Thọ lại..

Quân thám thính hay được báo tin cho Tào Tháo.

Tháo chỉ cười.

Tuân Du nói:

- Binh ta lương ít xin đánh gấp.

Tào Tháo y lời kéo binh tới trại địch.

Viên Bốn Sơ cũng kéo quân ra đối địch. Lại khiến Thẩm Phối mai phục ba ngàn quân sẵn sàng cung tên nghe hiệu thì kéo tới. Xong rồi Viên Thiệu đầu đội kim khôi, mình mang kim giáp đi ra, có hai hàng tướng đi theo là Trương Hấp, Cao Lãm, Hàng Mãnh, Thuần Vu Quỳnh.

Còn bên Tào Tháo cũng có các tướng tùy tùng như Hứa Chử, Trương Liêu, Từ Quảng, Lý Điển.

Tào Tháo chỉ roi vào Viên Thiệu mà rằng:

- Ta bảo tâu với Thiên Tử cho người làm Đại tướng quân, nay sao lại phản phúc làm vậy ?

Viên Thiệu trả lời:

- Người mới là đứa giặc của nhà Hớn, sao dám nói ta là bội phản ?

Tào Tháo nói:

- Ta có chiếu dẹp người đây!

Viên Thiệu cũng nói:

- Ta cũng dâng đài chiếu mà trừ bọn người đây.

Bên Tào Tháo có Trương Liêu xông ra, tức thì Trương Hấp cản lại, đánh năm mươi hiệp bất phân thắng bại. Hứa Chử phi ngựa ra trợ chiến thì Cao Lãm cũng ra đón đánh.

Sau đó Tào Tháo cho luôn Hạ Hầu Đôn và Tào Hồng cùng xung trận.

Tham Phối liền phát pháo hiệu binh phục dùng tên ná bắn ra tua tủa, binh Tào cự không lại bị Viên Thiệu giết một trận vô số.

Tào Tháo rút về Quan Độ.

Viên Thiệu lại nghe lời Thẩm Phối để mười vạn binh ở Quan Độ rồi đắp thật nhiều núi đất, cho quân lên cao bắn xuống.

Quân Tào muốn xông ra đánh nhưng bị Thẩm Phối chặn các yếu lộ.

Binh sĩ vội báo với Tào Tháo.

Lưu Hoa nói:

- Nó dùng tên thì ta dùng đá mà trừ, vậy phải làm phát thạch xa mà đánh.

Tào Tháo cho lệnh làm ba trăm cỗ xe bắn đá.

Khi binh Viên Thiệu vừa bắn tên thì đá bắn lại, quân Viên Thiệu bị chết rất nhiều.

Thẩm Phối bảo Viên Thiệu:

- Bây giờ phải đào hầm qua chân núi mà vào trại địch.

Viên Thiệu y theo, quân thám thính lại phi báo với Tào Tháo.

Lưu Hoa nói:

- Nó đánh sáng không được nay trở đánh tối đó.

Xin Thừa Tướng cho đào hào xung quanh trại thì kể nó vô dụng.

Quả nhiên quân Viên Thiệu đào hào lại gặp phải hào, hào không còn ích lợi gì nữa.

Tào Tháo giữ Quan Độ mãi thì sức quân cũng mệt, Tuân Úc khuyên cố gắng ít nữa mà chờ cơ hội.

Bỗng quân bắt được một tên dò thám bên Viên Thiệu và dẫn vào.

Tên này khai đi dò đường để vận lương.

Tào Tháo cả mừng, cho người đi cướp lương.

Từ Quáng xin đi, Tháo y lời.

Từ Quáng liền cùng bộ hạ là Sử Hoán lên đường.

Tào Tháo còn cho Hứa Chử, Trương Liêu đi tiếp hậu.

Hàng Mãnh đang đưa mấy ngàn xe lương. Khi qua chân núi, có Từ Quáng đón đánh, Hàng Mãnh đánh lại. Bộ hạ Từ Quáng thừa cơ đốt mấy xe lương, lửa cháy ngất trời, Hàng Mãnh bỏ chạy.

Viên Thiệu ở trong trại thấy lửa bốc ở hướng Tây Bắc đã thất kinh, kể nghe báo lương thảo đã bị cướp hết, liền sai Trương Hấp, Cao Lãm đi tiếp cứu.

Hai tướng vừa tới lại bị Từ Quáng, Trương Liêu, Hứa Chử đánh cho một trận cả thua.

Viên Thiệu giận muốn chém Hàng Mãnh, các quan can gián mãi mới thôi.

Kể đó sai Thẩm Phối về Nghiệp Đô mà đôn đốc lương thảo, sai Thuần Vu Quỳnh, Mục Nguơn Tân, Hàng Lư Tử, Lữ Oai Hạng, Triệu Hiền ra giữ Ô Sào.

Thuần Vu Quỳnh tánh hay uống rượu, từ khi ra Ô Sào thì say liên miên.

Tào Tháo ở Quan Độ lâu ngày cũng viết thư đốc thúc Tuân Úc lo gấp việc tiếp tế.

Tên quân mang thư lại bị quân Viên Thiệu bắt được đem về nạp Hứa Nhu.

Hứa Nhu bàn cùng Viên Thiệu:

- Hứa đô bỏ trống chỉ có Tuân Úc ở đó. Nay ta đánh úp Hứa đô thì giặc Tào sẽ hết đất sống.

Viên Thiệu không nghe mà rằng:

- Tào Tháo nhiều quỷ kế lắm, có thể đó là mưu mẹo của hắn không chừng.

Sau Viên Thiệu lại nghe lời dèm pha của Thảm Phối mà đuổi Hứa Nhu ra.

Hứa Nhu than rằng:

- Cơ nghiệp này suy rồi nên khiến va chỉ nghe lời siểm nịnh mà gạt bỏ lời hay. Than rồi toan tự vận.

Có người ngăn lại mà rằng:

- Sao Tướng quân lại phí bỏ mạng mình như vậy! Thừa Tướng trước kia đã biết Tướng Quân nay chắc không quên đâu.

Hứa Nhu suy nghĩ. Sau đó qua đầu Tào Tháo.

Khi vào ra mắt, Hứa Nhu nói:

- Tôi tới để hỏi thăm sức khoẻ của Thừa Tướng, mong Thừa Tướng chớ ngại.

Tào Tháo cũng hỏi thăm lại:

- Bấy lâu nghe Tướng Quân ở bên Viên Thiệu, không rõ có bình an không ?

Hứa Nhu liền tình thực kể hết chuyện mình chán ngán Viên Thiệu, Tào Tháo nghe nhưng chưa tin.

Tới khi Hứa Nhu kể lời khuyên Viên Thiệu nên đánh úp lấy Hứa đô mà Viên Thiệu không nghe.

Tào Tháo cả kinh mà nói:

- Nếu hắn nghe ông chắc tôi nguy rồi!

Sau đó mới tin lời Hứa Nhu.

Hứa Nhu hỏi:

- Thừa Tướng còn bao nhiêu lương thực ?

- Tháo nói vài ngàn xe.

Hứa Nhu cười:

- Ý tôi là muốn giúp ông, sao ông lại giấu tôi ?

Tào Tháo vội chữa:

- Thực ra chỉ còn năm tháng lương mà thôi.

Hứa Nhu đứng dậy, bỏ đi mà rằng:

- Ông không tin thì tôi ở đây làm gì.

Tào Tháo liền kéo áo Hứa Nhu lại mà rằng:

- Tôi nói chơi, chứ chỉ còn ba tháng thôi.

Hứa Nhu lắc đầu mà nói:

- Hết nhân cả rồi!

Tào Tháo hoảng kinh hỏi làm sao mà biết.

Hứa Nhu liền đưa phong thư bắt được khi trước.

Tào Tháo ngửa mặt lên trời tạ ơn:

- Trời còn thương ta.

Sau đó hậu đãi Hứa Nhu.

Hứa Nhu hiến kế:

- Lương thảo của Viên Thiệu đều chất ở Ô Sào do Thuần Vu Quỳnh giữ, mà Quỳnh hay uống rượu say sưa, ông nên sai quân giả làm quân Viên Thiệu mang cờ hiệu Trương Kỳ, đến vận lương rồi thừa cơ đốt cướp thì chỉ vài ngày quân Viên Thiệu phải thua.

Sau đó Tào Tháo khiến Tuân Du, Giả Hủ, Tào Hồng, Hứa Nhu giữ trại, sai Hạ Hầu Đôn, Hạ Hầu Huyền phục binh ở phía Tây, Tào Nhon, Lý Điển phục binh ở phía hữu, Trương Liêu, Hứa Chử thì đi trước,

Từ Quảng, Vu Cam theo sau, Tào Tháo thì lãnh trung quân cùng tiến đến Ô Sào.

Đêm ấy, người ngậm tăm, ngựa bỏ nhạc, lại kéo cờ hiệu Viên Thiệu mà đi.

Thơ Thọ đang ở trong ngục, thấy ngoài cửa trên trời có nhiều sao tỏ rạng, liền xin cai ngục dẫn ra xem, xem rồi kêu lên:

- Họa tới nơi rồi! Rồi xin ra mắt Viên Thiệu.

Viên Thiệu cho vào.

Thơ Thọ nói:

- Sao Thái Bạch đi ngược lên chỗ sao Quý, sao Liễu ắt có họa. Xin cho quân đi tăng cường ở Ô Sào và giữ các đường hiểm yếu kéo nguy.

Viên Thiệu đang uống rượu, nghe nói thì nổi giận mắng:

- Mi ở trong ngục mà còn muốn nhát ta. Nói rồi sai bắt bỏ Thơ Thọ vào ngục.

Thơ Thọ than:

- Quân ta ắt chết nay mai, còn xác ta cũng biết về đâu!

Nói về quân Tào đi gần đến trại quân Viên Thiệu.

Quân bên trong hỏi:

- Quân nào vậy ? Bên ngoài đáp: Binh Trương Kỳ đến hộ lương.

Quân bên trong nhìn ra thấy cờ hiệu phe mình thì cứ để cho đi.

Quân Tào vô tới trại chính ở Ô Sào thì canh đã sang tư, liền phóng hỏa đốt.

Thuần Vu Quỳnh cùng bộ hạ còn đang say thì đã bị câu móc té xuống đất hết.

Mục Ngươn Tân và Triệu Hiền bị tử trận.

Tào Tháo sai nổi lửa, bao nhiêu kho trại của Viên Thiệu bị cháy rụi.

Thuần Vu Quỳnh bị bắt dẫn vào, Tào Tháo sai cắt tai cắt mũi, cột lên ngựa thả cho về để làm nhục Viên Thiệu.

Còn chính Trương Kỳ đi vận lương thực thì bị Trương Liêu, Hứa Chử chặn đánh giết chết.

Viên Thiệu nghe tin nguy khốn liền họp hết các tướng mà thảo luận.

Trương Hấp bàn nên kéo gấp sang Ô Sào.

Quách Đô thì khuyên Tào Tháo mắc ở Ô Sào nên đem binh cướp trại của hắn đang bỏ trống là hơn cả.

Trương Hấp lại nói:

- Tào Tháo quỷ quyệt, nhớ nó mai phục thì sao ?

Lúc này Viên Thiệu còn chưa hoàn hồn, chẳng biết quyết định ra sao nên cứ cho Trương Hấp, Cao Lãm đi cướp trại Tào Tháo, còn Châu Cam thì đem binh tiếp cứu Ô Sào.

Châu Cam đi được nửa đường thì bị Trương Liêu, Hứa Chử giết chết.

Trương Hấp, Cao Lãm đi cướp trại Tào quả nhiên bị binh phục của Hạ Hầu Đôn, Tào Nhon, Tào Hồng.

Binh Trương Hấp, Cao Lãm thua to chạy dài.

Viên Thiệu khi đó chỉ còn hơn phân nửa quân số.

Quách Đô một mặt nói với Viên Thiệu là Trương Hấp, Cao Lãm có ý theo Tào đã lâu nên mới thua như vậy, mặt khác lại báo cho hai tướng này là Viên Thiệu có ý hại họ.

Hai tướng liền sang đầu Tào Tháo.

Hạ Hầu Đôn nói:

- Họ đầu giả hay thiệt, chưa biết thì chưa nên tin.

Tào Tháo nói:

- Ta lấy ân huệ mà đãi, chắc họ không sanh tâm đầu.

Nói rồi cho hai người về đầu.

Hứa Nhu lại khuyên Tào Tháo tiến binh lên.

Tào Tháo liền sai Trương Hấp, Cao Lãm đi cướp trại.

Đêm ấy binh Tào chia làm bốn đạo áp đến, bên Viên Thiệu cũng chia quân ra đối ứng, đánh tới sáng, binh của Viên Thiệu lại hao mất phân nửa.

Hứa Nhu lại khuyên Tào Tháo:

- Ta nên cho phao ngôn lên rằng binh ta chia làm hai, một đánh Nghiệp Quận, một đánh Lê Dương, quân Viên Thiệu cứ nghe cũng đủ sanh loạn. Lúc nó loạn rồi, ta đánh rốc một trận sẽ toàn thắng.

Tào Tháo nghe theo, cho quân đồn rầm lên tin trên.

Viên Thiệu hay tin thì cả kinh, sai Viên Thượng đi giữ Nghiệp Quận, Tân Minh ra cứu Lê Dương.

Tào Tháo hay tin, chia đại binh làm tám đạo nhất tề đánh phá doanh trại của Viên Thiệu.

Binh Viên Thiệu không còn lòng dạ nào đánh nữa nên chạy tán loạn hết.

Viên Thiệu bỏ cả giáp mã, dẫn con nhỏ lên ngựa mà chạy, chỉ có năm trăm quân kỵ đi theo qua sông, vàng bạc châu báu mất hết.

Binh Tào đuổi theo chém giết tính ra binh Viên Thiệu mất hơn tám vạn, thân nằm chặt đất, máu chảy thành sông! Lúc đó quân sĩ bắt Thơ Thọ mang nạp Tào Tháo.

Tào Tháo và Thơ Thọ vốn có biết nhau trước.

Thơ Thọ kêu lên:

- Ta không đầu đầu.

Tào Tháo đáp:

- Viên Thiệu vô mưu, không nghe lời Tướng quân nên mới mang họa, còn Tướng quân sao lại chấp nê làm vậy, về với ta thì ta may mắn biết chừng nào!

Sau đó hậu đãi Thơ Thọ, nào ngờ Thơ Thọ lại toan trốn về với Viên Thiệu.

Tào Tháo bèn cho đem giết, đến chết Thơ Thọ vẫn không biến sắc mặt.

Thơ Thọ chết, Tào Tháo thương tiếc hồi lâu.

Chú thích:

¹ Chim Uyên, chim Lộ đi có hàng, đứng có lối, giống như bá quan trong triều.

² Xưa Sở Bá Vương Hạng Vũ có mời Hán Vương Lưu Bang tới Hồng Môn dự tiệc. Tiệc nửa chừng, Phạm Tăng bảo nhỏ Hạng Trang rút kiếm ra trước xin múa "làm vui", để rồi thừa lúc bất ngờ chém chết Hán Vương. Nhưng Hạng Bá biết ý, muốn che chở cho Hán Vương, cũng bước ra múa đôi với Trang, rồi gạt Trang ra một bên, che đỡ không cho hại Hán Vương. Sau đó, Phàn Khoái biết tin, chạy thẳng đến tiệc Hồng Môn, cứu nguy cho Hán Vương.

³ Nguyên văn: "Hồ vi hồ nê trung?" (Kinh Thi)

⁴ Nguyên văn: "Bạc ngôn vãng tố, phùng bỉ chi nộ!" (Kinh Thi)

⁵ Tức là Chu Bột

⁶ Tức là Lưu Chương

⁷ Tức là Hán Văn Đế

⁸ "Mạc phủ" là lời Viên Thiệu tự xưng

⁹ Hồi Tào Tháo đi đánh Từ Châu báo thù cha, có sai quân quật mồ mả bá tánh Từ Châu, trong số này có cả lăng mộ Lương Hiếu Vương.

¹⁰ Trung Hoàng, Hạ Dục, và Ô Hoạch là những đại lược sĩ thời cổ

¹¹ Cháu của Thiệu là Cao Cán làm Thứ Sử Tinh Châu. Con trưởng của Thiệu là Viên Đàm đóng giữ Thanh Châu.

¹² Con thứ của Thiệu là Viên Hy đóng giữ U Châu.

¹³ Kiến Trung tướng quân tức là Trương Tú.

¹⁴ Tức là Hán Vũ Đế

¹⁵ Tang Hoàng Dương, người thời Hán Vũ Đế

¹⁶ Trương An Thế, người thời Tuyên Đế

¹⁷ Nhâm Tòa ở thời Ngụy Văn Hưu

¹⁸ Xưa gọi là chim "Thư cư".

¹⁹ Chung Quân, người đời Hán Vũ Đế, ở đất Tế Nam, làm quan Bác Sĩ rồi Giám Nghị Đại Phu, khiên chế được nước Việt. Khi chết mới hơn hai mươi tuổi. Người đời gọi là Chung Đồng (kỳ đồng).

²⁰ Sách "Lã thị Xuân Thu" chép rằng ngựa thần Phi thố mỗi ngày đi vạn dặm. Ngựa Yếu niểu mỗi ngày chạy một vạn tám ngàn dặm.

²¹ Tức là Vương Lương và Bá Nhạc

²² Trọng Ni tức là Khổng Tử

²³ Bãi này được mang tên "Anh vũ" là nguyên do trong một buổi tiệc uống rượu trên bãi này, Nễ Hành làm ra bài phú "Anh vũ"

²⁴ Ngày một tháng giêng

²⁵ Ngày rằm tháng giêng

²⁶ Cờ một ngọn gọi là "giác kỳ". Cờ đôi gọi là "môn kỳ".